

# TỰ DO NGÔN LUẬN

Ban biên tập

Ls NGUYỄN VĂN ĐÀI

Lm PHAN VĂN LỢI

Lm NGUYỄN VĂN LÝ

*Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận*

## **T**hông lọng mới trông vào cổ Dân tộc !!!

“Vừa rời cảng Lý Sơn ra đến vùng biển Hoàng Sa đánh bắt hải sản được 3 ngày thì chúng tôi gặp nạn. 7g sáng ngày 7-7, sau khi 15 ngư dân trên tàu ăn bữa sáng nhẹ, chuẩn bị dây hơi bắt đầu lặn tìm hải sản thì chiếc tàu to lớn, sơn màu trắng cùng chiếc ca nô bất ngờ lao tới. Thấy tàu mang số hiệu 306 to lớn gấp 10 lần lao nhanh về phía tàu cá, tôi hô anh em vào khoang trú rồi tăng hết ga. Sau 1g theo bám, tàu Trung Quốc áp sát, nhiều người mặc quân phục xanh đậm, rằn ri cầm dùi cui điện nhảy sang tàu cá và dồn ngư dân về phía trước mũi tàu, hai tay để sau đầu. Tôi, thuyền trưởng và hai ngư dân Tốt, Nở bị bắt sang tàu Trung Quốc và phải gơ cao hai tay quì ở phía sau. Sau đó trở lại tàu, nhóm người Trung Quốc lao lên nóc cabin, dùng dao chặt hai trụ cờ ném xuống biển. Tôi cúi xuống bên mạn tàu vớt lá cờ Tổ quốc lên thì nhóm người Trung Quốc xộc tới với thái độ hung dữ chẳng khác nào cướp biển. Họ dùng dùi cui tay đánh vào phía sau đầu, dùng dùi cui dí điện vào người khiến tôi ngất xỉu... Không chỉ đánh, đá ngư dân, nhiều người trên tàu Trung Quốc đã dùng búa, xà beng đập bể nát kính cabin, chẻ nhỏ các cửa nắp hầm, cửa tủ, dùng dao băm nát 720m dây hơi thành nhiều đoạn nhỏ. Sau đó họ lấy đi nhiều thiết bị, 5000 lít dầu, 1 tấn cá, gây tổng thiệt hại 400 triệu đồng”. Lời thuyền trưởng Võ Minh Vương (ngụ thôn Tây, xã An Vĩnh, huyện đảo Lý Sơn) nói với phóng viên báo VnExpress hôm 11-07 vừa qua như vậy đã gây chấn động đồng bào VN trong và ngoài nước. Chưa hết! Phóng viên báo kể tiếp: “Sau khi đánh đập ngư dân, thu giữ tài sản trên tàu cá ông Vương, tàu 306 Trung Quốc tiếp tục rượt đuổi, tấn công tàu ông Mai Văn Cường (quê Lý Sơn). Ông Cường cho biết: vụ việc xảy ra lúc 9g sáng ngày 7-7, trong khi 14 lao động đang hành nghề. Thấy tình hình không ổn, ông Cường vội tăng tốc rồ ga tàu bỏ chạy nhưng máy nổ trục trặc nên chạy được vài hải lý thì bị tàu TQ áp sát, tấn công. Người trên tàu 306 đã tràn qua tàu cá của ông Cường dùng dùi cui điện uy hiếp, đánh ngư dân, chặt phá toàn bộ dây hơi, dây neo, lấy đi máy định vị, máy dò, hệ thống Icom và hơn 2 tấn cá, rồi bỏ đi. Tổng thiệt hại ước tính hơn 200 triệu đồng. Sau gần hai ngày đêm, hai tàu cá anh Vương và Cường về quê huyện đảo Lý Sơn trong tình trạng dò đường vì mất hết trang thiết bị, thông tin liên lạc”.

Câu chuyện thương tâm trên xảy ra chỉ hơn hai tuần sau Tuyên Bố chung giữa hai Chủ tịch Trương Tấn Sang và Tập Cận Bình (21-06-2013), trong đó có đoạn: “3 (xiii)- Hai bên sẽ tiếp tục thực hiện tốt “Hiệp định hợp tác nghề cá trong Vịnh Bắc Bộ”; tích cực nghiên cứu phương thức kiểm tra liên hợp mới tại khu vực đánh cá chung ở Vịnh Bắc Bộ. Hai bên đánh giá cao “Thỏa thuận giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn VN và Bộ Nông nghiệp TQ về việc thiết lập đường dây nóng về các vụ việc phát sinh đột xuất của hoạt động nghề cá trên biển” được ký kết trong chuyến thăm lần này, xử lý thỏa đáng các vụ việc phát sinh đột xuất của hoạt động nghề cá trên biển giữa hai nước phù hợp với quan hệ hai nước. 4- Hai bên trao đổi ý kiến chân thành, thẳng thắn về vấn đề trên biển, nhất trí việc Lãnh đạo hai Đảng, hai nước duy trì trao đổi và đối thoại thường xuyên về vấn đề trên biển VN-TQ, chỉ đạo và thúc đẩy giải quyết ổn thỏa vấn đề trên biển xuất phát từ tầm cao chiến lược và đại cục quan hệ hai nước. Hai bên sẽ nghiêm túc thực hiện “Thỏa thuận về những nguyên tắc cơ bản chỉ đạo giải quyết vấn đề trên biển VN-TQ”.

Đang khi xảy ra sự việc động trời trên biển đó, khiến các cơ quan truyền thông quốc tế (BBC, RFA, RFI, VOA) và các trang dân báo tự quốc nội đến hải ngoại đều nhảy vào cuộc để tường thuật và bình luận, thì tất cả các tờ báo quốc doanh lớn (Nhân Dân, Quân Đội Nhân Dân, Công An...) vẫn im hơi lặng tiếng. Ngoại trừ tờ Đất Việt còn “đang xác minh hai tàu cá VN bị cướp ngoài Hoàng Sa”, xem bọn nào đã tấn công ngư dân mình. Bộ Ngoại giao của Hà Nội cũng không thấy mở cái băng cassette cũ mèm về “bằng chứng chủ quyền biển đảo”, và đường dây nóng của bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn có vẻ như bị cúp điện không hoạt động được. Ngoại trừ Hội Nghề cá VN đã xác minh, tổng hợp thông tin về 2 vụ việc và “đã gửi văn bản kiến nghị Văn phòng Chính phủ, Bộ Ngoại giao, Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn có “tiếng nói đồng thuận” can thiệp với phía TQ nhằm bảo vệ quyền lợi của ngư dân”. Nhưng e cũng là hy vọng hão!

Hành động ngang nhiên chà đạp bản Tuyên Bố chung khi nó còn chưa ráo mực –mà chà đạp với những dấu chỉ hết sức rõ ràng: Tàu Kiểm ngư số 306 vốn có trọng trách “thực thi pháp luật” ở khu vực Hoàng Sa; sĩ quan và binh sĩ mặc quân phục xanh đậm tề chỉnh – rõ ràng là một sứ điệp mới, một đòn trấn áp mới đối với đảng CSVN. Trước đó, cuộc gặp gỡ 3 ngày tại Bắc Kinh đã là một đòn trấn áp mà Trung Nam Hải giáng xuống trên Ba Đình kể từ Hội nghị Thành Đô năm 1990. Trấn áp khủng khiếp với 1 Tuyên Bố Chung đề ra chiến lược hợp tác toàn diện trong 13 lãnh vực, với 10 văn kiện xác định thỏa thuận hành động giữa mọi bộ của hai chính phủ, với một lập trường phối hợp về các vấn đề quốc tế tại các diễn đàn đa phương như Liên Hợp Quốc, Tổ chức Thương mại Thế giới, Diễn đàn hợp tác kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương, Diễn đàn hợp tác Á-Âu, Diễn đàn khu vực ASEAN, Hội nghị cấp cao ASEAN và Trung Quốc, Hội nghị cấp cao ASEAN và Trung-Nhật-Hàn, Hội nghị cấp cao Đông Á... Trong lịch sử nhân loại tự cổ chí kim và trong lịch sử Việt tộc từ xưa tới giờ chưa hề có một thỏa thuận toàn diện về ngoại giao mang tính “cá lớn nuốt cá bé” và có hình ảnh “dây thông lọng” giữa hai quốc gia, hai nhà nước và hai chính đảng như thế, một thỏa thuận gây nguy hiểm tột cùng cho tiền đồ dân tộc. Hồ Chí Minh và Phạm Văn Đồng đã lưu xú danh muôn thủa với Công hàm bán nước năm 1958, Đỗ Mười và Nguyễn Văn Linh đã vạ đời ô nhục với Hiệp ước Thành Đô năm 1990. Nay Trương Tấn Sang và Bộ Chính trị sẽ ngàn năm bia miệng với Tuyên bố chung Bắc Kinh 2013.

Theo kỹ sư Nguyễn Gia Kiểng, cha đẻ của tác phẩm nghiên cứu chính trị nổi tiếng “Tổ quốc ăn năn”, đây không chỉ là một tội (đối với đất nước) mà còn là một sai lầm. “Từ nay quan hệ kinh tế của nước ta với Hoa Kỳ và Châu Âu sẽ sút giảm vì một lý do giản dị là họ không muốn tiếp sức cho một chính phủ vi phạm nhân quyền đồng thời cũng là một vệ tinh của TQ. Lệ thuộc TQ như vậy không chỉ khiến VN mất chủ quyền và có nguy cơ mất thêm đất, biển và đảo, nó còn khiến chúng ta mất

**GIẢI NHÂN QUYỀN  
VIỆT NAM 2008  
GIẢI TRUYỀN THÔNG  
LIÊN MẠNG 2011**

**TRONG SỐ NÀY**

- Trg 01 ► Thông lọng mới tròng vào cổ Dân tộc !!!
- Trg 03 ► Góp ý tiếp về Hiến pháp và Luật Đất đai.  
-100 trí thức nhân sĩ Việt Nam.
- Trg 04 ► Tăng thống Quảng Độ nhận định về sự đánh mất chủ quyền...  
-Phòng Thông tin Phật giáo QT.
- Trg 05 ► Bàn lên tiếng phản đối việc nhà cầm quyền dùng bạo lực...  
-Nhóm Chức sắc Tôn giáo VN.
- Trg 06 ► Tường trình buổi làm việc giữa CA với hai Chánh trị sự...  
-Cts Nguyễn Kim Lân.
- Trg 08 ► Tín đồ Phật giáo Hòa Hảo liên tiếp bị đàn áp.  
-Thanh Quang.
- Trg 09 ► Chính sách 'ngoại giao ổ khóa' (Một tín hữu CG bị chặn...  
-Mặc Lâm, RFA.
- Trg 10 ► EU thông qua bản "Đường hướng chỉ đạo bảo vệ tự do TG"  
-Ỗ Lan, RFA.
- Trg 11 ► 27 ghi chú dành cho những Tù nhân Lương tâm dự khuyết.  
-Phạm Hồng Sơn.
- Trg 12 ► Đạo & hành đạo-Kinh từ(thơ)  
-Ngô Minh Hằng - Ghềnh.
- Trg 13 ► Chính trị-kinh tế: chiếc cầu đã gãy.  
-Mặc Lâm pv Ts Phạm C. Dũng
- Trg 14 ► Kích thích kinh tế hay khôi phục niềm tin?  
-Vũ Hoàng pv Ng. Xuân Nghĩa.
- Trg 16 ► Đất nước anh hùng - Hiến pháp lạc hậu.  
-Phạm Trần.
- Trg 18 ► VN-Cuộc thảo luận bị hủy bỏ. Các câu hỏi về quan hệ VN-NB.  
-Gs Ari Nakano.
- Trg 19 ► Văn kiện đầu hàng.  
-Bùi Tín.
- Trg 20 ► Còn tệ hơn một tội, đây cũng là một sai lầm. -Ng. Gia Kiểng.
- Trg 22 ► Chui đầu vào thông lọng TQ.  
-Ngô Nhân Dụng.
- Trg 24 ► Báo chí Việt Nam trong một chế độ độc tài. -Song Chi.
- Trg 25 ► Viết cho những người tù thường phạm. -Ng. Bắc Truyền.
- Trg 27 ► Đỗ Thị Minh Hạnh gửi thư kể về việc bị đánh đập trong tù.
- Trg 28 ► Thư ngỏ gửi các vị nhân sĩ trí thức. -Nhân dân Trịnh Nguyễn. (và nhiều mục khác....)

những nguồn đầu tư và những thị trường lớn. Kinh tế VN đang khốn đốn và sẽ còn khốn đốn hơn nữa trong những ngày sắp tới". Đảng CSVN nghĩ rằng có thể dựa vào TQ để tiếp tục thống trị đất nước và dân tộc. Nhưng oái oăm thay, "TQ không vững vàng như họ tưởng, mà chỉ là một sự phá sản chưa tuyên bố. Nó sẽ không thể duy trì lâu mức tăng trưởng kinh tế già bằng những chi tiêu công cộng, bằng cách sản xuất rồi tồn kho vì không bán được, bằng cách xây dựng những thành phố không người ở và những cầu đường không cần thiết. Nếu cách quản lý kinh tế này mà không dẫn tới phá sản thì phải vất bỏ tất cả mọi kiến thức và kinh nghiệm về kinh tế. Sự phá sản của mô hình TQ là chắc chắn và càng che đậy lâu bao nhiêu sự sụp đổ sẽ càng đau đớn bấy nhiêu". "TQ đã cố che giấu những khó khăn bằng một chính sách tín dụng liều lĩnh và bằng cách gia tăng chi tiêu công cộng với kết quả là khối tín dụng phình lên một cách nguy hiểm. Vào năm 2008, khi cuộc khủng hoảng bắt đầu, khối tín dụng của TQ được ước lượng là 9.000 tỷ USD, ngày nay con số này là 23.000 tỷ USD, nghĩa là gấp bốn lần tổng sản lượng nội địa (GDP), trong đó một nửa là nợ khó đòi. Chưa kể khối tín dụng mà các công ty quốc doanh lớn cho các công ty nhỏ vay được ước lượng vào khoảng 200% GDP. Đó là những dấu hiệu rất báo động. Sự phá sản của TQ không còn che giấu được bao lâu nữa". "Và TQ không chỉ sắp phá sản về mặt kinh tế mà còn đang bị hủy diệt về môi trường. Sông cạn, đất khô, nước không uống được, không khí không thở được. Chính sự tồn tại của TQ đang bị đe dọa". Chưa kể thứ ăn nhiễm độc cũng là nguy cơ -có lẽ nguy cơ lớn nhất- cho dân Tàu. Rõ ràng hàng lãnh đạo CSVN đã mù quáng một cách thảm hại: đi thần phục một kẻ đang chuẩn bị đầu hàng và dấy chết. Sắp tới cái ngày mà chế độ CSVN sẽ không còn quan thầy nào để dựa, đang khi chỗ dựa quan trọng và cơ bản là lòng dân thì nó đã đánh mất từ lâu bằng cả chuỗi ngày dài cai trị trong lừa gạt và dối trá, trong bất nhân và bạo ngược.

Thành thử đây là lúc mà toàn dân cần phải lên tiếng. Người ta đã trông chờ các nhà trí thức sẽ mau chóng nói lời phản biện sau Tuyên bố chung Bắc Kinh nhưng tới nay vẫn chưa thấy gì. Hai mươi ba năm trước, lúc lãnh đạo CSVN quyết định chuyển hướng 180 độ để thần phục Trung Quốc cách ô nhục tại Thành Đô, đã hầu như không có một phản ứng nào từ giới nhân sĩ. May thay, Đức Tăng thống Thích Quảng Độ, trong Nhận định ra hôm 06-07, đã mạnh mẽ tố cáo: "Tuyên bố chung tại Bắc Kinh không hề có một dòng nào xác định việc Trung Quốc xâm chiếm quần đảo Hoàng Sa và một phần đảo Trường Sa của Việt Nam, hoặc hàng nghìn cây số trên đất biên giới, đặc biệt tại Thác Bản Giốc, Ái Nam Quan v.v... hay đòi hỏi Trung Quốc hoàn trả biển và đất đã xâm chiếm. Với kẻ cướp đã vào chiếm đóng một góc nhà rồi, ông Chủ tịch nước vẫn "nhất trí" với mưu kế của kẻ xâm lăng... Ông Chủ tịch nước tiếp tục dựa vào cái Bánh Vẽ của 16 chữ vàng và Bốn tốt để xây dựng chủ trương tân lệ thuộc ở thế kỷ XXI với Bắc phương. Chiếc Bánh Vẽ xuất phát từ ý thức nô lệ của ông Hồ Chí Minh khi ông làm bài thơ tuyên truyền "Cứu Trung quốc là tự cứu mình". Hy vọng rằng các lãnh đạo tinh thần khác cũng phản ứng nhanh nhạy như ngài Quảng Độ, bởi lẽ đất nước tiêu vong nô lệ thì tôn giáo cũng khó mà tồn tại an lành. Nhìn gương Phật giáo Mật tông ở Tây Tạng thì rõ. Ngoài ra, người ta cũng trông đợi các cá nhân, các tổ chức tranh đấu trong lẫn ngoài nước phải đồng loạt phản đối văn kiện đầu hàng mới và Tuyên bố chung kiểu vòng kim cô và dây thông lọng này. Toàn dân phải thấy được nguy cơ "Tàu thôn tính Việt" đang được hợp thức hóa bằng giấy trắng mực đen, sau khi nó đã được thi hành cách tiệm tiến kể từ thời Hồ Chí Minh nhận Mao Trạch Đông làm thầy và chủ. Ngoài ra, đồng bào hải ngoại tại Hoa Kỳ hãy sẵn sàng dạy cho Trương Tấn Sang một bài học khi ông vác mặt sang đây trong những ngày tới.

**BAN BIÊN TẬP**



Mặt trời đỏ trên Biển Đông (Babui - DCVOnline.net)

# GÓP Ý TIẾP VỀ HIẾN PHÁP VÀ LUẬT ĐẤT ĐAI

—100 Trí thức Nhân sĩ Việt Nam 03-07-2013—

Kính gửi

- Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Đồng kính gửi:

- Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam

- Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Quốc hội khóa XIII tại kỳ họp thứ 5 vừa qua đã quyết định tiếp tục tiếp nhận ý kiến nhân dân để hoàn thiện Dự thảo sửa đổi Hiến pháp và Luật đất đai trình Quốc hội xem xét thông qua tại kỳ họp thứ 6 vào cuối năm nay.

Chúng tôi, những người soạn thảo và ký kiến nghị về sửa đổi Hiến pháp (thường được gọi tắt là Kiến nghị 72 vì mang chữ ký trực tiếp của 72 người) đã có bản phản đối dự thảo sửa đổi Hiến pháp trình Quốc hội tại kỳ họp thứ 5 (gửi tới Quốc hội ngày 3-6-2013), nay cùng một số người khác có ý kiến tiếp như sau:

1- Quốc hội chỉ quy định sẽ xem xét, thông qua Dự thảo Hiến pháp tại kỳ họp thứ 6 mà không nói có tổ chức trưng cầu ý dân hay không. Ai cũng nói Hiến pháp phải là của nhân dân, do toàn dân quyết định. Như mọi người đều biết, với cách tổ chức bầu cử và cơ cấu nhân sự như hiện nay, Quốc hội về thực chất chưa thật sự là đại biểu của nhân dân. Việc sửa đổi Hiến pháp lần này đang có những ý kiến khác nhau về những điều cơ bản của thể chế chính trị (đã được nêu trong nhiều văn bản như Kiến nghị 72, Tuyên bố của Hội đồng Giám mục, Tuyên bố của các công dân tự do, ý kiến trên trang mạng Cùng viết Hiến pháp và nhiều ý kiến của đồng bào trong và ngoài nước đã được loan tải trên các phương tiện truyền thông). **Vì vậy, nhất thiết phải tổ chức trưng cầu ý dân về Hiến pháp sửa đổi.** Dự thảo luận hoan nghênh những đại biểu Quốc hội, những thành viên Chính phủ và một số tổ chức khi thảo luận về sửa đổi

Hiến pháp đã xác định Quốc hội là cơ quan lập pháp, quyền lập hiến thuộc về nhân dân và Hiến pháp phải được trưng cầu ý dân.

Trưng cầu ý dân là việc không đơn giản, lần đầu tiên được tiến hành ở nước ta, nên trong văn bản gửi tới Quốc hội ngày 3-6-2013, **chúng tôi đã kiến nghị Quốc hội quyết định sớm để có thời gian chuẩn bị, quan trọng nhất là tổ chức thảo luận một cách bình đẳng, công khai, thẳng thắn về các quan điểm khác nhau, tạo điều kiện cho đông đảo nhân dân suy nghĩ, lựa chọn trong cuộc trưng cầu ý dân.** Quốc hội, Chủ tịch nước, Thủ tướng có thể áp dụng điều 86 và khoản 14 điều 84 của Hiến pháp hiện hành để tổ chức kỳ họp Quốc hội bất thường nhằm quyết định việc trưng cầu ý dân về Hiến pháp sửa đổi.

Sửa đổi Hiến pháp theo tinh thần tạo lập thể chế chính trị dân chủ là công việc hệ trọng, có ý nghĩa quyết định đối với sự nghiệp bảo vệ và phát triển đất nước. Vì thế không nên hạn chế thời gian; nếu làm vội để thông qua một hiến pháp sửa đổi vẫn duy trì thể chế toàn trị, bỏ qua những đòi hỏi chính đáng của nhân dân đang muốn có một hiến pháp thật sự dân chủ, thì sẽ nguy hại cho đất nước và phải chịu trách nhiệm với dân tộc, với lịch sử.

2- Quyền sở hữu và sử dụng đất đai là một trong những điểm hệ trọng nhất và được nhân dân đặc biệt quan tâm khi bàn về sửa đổi Hiến pháp. Chúng tôi hoan nghênh QH đã đề ra chủ trương gia hạn thời gian sử dụng đất nông nghiệp và quyết định lùi thời gian xem xét thông qua Luật đất đai sửa đổi.

Thực tế cho thấy chế độ sở hữu toàn dân về đất đai do Nhà nước đại diện chủ sở hữu trực tiếp quản lý như quy định của Hiến pháp hiện hành cùng với những bất cập trong luật pháp về đất đai đã tạo kẽ hở cho các cấp chính quyền ở nhiều

nơi thu hồi đất của dân một cách tùy tiện, tràn lan, đi liền với cưỡng chế thô bạo, gây oan ức và bất bình lớn trong dân, dẫn tới rất nhiều vụ khiếu kiện và các hình thức đối phó của dân, làm bất ổn nhiều mặt trong đời sống cùng với nhiều tổn thất không chỉ về kinh tế mà cả về xã hội và chính trị.

**Kiến nghị 72 đã nêu một yêu cầu quan trọng trong việc sửa Hiến pháp là chuyển từ chế độ sở hữu toàn dân đối với toàn bộ đất đai sang chế độ đa sở hữu về đất đai, trong đó có sở hữu tư nhân.** Do đất đai ở nước ta trải qua nhiều lần xáo trộn nên việc xác lập sở hữu tư nhân về đất đai phải nghiên cứu, chuẩn bị và có quá trình thực hiện đối với từng loại đất, trước hết là đất ở và đất nông nghiệp. Những loại đất đã công nhận thuộc sở hữu tư nhân được sử dụng và định đoạt theo quyền tài sản; trong trường hợp cần đất để phục vụ lợi ích quốc gia và lợi ích công cộng thì Nhà nước không thể thu hồi đất mà chỉ được phép sử dụng quyền trưng mua được quy định chặt chẽ, bảo đảm lợi ích của người có đất bị trưng mua và ngăn chặn mọi sự lạm dụng, tùy tiện.

Hiến pháp và Luật đất đai được sửa đổi theo tinh thần đó sẽ khuyến khích và thúc đẩy việc đầu tư và sử dụng đất đai có hiệu quả, mở đường cho quá trình tích tụ ruộng đất dưới nhiều hình thức để phát triển lên trình độ cao nền nông nghiệp gắn với công nghiệp chế biến và thị trường tiêu thụ.

**Chúng tôi yêu cầu Quốc hội, Chủ tịch nước, Thủ tướng thực hiện đúng quyền và trách nhiệm đã quy định trong Hiến pháp hiện hành để sớm quyết định việc tổ chức trưng cầu ý dân đối với Hiến pháp sửa đổi.**

Chúng tôi mong đồng bào trong và ngoài nước lên tiếng mạnh mẽ về hai vấn đề nêu trên trong việc tiếp tục góp ý sửa đổi Hiến pháp và Luật đất đai để Quốc hội cùng các nhà lãnh đạo đất nước thấy rõ yêu cầu và nguyện vọng của dân.

Ngày 03-07-2013

Tổng số người ký tên ngay trong ngày: 100 nhân sĩ trí thức

# PHÒNG THÔNG TIN PHẬT GIÁO QUỐC TẾ THÔNG CÁO BÁO CHÍ

**Đức Tăng thống Thích Quảng Độ thay mặt Hội đồng Lương viện GHPGVNTN nhận định về sự đánh mất chủ quyền Việt Nam qua Bản Tuyên bố Bắc Kinh-Hà Nội ngày 21-06-2013**

❀ ❀ ❀ ❀ **Paris 08-07-2013** ❀ ❀ ❀ ❀

Từ ngày 19 đến 21.6 vừa qua, ông Chủ tịch nước Trương Tấn Sang sang thăm Trung quốc. Tại đây ông Sang đã hội đàm với Trung quốc để đưa cuộc “*hợp tác chiến lược toàn diện Việt-Trung lên tầm cao mới*” thông qua cuộc ký kết 10 văn kiện hợp tác trên mọi lĩnh vực.

Nhân danh Hội đồng Lương viện, Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, Đức Tăng Thống Thích Quảng Độ đã lên tiếng về sự đánh mất chủ quyền nước ta trên Biển và trên Đất qua bản **Tuyên bố chung Bắc Kinh – Hà Nội ngày 21-6**. Xin mời bạn đọc theo dõi toàn văn Nhận định ấy sau đây :

**GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VNTN  
VIỆN TĂNG THỐNG**

**Thanh Minh Thiền viện, Phường  
15, Quận Phú Nhuận, Saigon  
Phật lịch 2557 Số : 03/VTT/TT**

**Nhận định của Hội đồng Lương  
Viện GHPGVNTN  
về sự đánh mất chủ quyền Việt  
Nam trên Biển và trên Đất  
qua bản Tuyên bố chung Bắc  
Kinh – Hà Nội ngày 21.6.2013**

Hội đồng Lương Viện Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất lấy làm lo lắng cho sự đánh mất chủ quyền Việt Nam trên Biển và trên Đất sau khi đọc toàn văn bản Tuyên bố chung gồm 8 điểm công bố tại Bắc Kinh ngày 21.6 vừa qua khi kết thúc chuyến viếng thăm Trung Quốc của Chủ tịch nước Trương Tấn Sang do lời mời của Chủ tịch nước Trung quốc Tập Cận Bình.

Đại diện cho Phật tử Việt Nam, thành phần đông đảo không ngừng đóng góp máu xương và trí tuệ để bảo vệ chủ quyền nước Việt từ thời cổ đại và suốt quá trình lịch sử hai nghìn năm qua, chúng tôi vô cùng quan ngại về nội dung bản Tuyên

bố chung này.

Tuyên bố chung tại Bắc Kinh không hề có một dòng nào xác định việc Trung Quốc xâm chiếm quần đảo Hoàng Sa và một phần đảo Trường Sa của VN, hoặc hàng nghìn cây số trên đất dọc biên giới, đặc biệt tại Thác Bản Giốc, Ải Nam Quan v.v... hay đòi hỏi Trung Quốc hoàn trả biên và đất đã xâm chiếm.

Với kẻ cướp đã vào chiếm đóng một góc nhà rồi, ông Chủ tịch nước vẫn “nhất trí” với mưu kế của kẻ xâm lăng, là “*Hai bên nhất trí dựa trên nguyên tắc để trước khó sau, tuân tự tiệm tiến, gia tăng cường độ đàm phán của Nhóm công tác về vùng biển ngoài cửa Vịnh Bắc bộ*”.

Ông Chủ tịch nước tiếp tục dựa vào cái Bánh Vẽ của 16 chữ vàng và Bốn tốt để xây dựng chủ trương tân lệ thuộc ở thế kỷ XXI với Bắc phương. Chiếc Bánh Vẽ xuất phát từ ý thức nô lệ của ông Hồ Chí Minh khi ông làm bài thơ tuyên truyền “*Cứu Trung quốc thị cứu tự kỷ*” (Cứu Trung quốc là tự cứu mình) đưa đăng trên báo Cộng sản Tàu *Cứu vong nhật báo* năm 1940 tại Quế Lâm.

Chuyến viếng thăm Trung quốc trước đây của ông Nguyễn Phú Trọng, Tổng bí thư Đảng, hôm 11-10-2011, ông Trọng cũng đã thỏa thuận với Bắc Kinh cái gọi là “*Thỏa thuận những nguyên tắc cơ bản chỉ đạo giải quyết vấn đề trên biển*”. Tức không gì khác hơn sự lập lại kế sách của ông Đặng Tiểu Bình: “**Gác tranh chấp, cùng chung khai thác**”. Tuy nhiên người ta đã giấu đi vé đầu của kế sách xâm lược ấy : “**Chủ quyền của ta (tức Trung quốc) - Gác tranh chấp - Cùng chung khai thác**”.

Bản Tuyên bố chung còn đề cập đến “*Hai bên sẽ tiếp tục thực hiện tốt “Hiệp định hợp tác nghề cá*

*trong Vịnh Bắc bộ*”. Nhưng tuyệt nhiên ông Chủ tịch nước Trương Tấn Sang không một lời bênh vực bao thảm cảnh giết chóc, tù đầy, cướp thuyền của ngư dân đất Việt do TQ gây hấn nhiều năm qua.

Hai bên sẽ “*sớm hoàn thành việc xây dựng Trung tâm văn hóa của nước này ở nước kia*”. Thế là chủ nghĩa diệt chủng văn hóa Việt thông qua những Trung tâm Văn hóa Hán, mà người ta đã chứng kiến gần 500 Viện Khổng Tử thiết lập trong 96 quốc gia trên thế giới. Đây chính là *Quyền lực mềm* (soft power) chứ không bằng súng đạn, Trung Quốc xâm lược thế giới qua hình thức thực dân văn hóa, đi kèm với chủ trương di dân và kinh tế tài chính để chinh phục toàn cầu.

Xã hội chủ nghĩa ở nước ta ngày nay là thiên đường của giới tham quan ô lại và tư bản đồ, nhưng lại là địa ngục cho hàng chục triệu công nông.

Trước sau như một, chủ trương của đảng Cộng sản là phải tiêu diệt Phật giáo hay biến tướng đạo Phật thành *thói tục mê tín dị đoan* để làm công cụ cho đảng suốt 38 năm qua, khiến cho GHPGVNTN mất khả năng trong mọi công cuộc tham gia chặn đứng các tệ nạn xã hội, suy thoái đạo đức, nhằm phục hồi nhân phẩm, phát triển kinh tế, văn hóa, giáo dục. Người con Phật không thể khoanh tay đứng ngó hay chỉ thấp hương cầu nguyện, mà phải đem từng biệt nghiệp chuyển hóa cộng nghiệp ác hành.

Đứng trước tình trạng quy hàng và nô lệ Bắc phương của Nhà nước CHXHCNVN và Đảng Cộng sản Việt Nam, Hội đồng Lương Viện GHPGVNTN kêu gọi chư Tăng, Ni, không phân biệt Giáo hội nào, cùng Phật giáo đồ toàn quốc và hải ngoại hãy kết liên thành sức mạnh với mọi thành phần dân tộc để đối phó với nguy cơ mất nước, và văn hồi nhân quyền, dân chủ làm động cơ cho sự phát triển, để gìn giữ quê cha đất tổ trong sự an lạc, hòa ái, huynh đệ.

Thanh Minh TV, ngày 06.7.2013  
**Thay mặt Hội Đồng Lương  
Viện GHPGVNTN**

**Đệ Ngũ Tăng Thống (ấn ký)  
Sa môn THÍCH QUẢNG ĐỘ**

# NHÓM CHỨC SẮC TÔN GIÁO VIỆT NAM BẢN LÊN TIẾNG

## phản đối việc nhà cầm quyền dùng bạo lực can thiệp vào nội bộ tôn giáo

.....Việt Nam 08-07-2013.....

Kính gửi:

- Hội đồng nhân quyền LHQ
- Ủy hội Tự do tôn giáo thuộc Quốc hội Hoa Kỳ
- Tổ chức Human Rights Watch
- Các tổ chức nhân quyền
- Các hãng thông tấn, truyền thông quốc tế và quốc nội
- Quý tín hữu các tôn giáo
- Quý nhân sĩ và toàn thể đồng bào.

Sáng thứ tư, ngày 03-07-2013 (26-05. Quý Ty), công an và Ban cai quản họ đạo Cao Đài tỉnh Tiền Giang, do nhà nước thành lập (Cao Đài quốc doanh), đã dùng dùi cui, đá, xe cơ giới tấn công hiền huynh chánh trị sự Lê Văn Ngọc Diệp và đồng đạo để tiến chiếm thánh thất Long Bình, Châu đạo Gò Công. Ngày thứ bảy, 06-07-2013 (29-05 Quý Ty), công an tỉnh Vĩnh Long lại dùng biện pháp hành chánh uy hiếp hiền huynh chánh trị sự Nguyễn Kim Lân và hiền tỷ chánh trị sự Nguyễn Bạch Phụng.

Việc làm của nhà cầm quyền tại thánh thất Long Bình đã gây rối loạn trị an, kích động chia rẽ nội bộ tôn giáo, gây ra hiểm khích giữa các tín hữu Cao Đài và những người dân nhẹ dạ.

Việc nhà cầm quyền thuê mướn và kích động thanh niên quấy phá cơ sở thờ tự tôn giáo, đánh đập người tu hành, đang trực tiếp làm cho đạo lý xã hội ra suy đồi.

Việc nhà cầm quyền thành lập ra các Ban cai quản họ đạo Cao Đài (đạo quốc doanh), không công nhận những người tu hành chân truyền, và tổ chức yểm trợ cho đạo quốc doanh tiến chiếm các thánh thất của Cao Đài giáo, vừa là hành động can thiệp thô bạo vào nội bộ tôn giáo, vừa trực tiếp và công khai phá đạo Cao Đài, là một tôn giáo bản địa Việt Nam.

Việc ép buộc các vị chánh trị sự Cao Đài giáo tại Lâm Đồng và Vĩnh

Long phải làm việc với công an, nhằm đe dọa đời sống đức tin của người tu hành, là bằng chứng cho thấy không có tự do tôn giáo.

Chức sắc các tôn giáo thuộc Phật giáo, Công giáo, Phật giáo Hòa Hảo, Tin lành và Cao Đài giáo lên tiếng:

- Phản đối việc làm mờ ám và vô đạo đức của nhà cầm quyền đối với Cao Đài giáo trong suốt thời gian qua, nhất là với thánh thất Long Bình, châu đạo Gò Công, Tiền Giang.

- Yêu cầu nhà cầm quyền chấm dứt việc tạo ra các Ban cai quản đạo Cao Đài quốc doanh, trả lại việc tu hành và hành đạo cho đạo chúng thực hành đúng đạo lý do Đức Tôn Sư Hộ Pháp truyền dạy.

- Kêu gọi các Tổ chức thuộc Liên Hiệp quốc, quốc tế, Hoa Kỳ, Liên Âu, Úc Châu, Cộng đồng các nước Đông Nam Á, tín hữu các tôn giáo và tất cả những người thành tâm thiện chí lên tiếng bảo vệ Cao Đài giáo chân truyền, lên án việc phá đạo của nhà cầm quyền vô thần, và góp sức bảo vệ các nhà tu hành theo đúng đường lối chánh đạo, không do nhà nước xui khiến.

**Làm tại Việt Nam, ngày 08-07-2013 (01-06 Quý Ty)**

**Chức sắc các tôn giáo đồng ký tên:** 1- Hòa thượng Thích Không Tánh (Phật giáo). 2- Cựu Hội trưởng Lê Quang Liêm (Phật giáo Hòa Hảo). 3- Linh mục Phan Văn Lợi (Công giáo). 4- Linh mục Đinh Hữu Thoại (Công giáo). 5- Linh mục Lê Ngọc Thanh (Công giáo). 6- Mục sư Nguyễn Hoàng Hoa (Tin Lành). 7- Mục sư Nguyễn Mạnh Hùng (Tin Lành). 8- Chánh trị sự Hứa Phi (Cao Đài). 9- Chánh trị sự Nguyễn Kim Lân (Cao Đài). 10- Chánh trị sự Nguyễn Bạch Phụng (Cao Đài)

**THÔNG BÁO KHẨN CẤP  
Ban Đại diện Khố Nhân sinh**

**03-07-2013  
(tin tức liên quan đến BLT)**

Hôm nay lúc 8g30 sáng ngày 26-05 Quý Ty (dl 03-07-2013) tại Thánh thất Long Bình, Châu đạo Gò Công, Ban Cai quản Họ đạo Tiền Giang được sự bảo hộ của chính quyền địa phương đã đến Thánh thất Long Bình để cưỡng chiếm. Chánh Trị sự Lê Văn Ngọc Diệp khóa cửa không tiếp vì những người này theo Hội đồng Chứng nhận (HĐCQ) chi phái bàng môn tả đạo. Họ đã dùng cưa để cưa cửa, ném đá vào đồng đạo bên trong và làm bị thương một số người, sau đó họ đã xông vào bên trong Thánh thất.

Hiện tại Thánh thất Long Bình bị Ban Cai quản (BCQ) Họ đạo tỉnh Tiền Giang cùng đồng đạo của HĐCQ, đã dùng xe tông vào cửa Thánh thất và tràn vô bên trong, họ chơi đá, đánh đập đồng đạo bị thương. H/H CTS Lê Văn Ngọc Diệp bị trói và cùng 5 đồng đạo khác do xe mang băng số 65, 54T 8599 chở đi đến Thánh thất Vĩnh Bình, Gò Công Tây (Thánh thất của Cai quản Họ đạo) và nhốt 6 vị ở trong đó chưa thả ra. Nhưng tin mới nhất được biết CTS Diệp đang ở cơ quan công an.

Hiện tại Thánh thất Long Bình bị Họ đạo của HĐCQ rất đông chiếm cứ, trong số người đó trà trộn nhiều thành phần, họ vui mừng và nấu nướng thức ăn.

Bao lâu nay, trên mười lần BCQ cùng với chính quyền địa phương đến Thánh thất và buộc Chánh Trị sự Lê Văn Ngọc Diệp phải giao Thánh thất Long Bình cho HĐCQ, nhưng với tinh thần của đồng đạo bảo thủ chọn truyền nơi đây không giao, vì tài sản này là của nhơn sanh, cơ sở thờ tự này là của Đạo, chính quyền không được can thiệp vào.

Mỗi lần Ban Cai Quản kết hợp với chính quyền tới Thánh thất thì đều bị đóng cửa không tiếp, nay ban đại diện họ đạo tỉnh Tiền Giang (chi phái) bàng môn tả đạo dùng bạo lực có chính quyền phía sau hỗ trợ cướp lấy Thánh thất Long Bình – Châu Đạo Gò Công.

Đây là một sự vi phạm trắng trợn quyền tự do tín ngưỡng của công dân mà nhà nước CSVN là đạo diễn. Sự việc Thánh thất Long Bình chứng minh một cách hùng hồn với thế giới rằng: Việt Nam hoàn toàn không có tự do tôn giáo.

Chính quyền CSVN ủng hộ cho đạo quốc doanh do nhà nước dựng lên để phá Đạo Cao Đài của Đức Chí Tôn, rồi đây họ phải trả cái giá rất đắt cho sự tiêu diệt Đạo Cao Đài trước Quốc tế.

Quý đồng đạo nào cần liên hệ với CTS Diệp thì gọi qua số điện thoại: 016284402538.

# TƯỜNG TRÌNH BUỔI LÀM VIỆC GIỮA CÔNG AN VỚI hai Chánh trị sự Nguyễn Kim Lân và Nguyễn Bạch Phụng

**T.p. Vĩnh Long 10-07-2013**

Kính Quý Chư Chức sắc Thiên Phong, Quý Chư Chức sắc Các tôn giáo, Quý Chức việc và đồng đạo bảo thủ chơn truyền trong và ngoài nước.

Hôm nay vào lúc 8g ngày 03-06-Quý Tỵ (dl 10-07-2013) Công an phường 4 mời H/H CTS Nguyễn Kim Lân và H/Tỷ CTS Nguyễn Bạch Phụng đến UBND phường 4 để Công an làm việc.

Thành phần làm việc:

Về phía Công an gồm có:

- Ông Nguyễn Phan Hải Trung – Thiếu úy – Công an phường 4
- Ô. Nguyễn Văn Hiếu – Thiếu tá – Phòng an ninh xã hội tỉnh Vĩnh Long
- Ô. Khương – Công an của bộ
- Ô. Dũng – Công an của bộ.
- Ô. Trãi – Cục an ninh xã hội – SG.

Về phía đạo:

- Hiền huynh CTS Nguyễn Kim Lân
- Hiền tỷ CTS Nguyễn Bạch Phụng.

Trước khi đi vào buổi làm việc, Công an Hiếu bảo rằng: “Thư mời chú Lân làm việc buổi sáng, cô Phụng làm việc buổi chiều, nhưng cô Phụng sao lại có mặt ở đây?”

H/Tỷ CTS Bạch Phụng trả lời: “Theo thư mời mấy chú làm việc với tôi buổi chiều, nhưng trải qua 13 năm nay, mấy chú mời tôi cũng có một nội dung hoạt động tôn giáo, mấy chú mời anh Lân và tôi làm việc cùng giờ, cùng ngày nhưng đến đó mấy chú tách ra mỗi người một phòng để điều tra hỏi cung, lập biên bản rồi bắt ký biên bản, mấy chú coi tôi như là một tội phạm. Vậy hôm nay tôi xin hỏi chú Dũng: “Làm việc với anh em chúng tôi với tư cách là công dân hay là tội phạm?”

Công an Dũng trả lời: “Tư cách công dân, trao đổi với Chú, Cô về một số vấn đề hoạt động tôn giáo”.

H/tỷ Bạch Phụng nói: “Tôi rất tự ái và cảm thấy bị mất danh dự, bởi vì mấy chú coi tôi như tội phạm mới tách ra phòng riêng để làm việc, nếu vấn đề tôn giáo thì cứ ngồi tại đây trao đổi, chú hỏi anh Lân, anh Lân trả lời, còn hỏi tôi thì tôi trả lời”.

Lúc bấy giờ có một cán bộ công an ở ngoài bước vào phòng bảo: “Anh đưa thư mời ra đây chúng tôi xem coi như thế nào? Mời những ai?”

Huynh Kim Lân nói: “Tôi có mang theo đây nhưng không đưa, vì mời tôi thì tôi có quyền giữ thư này”.

Công an Hiếu bảo: “Là công dân chính quyền mời ai thì người đó đi”.

H/tỷ Bạch Phụng: “Tôi biết điều đó, nhưng ở đây đã bao nhiêu lần rồi, Chú Hiếu, Duy, Nguyên, Nghĩa... đã làm việc với tôi và biết tôi quá nhiều, tôi không phải là tội phạm, nên không thể tách riêng để điều tra, và tôi cũng có nhân quyền của tôi nữa chứ”.

Sự việc giằng co khá lâu, sau đó Công an Dũng hội ý với ông Trãi – Cục an ninh xã hội Sài Gòn và đồng ý để cho H/Tỷ Bạch Phụng cùng H/Huynh Kim Lân làm việc chung buổi sáng.

Công an Dũng đề cập đến việc lên mạng phải trung thực không được xuyên tạc nhà nước, mấy anh phải tuân thủ luật pháp nhà nước, Cao Đài Tây Ninh chỉ có một Pháp nhân, ông Tâm sai là cá nhân ông Tâm, chứ đâu phải Giáo hội sai, còn anh Lân theo Hội thánh Nguyên thủy phải không?

Hiền huynh Kim Lân nói: “Đúng vậy! Chúng tôi theo Hội Thánh nguyên thủy của Đức Chí Tôn lập ra, còn HĐCQ quốc doanh này tôi không theo”.

Hiền tỷ Bạch Phụng bổ sung: “Qua Kế hoạch 01 của Tỉnh ủy tỉnh Tây Ninh do ông Nguyễn Văn Rốp ký năm 1996 đã xác định:

- Xác định Cao Đài Tây Ninh là một chi phái.
- Không sử dụng cơ bút.
- Giáo hội 2 cấp.
- Từ ngữ rõ ràng tránh hiểu lầm.

Do đó chính ông Tỉnh ủy tỉnh Tây Ninh đã xác định Cao Đài Tây Ninh là chi phái, theo luật đạo thì chi phái là bàng môn tả đạo nên tôi không theo, chúng tôi bảo thủ chơn truyền của Đức Chí Tôn”.

Hiền huynh Kim Lân chỉ ra nguyên do từ đâu có sự bất ổn này, chính là do nhà nước. Mỗi khi cán bộ đảng viên ra ứng cử, loa phát thanh hằng ngày, đọc tiểu sử, công nghiệp của từng cán bộ, đảng viên luôn luôn người nào cũng không tôn giáo. Tranh cử mà xưng tôn giáo không thì có nghĩa không tôn giáo là một chuẩn mực đạo đức hoàn hảo nhất, mọi người dân nên bỏ phiếu cho những người này, họ sẽ đảm bảo cuộc sống tốt đẹp nhất cho cử tri, như vậy đương nhiên ngầm ý bảo rằng: Những người có tôn giáo là không tốt.

Đó là nguyên do của mọi nguyên do dẫn đến mâu thuẫn gay gắt giữa nhà nước với những người dân có tôn giáo thuần túy.

CA Dũng cho rằng: “Nội bộ đạo chưa thống nhất thì ngồi lại góp ý”.

H/H CTS Kim Lân: “Chúng tôi đã gửi không biết bao nhiêu văn bản cho HĐCQ (Hội đồng Chương quản) để góp ý về luật đạo, cho chính phủ về vấn đề luật pháp của Đạo Cao Đài và yêu cầu nhà nước đừng xen vào nội bộ tôn giáo, HĐCQ và nhà nước vẫn cứ làm thinh không trả lời”.

CA Dũng: “Mấy anh thành lập Ban Đại diện Khối Nhơn sanh là sai!”.

H/H Kim Lân: “Đây là việc nội bộ chúng tôi, trong thời kỳ đạo loạn, chúng tôi lập ra để đòi quyền đạo, bởi vì đạo tôi có Pháp Chánh truyền và Tân luật.

- Pháp Chánh truyền là can tính Hiến pháp bất di bất dịch

- Tân luật là nhu tính Hiến pháp có thể sửa đổi theo trình độ tiến hóa của nhơn sanh, nhưng phải qua 3 Hội Lập Quyền Vạn Linh mới được sửa đổi.

Ngày nay ông Nguyễn Thành Tám HĐCQ quốc doanh tự chuyên, tự quyền sửa đổi Pháp Chánh truyền, phá luật lệ Đạo Cao Đài, nên chúng tôi lập ra BDKNS để cứu đạo chúng tôi”.

Công an Dũng: “Lập ra là không đúng luật đạo, đối với đời nhà nước có cho phép chưa? Đúng pháp luật không? Anh kết hợp với những thành phần tôn giáo khác để chống phá nhà nước, rồi lập ra Hội đồng Liên tôn (HĐLT) nữa?”.

H/H CTS Kim Lân: “Đạo chúng tôi đã có đủ Pháp nhân, Hiến chương rồi và sinh hoạt tôn giáo từ năm 1926–1975, gần 50 năm. Sau 1975 do nhà nước giải thể Hội thánh của chúng tôi, lập ra HĐCQ dưới sự lãnh đạo của nhà nước CSVN, tiêu diệt Đạo Cao Đài của Đức Thượng Đế. Do đó việc lập ra BDKNS chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc làm này. Đây là việc nội bộ của tôn giáo.

Còn vấn đề HĐLT đã có từ lâu vào năm 1954 khi Đức Hộ Pháp Giáo chủ Đạo Cao Đài còn sanh tiền, và trước năm 1975 Hội thánh chúng tôi có cử Trường Huỳnh Thừa Sừ Lê Quang Tấn tham gia HĐLT.

HĐLT không phải tự chúng tôi đặt ra. Về mặt tín ngưỡng Đạo Cao Đài chủ trương Tam Giáo Qui Nguyên, Ngũ Chi Phục Nhứt, cho nên việc liên kết các tôn giáo là Thiên Ý của Đức Thượng Đế”.

H/tỷ Bạch Phụng bổ sung: “Mục đích của HĐLT là bảo vệ, bênh vực cho các quyền tự do căn bản của các tôn giáo, thực thi Nhơn nghĩa giúp ích cho xã hội. Mục đích hoàn toàn trong sáng như vậy, do nhà nước hiểu lầm cho rằng lập Liên tôn là chống phá nhà nước là sai”.

H/H Kim Lân: “Giữa chính quyền và các tôn giáo thuần túy còn mâu thuẫn quá xa, do các lãnh đạo từ trung ương xuống tới địa phương đa số đều không có tôn giáo, chừng nào các anh khai thông vấn đề này thì xã hội không còn bất công, xảo trộn, mâu thuẫn to lớn và người dân được sống yên ổn”.

Công an Dũng: “Anh là Chức việc có đại diện cho tôn giáo được hay không? Anh không đủ tư cách đại diện để lập Liên tôn”.

H/H Kim Lân: “Chúng tôi không đại diện cho ai hết, chúng tôi là người đạo Cao Đài, chúng tôi đại diện cho ý chí, nguyện vọng của những đồng đạo bảo thủ chơn truyền của chúng tôi mà thôi”.

Công an Dũng: “Các anh không chấp hành pháp luật nhà nước, từng bước nhà nước cũng có thay đổi”.

H/H Kim Lân: “Tôi rất hoan nghinh việc nhà nước đổi mới, nhưng chưa đủ, hãy đổi mới hơn nữa, cho người dân các tôn giáo tự do hành đạo, tôn giáo giúp ích cho xã hội, tôn giáo kèm chế sự độc ác, gian tham, dạy dỗ con người biết làm điều thiện, xã hội ít có tội phạm”.

Công an Hiếu: “Chú nhìn nhận vấn đề còn quá chủ quan”.

H/H Kim Lân: “Chúng tôi là những thành phần phản biện xã hội để đóng góp xây dựng xã hội cho tốt đẹp hơn, chứ không phải là kẻ nghịch thù, nhà nước chớ hiểu lầm mà phải nên lắng nghe”.

Cuộc đối thoại qua lại giữa công an Dũng, CA Hiếu, với H/H CTS Nguyễn Kim Lân và H/Tỷ CTS Nguyễn Bạch Phụng cũng gần kết thúc thì ông Trãi – Cục an ninh Sài Gòn đứng bên ngoài phòng làm việc bước vào ngồi xuống và tiếp tục làm việc.

Ông Trãi nói: “Đáng lẽ chúng tôi không mời 2 vị đến đây, nhưng vì việc Liên tôn nên tôi muốn trao đổi một số vấn đề. Về Đạo giữa anh với Hội thánh (HĐCQ) không thống nhất với nhau, rồi các anh lập ra BĐDKNS đó là việc của Giáo hội, nhưng có những cái anh vượt ra ngoài Giáo hội như: Từ việc lập ra BĐDKNS, rồi kéo về Tòa thánh cầu nguyện gây mất an ninh trật tự, kéo tới những nơi nhạy cảm như Thánh thất An Ninh Tây, Thánh thất Long Bình, anh đến để bênh vực cho quyền lợi của đạo, nhưng đến đó vận động, tập hợp, lập đoàn đi các nơi vận động lôi kéo một nhóm người hoạt động không mang tính tích cực, gây mâu thuẫn với chính quyền, anh còn góp ý sửa đổi Hiến pháp, rồi tổ chức lập HĐLT. Tôi cho anh biết chủ trương của nhà

nước là không cho lập cái này.

Lập Liên tôn để thực hiện từ thiện phải xin phép nhà nước, những thành phần đó như thế nào anh có biết không? Tôi biết rõ hơn anh, nên nói để anh hiểu, người ta lợi dụng anh đó. Liên tôn ngày xưa khác, Liên tôn ngày nay khác. Lập HĐLT là trái phép, nhà nước không chấp nhận. Tôi muốn giữa tôi và anh hiểu nhau, tôi nói rõ quan điểm của tôi để anh hiểu, cái nào không đúng anh phản ánh để tôi trình lên cấp trên”.

H/H Kim Lân: “Chúng tôi liên kết anh em các tôn giáo trên tinh thần trong sáng, còn quý vị nào làm sai mục đích trong sáng đó thì nhà nước có bộ phận công an chim, nổi, cứ theo dõi có chứng cứ thì xử lý theo pháp luật, còn chúng tôi liên kết để bảo vệ, bênh vực quyền lợi lẫn nhau thì điều đó là tốt, là đúng.

Tôi lấy ví dụ: Hiện tại đây, tất cả tôi và các anh đang ngồi trong phòng này, tự nhiên có một thế lực nào đó ngang nhiên ập vào hành hung, đe dọa sinh mạng của chúng ta thì đương nhiên tôi và mấy anh phải kết thành một khối, siết chặt tay nhau để bảo vệ mạng sống cho nhau, vì bản năng sinh tồn của con người đương nhiên là phải vậy”.

Công an Trãi: “Tôi rất chân tình trao đổi vấn đề Liên tôn, anh phải xét lại, còn vấn đề bản Tuyên Bố Chung vừa qua, trong đó có ngầm ý chính trị, cụ thể là đòi đổi Hiến pháp mới”.

H/H Kim Lân: “Vấn đề Hiến pháp khi nhà nước ban hành, trong quá trình thực hiện thì đương nhiên phải có những thuận lợi, khó khăn, nhưng những khó khăn trở ngại đó, người dân góp ý kiến nhà nước không chịu lắng nghe, cứ cho là chống phá. Ở đây nhà nước đưa về từng địa phương xin ý kiến từng người dân để góp ý. Đó là do nhà nước yêu cầu tôi mới nói, lời nói của tôi là trung thực, góp ý kiến xây dựng cho dân tộc Việt Nam tốt đẹp, nếu tôi nói nịnh theo nhà nước thì nhà nước không thấy ra cái sai để sửa, tôi là tôn giáo, hướng dẫn tinh thần, giúp ích cho xã hội, cho dân tộc. Các anh cho rằng lập Liên tôn, hay bản Tuyên Bố Chung có liên quan chính trị gì đó thì đó là chủ quan của các anh”.

Cuối cùng CA Trãi kết luận và hỏi có yêu cầu gì không?

H/H Kim Lân: “Yêu cầu nhà nước phải thật sự biết lắng nghe ý kiến của người dân, phải đổi mới hơn nữa.

H/Tỷ Bạch Phụng: “Yêu cầu nhà nước không được can thiệp vào nội bộ tôn giáo và hãy trả lại các quyền tự do cho người dân, nhứt là tự do tôn giáo”.

Cuộc họp được kết thúc vào lúc 10g15 phút cùng ngày.

#### Nhận định:

Qua buổi làm việc giữa công an phường, tỉnh, bộ, cục, với H/H CTS Nguyễn Kim Lân và H/Tỷ CTS Nguyễn Bạch Phụng, chúng tôi có nhận định như sau:

Nguồn gốc sinh ra mọi sự bất công xã hội, mọi sự thù hận, đánh đập, hành hung, tù tội, giết hại, bắt nhân... cũng là do ý thức hệ.

Trong chiến tranh do ý thức hệ giữa Tư bản và Cộng sản mà tàn hại lẫn nhau, xương chất thành núi, máu chảy thành sông, nhìn lại cũng đồng là người Việt Nam da vàng máu đỏ.

Ngày nay trong hòa bình do ý thức hệ Duy vật và Duy tâm.

Đối với Đồi, nhà nước CSVN không tin có Thượng Đế, có Thần, Thánh, Tiên, Phật.

Đối với Đạo thì tin có Thượng Đế, có Thần, Thánh, Tiên, Phật.

Do vậy giữa hai quan điểm như hai đường thẳng song song không bao giờ gặp nhau.

Đức Thượng Đế biết điều này, Ngài mở ra các mối đạo để nhờ tinh thần cao thượng của những vị lãnh đạo tinh thần các tôn giáo dạy dỗ, truyền giáo cho chúng sinh biết vật chất tinh thần là một, Duy tâm, Duy vật là một không thể loại trừ hay triệt hạ cái này hoặc cái kia.

Nguyên nhân bất ổn xã hội hiện nay về vấn đề tôn giáo, do ý thức vật chất nặng hơn tinh thần, muốn xóa bỏ Duy tâm để Duy vật tồn tại. Đây là một sự hiểu lầm quá to lớn của nhà nước đối với các tôn giáo. Do đó các tôn giáo càng ngày càng phải xích gần lại với nhau để sinh tồn. Muốn giải quyết sự bất ổn này nhà nước phải thật sự biết “tôn sư trọng đạo”, phải cho các tôn giáo tự do hành đạo, tự do phát triển theo các điều luật của tôn giáo mình qui định thì xã hội sẽ được bình ổn, tôn giáo không còn là nạn nhân của chủ nghĩa duy vật, tôn giáo được khai thông, Hồn thiêng Sông núi của Dân tộc được sống lại, nước Việt Nam được phú cường, người dân được tự do như chính được tự do hít thở không khí trong bầu trời mà không bị một ai cản ngăn, trù dập, bắt bớ, đánh đập, tù đày.

Chúng tôi rất mong mỗi người dân Việt Nam, cũng như người dân của các dân tộc khác trên thế giới, hãy sớm biết Đức Thượng Đế Toàn Năng và luôn luôn sống trong tình yêu thương của Ngài, thì hòa bình hạnh phúc sẽ ở trong tâm tay./.

Kính.



# TÍN ĐỒ PHẬT GIÁO HÒA HẢO LIÊN TIẾP BỊ ĐÀN ÁP

**Thanh Quang 26-06-2013**

## Đánh đập dã man

Trong những ngày qua, nhiều tín đồ Phật giáo Hòa Hảo chân tu ở Miền Tây tiếp tục bị đàn áp đáng ngại, nhất là trong những ngày lễ lớn của Đạo PGHH.

Cách nay ít lâu, một viên chức CA cao cấp tại Miền Tây khẳng định rằng: “Vấn đề tín ngưỡng tôn giáo là quyền của công dân VN được pháp luật VN bảo hộ. Không ai có quyền xâm phạm đến họ.” Thì mới đây, thứ Hai 24-06 vừa rồi, tức ngay trước ngày 18-05 kỷ niệm thời điểm Đức Huỳnh Giáo Chủ khai sáng PGHH tại Miền Tây Nam Bộ cách nay hơn 50 năm, lực lượng gồm CA, mật vụ, dân phòng tấn công đoàn rước lễ tại Quang Minh Tự ở ấp Long Hoà 2, xã Long Điền A, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Tu sĩ Nguyễn Văn Bông thuộc làng Hòa Hảo, An Giang kể lại: “Chúng đánh đập Tu sĩ Võ Văn Thanh Liêm cùng khoảng 20 tín đồ PGHH, trong đó có cả phụ nữ và trẻ em. Nhiều tín đồ nữ PGHH bị ngắt xiu khi bị đánh đập dã man. Chúng còn đem nước xịt vào những người bị thương đang nằm la liệt trên đường đi. Riêng tu sĩ Võ Văn Thanh Liêm bị khoảng 20 tên thay phiên nhau đánh vào bụng, ngực và đầu làm Tu sĩ phải gục xuống, chúng mới thôi”.

Rồi đến ngày Chánh Lễ 18-05 âm, tức thứ Ba 25-06 vừa rồi, tu sĩ V.V.T. Liêm, Trụ trì Quang Minh Tự, đã lấy dao tự mổ bụng để phản đối hành động công an đàn áp thô bạo khi phái đoàn đồng đạo do ông dẫn đầu tiến vào Quang Minh Tự hành lễ kỷ niệm ngày Đức Thầy Huỳnh Phú Sổ khai sáng đạo pháp. Bào đệ của Tu sĩ V.V.T. Liêm, là tu sĩ tại gia Võ Văn Diêm, kể lại: “Công an dùng ghè ném chúng tôi, dùng nước thối xịt chúng tôi. Anh Năm tôi và các đồng đạo đều bị trúng, rồi họ chửi mắng cách thô lỗ. Lúc đó anh mới vạch bụng ra tự mình rạch bụng, vết thương chiều sâu hơn 1cm, và chiều dài hơn 10cm, họ thấy vậy mới tản ra. Anh Năm tôi lúc đó xiu, mấy anh em tôi mới khiêng anh về nhà thân mẫu

tôi... Họ dùng hành động và có thái độ tàn ác như vậy với chúng tôi.”

Giữa lúc tín đồ PGHH chân chính ngày càng lâm nạn, mà nói theo lời tu sĩ Võ Văn Bửu: “*Gần đây họ mạnh tay hơn trước. Họ dùng những hành động dữ dằn hơn: nói chung côn đồ, lưu manh quá chừng nhiều. Anh em chúng tôi sợ hở đi ra ngoài đường là bị đánh, bị dùng xe ép, xe đụng, chặn đường đánh*”, thì một viên chức trong Ban Trị sự Trung ương Giáo hội PGHH bị tín đồ cho là “GH Quốc doanh”, khẳng định: “*Trong nhiệm vụ của Ban Trị sự, Đức Thầy nói là khi các Ban Trị sự lập xong thì phải khẩn cấp lập thêm 3 Ban: một là Ban Nghiên cứu Đạo Phật; Hai là Ban Huấn luyện Truyền bá Đạo Phật; ba là Ban Chẩn tế tìm phương cách cứu giúp kẻ khốn cùng. Với 3 ban này thì hiện nay Ban Trị sự Trung ương lo thực hiện 4 chương trình Đạo sự gắn liền với 3 Ban này để hoạt động đúng theo lời Đức Thầy.*”

Nhưng cư sĩ PGHH Lê Minh Triết cư ngụ tại Chợ Mới, An Giang phản ứng rằng: “*Dạ mong muốn của tín đồ PGHH, trước nhất về phương diện đạo pháp, là làm sao tôn giáo của mình không bị bàn tay của nhà nước xen vô, và người PGHH được tự do truyền đạo, tự do hành đạo, tự do làm tất cả công tác của tôn giáo mình, trong khi Ban Trị sự phải không do Nhà nước chỉ đạo, mà phải do tín đồ PGHH chọn người đủ tài, đức để lãnh đạo giảng mới của PGHH.*”

## Âm mưu xoá sổ PGHH?

Theo tu sĩ Nguyễn Văn Bông ở làng Hòa Hảo, An Giang như vừa nêu, sau năm 1975, giới cầm quyền VN “âm mưu xoá sổ đạo PGHH” cho dù các tín đồ PGHH chân chính quả quyết rằng đạo của họ luôn cầu cho quốc thái, dân an, cho bá tánh vạn dân tu tâm sửa tánh.

Kể từ khi PGHH được Đức Giáo Chủ Huỳnh Phú Sổ sáng lập tại Miền Tây hồi năm 1939 với Giáo lý Tu nhân theo “Tứ ân Hiếu nghĩa”, với phương pháp hành đạo đơn giản chủ yếu hướng tâm, chủ trương

nhập thế cứu giúp nhân sinh, tu nhân tích đức, ăn chay niệm Phật, thì cho tới nay, nền Đạo quy nguyên Phật Pháp này xem chừng như ngày càng lâm nạn trong nước, nhất là kể từ sau biến cố 30 tháng 4 năm 1975.

Theo nhiều tín đồ PGHH chân tu tại Miền Tây, thì đã có hàng ngàn đồng đạo của họ bị hành hung, giam cầm, đe dọa thường xuyên chỉ vì Đức tin Tôn giáo và quyết không theo Giáo hội PGHH mà họ cho là “GH quốc doanh”. Và kể từ thời điểm biến cố vừa nói, đã có không ít tín đồ PGHH tự thiêu vì Đạo pháp, cũng như trong thời gian gần đây, ngày càng có nhiều tín đồ tuyên bố phát nguyện tự thiêu để phản đối hành động đàn áp của giới cầm quyền. Cư sĩ PGHH Trần Văn Kiệt ở tỉnh Đồng Tháp mô tả thêm về tình cảnh khó khăn của tín đồ PGHH hiện giờ: “*Dạ bây giờ tín đồ PGHH còn rất khó khăn, chưa được ổn thỏa, chưa được tự do. Nhà nước tiếp tục hà khắc.*”

Lên tiếng với Đài ACTD chúng tôi mới đây, tu sĩ Võ Văn Thanh Liêm đặc biệt bày tỏ quan ngại về tình trạng Giáo lý của Đức Thầy bị phương hại cũng vì không có tự do tín ngưỡng thật sự: “*Đối với tu sĩ PGHH hiện nay, thì đảng CS bề ngoài nói là cho tự do tín ngưỡng nhưng không có tự do gì cả. Nếu ai theo đảng thì được tự do, còn ai không theo thì họ bóp cho chết thôi. Trong tất cả chùa chiền PGHH ở VN, chỉ có cái chùa tôi là còn độc lập thôi, còn bao nhiêu thì họ đưa người vô nắm giềng mối để làm sai chân lý hết. Đã biết rằng chừng nào chế độ này không còn nữa thì mới nói tới có đổi mới. Chớ con rắn hổ mà nó lột da 100 lần đi nữa cũng vẫn là rắn hổ. Khi nó lột, nó mềm, đợi ít bữa cứng cáp rồi nó cắn người ta chết như thường.*”

Trước tình trạng đạo pháp tiếp tục bị bách hại như vậy, tín đồ PGHH chân chính giờ chỉ mong được hành đạo bình thường theo Giáo lý của đạo mà Đức Huỳnh Phú Sổ đã khai sáng để tiếp nối truyền thống Bửu Sơn Kỳ Hương.





# CHÍNH SÁCH "NGOẠI GIAO Ồ KHÓA" (Một Tín hữu Công giáo bị chặn đường sang Rôma)

**Mặc Lâm, biên tập viên RFA, 05-07-2013**

*(Tiểu đề trong ngoặc là của chúng tôi. TDNL)*

Vào 9 giờ tối ngày 2 tháng 7, nhà phê bình văn học Nguyễn Hoàng Đức đã bị công an sân bay Nội Bài, Hà Nội chặn lại không cho xuất cảnh khi ông được thư mời của Tòa thánh Vatican tham dự lễ "Bế mạc phần điều tra tại địa phương" trong hồ sơ phong Chân phước và Hiến thánh cho Hồng Y Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận. Mặc Lâm có cuộc phỏng vấn ông Nguyễn Hoàng Đức để tìm hiểu thêm vấn đề này.

## Cấm xuất cảnh không lý do

**Mặc Lâm:** Thưa ông, chúng tôi được biết ông vừa bị công an phi trường Nội Bài không cho xuất cảnh sang Vatican. Xin ông vui lòng kể lại câu chuyện này diễn tiến ra sao?

**Nguyễn Hoàng Đức:** Tôi đến quầy vé của hãng Hàng không Thái vì tôi được phép transit qua Thái đến Rome. Khi tôi vào quầy thì một cô nhân viên trẻ áp úng khi xem tên tôi, rồi một cô có vẻ đáng như là tổ trưởng đến cô ấy nói mời tôi sang gặp công an trước đã. Tôi vào phòng công an đợi mấy phút thì có một anh Thượng tá tên **Phạm Tiến Dũng**, anh thông báo với tôi là tôi không được phép xuất cảnh. Nếu tôi có kiến nghị hay khiếu nại gì thì về 44 và 46 Trần Phú Cục Quản lý xuất nhập cảnh để biết thêm. Anh cũng chỉ biết như thế và cũng chỉ thi hành lệnh.

Sau đó tôi bảo vì là cơ quan nhà nước nên tôi đề nghị phải có văn bản để xác định việc này chứ không thể xác định bằng mồm. Anh ta nói là do anh ta muốn sự việc nhẹ nhàng thì như vậy là được rồi. Nhưng tôi dứt khoát phải đòi giấy tờ. Sau đó thì anh ta có mời một đại úy khác tới và anh đại úy kia là cũng người của Cục Xuất nhập cảnh luôn, anh ta tên **Hoàng Dương**. Anh kia viết biên bản và tôi có giữ một bản photo đây: Biên bản về việc giữ tôi lại không cho xuất cảnh. Tôi có hỏi họ lý do vì sao tôi bị cấm xuất cảnh và tôi muốn biết ngay tại đây. Anh ấy trả lời là Cục Xuất nhập cảnh cũng không cho các anh ấy biết lý do.

**Mặc Lâm:** Như chúng tôi được biết thì chuyến đi này của ông là do Tòa thánh Vatican mời trong khi chuẩn bị hồ sơ phong Chân phước cho cố Hồng Y Nguyễn Văn Thuận. Ông có thể cho biết nhân duyên giữa ông và vị Hồng Y quá cố này như thế nào để dẫn ông tới cái vinh dự này ạ?

**Nguyễn Hoàng Đức:** Tôi đã từng làm trong **Phòng Tôn giáo của Bộ Công an**. Trong phòng ấy người ta có "đổi sách" về Đức Cha mà sau này là Hồng Y Nguyễn Văn Thuận. Ông bị chuyển đổi từ miền Nam ra với cái tội rất to là vì ông là cháu của Ngô Đình Diệm và trở về Sài Gòn làm Phó Tổng Giám mục theo ý là lót ổ để lên Tổng Giám mục. Và ông cứ thế bị chuyển ra ngoài Bắc.

Trong thời gian ông ấy bị cầm cố ở Hà Nội (có nghĩa là không ở tù, mà là được giữ trong mật viện), có một đội trông ông ta. Nhưng tôi là một cán bộ cũng khá lâu năm, một sĩ qua khá lâu năm nên tôi đề nghị để tôi ra học tiếng Pháp với Đức Cha, để luyện nói, trên tinh thần là luyện tiếng Pháp chứ không phải để trông Đức Cha. Cụ thể là như thế.

**Mặc Lâm:** Trong lúc tiếp xúc với Hồng Y, ông có cảm nhận ra sao về Ngài dưới cái nhìn của một sĩ quan công an và nhất là công an chống phân động như ông vừa cho biết ạ?

**Nguyễn Hoàng Đức:** Sau khi học tiếng Pháp với Ngài thì tôi cảm nhận tinh thần của Đức Cha. Sau này thì tôi thôi việc, lý do là sau khi xảy ra sự kiện Thiên An Môn tôi không còn muốn làm công an nữa. Vì tôi làm ở **Cục chống phân động** nên biết dễ phải đi đàn áp và tôi đã xin chuyển ngành nhưng không được, tôi xin thôi việc cũng không cho. Tôi vẫn cứ bỏ.

Sau khi vào Sài Gòn tôi làm cho dầu khí Việt Nam. Tôi có đi một số các nhà thờ, nhà thờ trung tâm Đức Bà, nhà thờ Kỳ Đồng. Sau khi ra Hà Nội thì tôi được mặc khải trong một giấc mơ là tôi đi nhà thờ và tôi có rửa tội. Đúng đêm tôi rửa tội ở nhà thờ lớn thì Cha Ngân, bây giờ trở thành Giám mục, bảo với Cha Hùng, hiện nay đang học bên Ý hay bên Pháp gì đấy, mời tôi viết diễn giải một cái tin và tôi có viết bài "Con đường Đức tin qua cây cầu Francisco Xaviê Nguyễn Văn Thuận" Bài này đã gởi qua Tòa Thánh, nằm trong hồ sơ và đã được Cha Sỹ đang ở Việt Nam xin đưa chữ ký vào những bản dịch khoảng 4,5 chữ tiếng. Tôi hiểu là việc phong Thánh cần phải có phép lạ. Phép lạ thứ nhất là Đức tin. Phép lạ thứ hai là chữa bệnh. Phép lạ thứ ba là mồ mà phát. Tôi là một trong những phép lạ về Đức tin.

**Mặc Lâm:** Thưa, trước khi nhận được giấy mời thì ông có được Vatican dò hỏi về thời gian ông tiếp

xúc với Ngài bằng các con đường không chính thức hay chính thức, thưa ông?

**Nguyễn Hoàng Đức:** Ở Giáo hội Việt Nam thì thỉnh thoảng tôi cũng chia sẻ đức tin và đặc biệt là ở nhà thờ Thái Hà vài lần, đi đâu tôi cũng nói chuyện, đó là điều thứ nhất. Điều thứ hai thì có Cha thỉnh thoảng về hỏi thăm và tôi còn dẫn đến nhà giám quản Đức Cha Thuận ở đấy. Cũng có một số người khi ở Việt Nam cũng gặp, nhưng nói chung cũng không nhiều lắm, ba bốn lần thôi.

**Mặc Lâm:** Ông có nghĩ rằng việc sang Vatican của ông có thể gây khó chịu cho Hà Nội vì ông là nhân chứng đối với những hành xử của chính quyền trong thời gian mà Đức Hồng Y bị giam giữ đã dẫn đến việc cấm xuất cảnh ngày hôm nay đối với ông?

**Nguyễn Hoàng Đức:** Tôi tổng kết lại thì có mấy lý do chính. Lý do thứ nhất: việc phong thánh cho Đức Cha là không hợp ý với Hà Nội vì Đức Cha được phong thánh do công trạng Đức Cha bị hệ thống nhà tù của Cộng sản quản lý. Như vậy việc phong thánh cho Đức Cha sẽ có một phản ứng ngược, một cái gương xoay ngược về việc cầm cố người ta, tôi tin là Hà Nội không đồng ý. Điều thứ hai tôi là một người tuy đã ra khỏi ngành lâu rồi nhưng tôi cũng là người ở trong ngành, có thể họ cũng ngại điều gì đấy. Điều thứ ba thì tôi cho đó là lý do khá lớn vì tôi là một cây bút viết khá mạnh. Tôi viết ngắn cũng vừa phải thôi nhưng đặc biệt về phê bình văn học thì tôi viết rất mạnh mẽ và thẳng thắn. Điều thứ tư thì thời kỳ này là thời kỳ nhạy cảm, dường như họ đang làm một cách mạnh mẽ nhất.

**Mặc Lâm:** Sau khi nhận được tin ông bị cấm xuất cảnh thì Vatican có liên lạc với ông để tìm hiểu vụ việc hay không?

**Nguyễn Hoàng Đức:** Tôi có mail sang Vatican và một Cha đã từng gặp tôi ở Việt Nam khích lệ tôi hãy chia sẻ sự khó khăn trong nhà nước Cộng sản thì phải chịu đựng và hãy cố lên, hãy hy vọng. Hy vọng vào một dịp khác tôi sẽ được gặp các vị và được viếng Đức Thánh Cha. Ông bảo là hãy hy vọng.

**Mặc Lâm:** Xin cảm ơn nhà phê bình văn học Nguyễn Hoàng Đức về thời gian ông dành cho chúng tôi thực hiện cuộc phỏng vấn ngày hôm nay.

**Bài "Đơn khởi kiện tăng sinh Thích Thiện Huệ về luận văn chống PGHH" phần 2, chúng tôi xin phép đăng kỳ sau. Thành thật cáo lỗi cùng Quý độc giả.**

# EU THÔNG QUA BẢN "ĐƯỜNG HƯỚNG CHỈ ĐẠO BẢO VỆ TỰ DO TÔN GIÁO"

— Ý Lan, Á châu Tự do 06-07-2013 —

Bộ trưởng Đối ngoại của 27 quốc gia thuộc Liên Âu đã họp tại Luxembourg hôm 24-6-2013 để quyết nghị thông qua bản "Đường hướng chỉ đạo bảo vệ và thăng tiến Tự do tôn giáo và tín ngưỡng của Liên Âu".

Gọi tắt "Đường hướng chỉ đạo" là văn kiện quan trọng về chính sách đối ngoại trên hướng dẫn lược của Liên Âu trên phạm vi Tự do tôn giáo và tín ngưỡng. Đây chính là công cụ dành cho các viên chức Liên Âu, cho hơn một trăm Tòa Đại sứ Liên Âu trên thế giới nhằm bảo vệ và thăng tiến tự do tôn giáo.

Đây cũng là công cụ mà nhân dân các nước bị đàn áp vì lý do tôn giáo hay tín ngưỡng có thể dựa vào để cầu cứu và bảo vệ quyền tôn giáo cho chính họ.

## Chống đàn áp tôn giáo

Được tham dự hội nghị, chúng tôi phỏng vấn hai Dân biểu Quốc hội Châu Âu, ông Peter Van Dalen và Dennis De Jong là hai vị Đồng Chủ tịch Nhóm Hành động cho Tự do tôn giáo và tín ngưỡng tại Quốc hội Châu Âu, và bà Veronique Arnault, Giám đốc Vụ Nhân quyền của Bộ Ngoại giao Liên Âu. Xin mời quý thính giả theo dõi 3 cuộc phỏng vấn ấy sau đây:

**Ý Lan:** Xin chào ông Peter Van Dalen. Ông tuyên bố rằng hôm nay là Ngày Vui sướng, một Ngày Kỷ niệm. Kỷ niệm gì vậy thưa ông?

**Peter Van Dalen:** Tôi là Đồng Chủ tịch Nhóm Hành động cho Tự do tôn giáo và tín ngưỡng tại Quốc hội Châu Âu, nên đối với tôi là một Ngày Vui sướng, bởi vì Cộng đồng Châu Âu thuộc Bộ trưởng Ngoại giao thông qua bản "Đường hướng chỉ đạo bảo vệ và thăng tiến Tự do tôn giáo và tín ngưỡng của Liên Âu".

Đường hướng chỉ đạo là sự hợp tác soạn thảo của Quốc hội Châu Âu, Nhóm Hành động và Xã hội dân sự. Điều này có nghĩa là ở bất cứ quốc gia nào có đặt Tòa Đại sứ của Liên Âu (hiện chúng tôi có trên một trăm tòa Đại sứ trên toàn thế giới), thì nay các tòa Đại sứ này đều phải theo dõi quốc gia mà họ có nhiệm sở, xem tình hình có tự do tôn giáo hay không? Quần chúng có bị đàn áp hay không? Và như thế họ có những công cụ trong tay để nhân danh Liên Âu hành động chấm dứt sự đàn áp tôn giáo. Đây là một phần của sự vui sướng. Phần khác dành cho quần

chúng tại các quốc gia.

Trong khắp thế giới, nhiều sắc dân bị đàn áp vì tôn giáo hay tín ngưỡng của họ. Nay chúng tôi có Đường hướng chỉ đạo, quần chúng các nước có thể tìm đến Tòa Đại sứ Liên Âu nói rằng "Xin hãy nghe chúng tôi, xin giúp chúng tôi bảo vệ và thăng tiến tôn giáo của chúng tôi, vì chúng tôi đang bị đàn áp!".

Cho nên bản "Đường hướng chỉ đạo bảo vệ và thăng tiến Tự do tôn giáo và tín ngưỡng của Liên Âu" rất tốt và tiện lợi cho các Tòa Đại sứ Liên Âu cũng như cho quần chúng địa phương bị áp bức.

**Ý Lan:** Như ông nói đó, thì phải chăng những nạn nhân người Việt bị đàn áp tôn giáo có thể đến gõ cửa Tòa Đại sứ Liên Âu và yêu cầu cứu giúp?

**Peter Van Dalen:** Đúng như vậy. Tôi biết một số người Công giáo và Phật giáo ở Việt Nam. Tôi từng nói chuyện với họ. Họ cho tôi biết là họ không được quyền biểu tỏ tín ngưỡng của họ. Nay thì họ đã có công cụ để tự bảo vệ mình. Họ chỉ việc đến gặp Phái đoàn Liên Âu tại Hà Nội để nói rằng: "Chúng tôi đang bị đàn áp. Chúng tôi không được tự do làm lễ khi có mặt vụ kiểm soát". Và họ yêu cầu Tòa Đại sứ Liên Âu bảo vệ và giúp đỡ họ. Hẳn nhiên Tòa Đại sứ Liên Âu phải hậu thuẫn họ, vì đã có trong tay và phải áp dụng bản "Đường hướng chỉ đạo bảo vệ và thăng tiến Tự do tôn giáo và tín ngưỡng của Liên Âu".

**Ý Lan:** Thưa ông Dennis De Jong. Bản "Đường hướng chỉ đạo bảo vệ và thăng tiến Tự do tôn giáo và tín ngưỡng của Liên Âu" đối với ông mang ý nghĩa gì?

**Dennis De Jong:** Kể từ nay, tất cả mọi Tòa Đại sứ Liên Âu sẽ nhận được chỉ thị minh bạch - chúng tôi gọi là Đường hướng chỉ đạo nhưng kỳ thực đây là chỉ thị - để giải quyết với những vi phạm tự do tôn giáo. Đây không phải là một cam kết tự nguyện, mà là nghĩa vụ, và các nhiệm sở sứ quán sẽ phải có những phúc trình về sự thực hiện bản Đường hướng. Điều này quan trọng vì một số các nhà ngoại giao thấy ra tầm quan trọng của tự do tôn giáo, cũng như những người khác quan tâm đến tự do ngôn luận hay các tự do khác. Rất quan trọng cho sự việc nhìn vào toàn cảnh.

Tự do tôn giáo rất phức tạp, nó

biểu dương bằng những động thái khác nhau và vấn nạn cũng khác nhau tùy theo từng quốc gia. Với bản "Đường hướng chỉ đạo bảo vệ và thăng tiến Tự do tôn giáo và tín ngưỡng của Liên Âu", các nhà ngoại giao bó buộc phải học tập chính sách mới của Liên Âu trên vấn đề này, và họ phải ứng phó cho mọi hoàn cảnh. Bản Đường hướng chỉ đạo sẽ giúp soi sáng vào những vấn đề phức tạp để tìm ra giải pháp.

**Ý Lan:** Các tôn giáo tại Việt Nam đang đối diện với vấn đề đăng ký. Nhà cầm quyền bảo rằng đây là thể thức bảo vệ tự do tôn giáo. Ông nghĩ sao về vấn đề này?

**Dennis De Jong:** Mọi người, mỗi cá thể, phải được quyền tự do tôn giáo và tín ngưỡng. Không một chính quyền nào được quyền hạn chế quyền này bằng luật lệ bất đăng ký. Đây là quan điểm chính thức của Liên Âu.

**Ý Lan:** Còn bà Veronique Arnault, Giám đốc Vụ Nhân quyền của Bộ Ngoại giao Liên Âu, cho biết ý kiến như sau:

**Veronique Arnault:** Tôi tin rằng đây là tín hiệu chính trị rõ ràng rằng Liên Âu muốn tranh đấu chống sự đàn áp. Trước hết, là ưu tiên chống bạo động, để mọi người có thể biểu tỏ ý kiến họ, trên lĩnh vực tôn giáo hay không tôn giáo, là điều tối quan trọng.

Cũng là một tín hiệu mạnh mẽ rằng Châu Âu không chịu khép mình lại, mà phải thấy cho được tầm quan trọng của vấn đề.

Điều cũng quan trọng là bản Đường hướng chỉ đạo bảo vệ và thăng tiến tự do tôn giáo và tín ngưỡng của Liên Âu tham chiếu những tiêu chuẩn quốc tế, để không ai có thể phê phán rằng "Các ngài châu Âu chỉ muốn đem lại những quan điểm của các ngài mà thôi!".

Đây cũng là nhận thức, bởi vì khi tổng kết quan hệ với một quốc gia, Liên Âu phải đánh giá trên lĩnh vực tự do ngôn luận, nhân quyền cũng như tự do tôn giáo. Như thế, qua cuộc đánh giá mà Liên Âu biết quốc gia nào cần hậu thuẫn, và lúc nào thì phải vạch mặt chỉ tên những vi phạm nhân quyền.

Hiển nhiên, chẳng có văn bản nào có thể giải quyết mọi sự. Nhưng điều quan trọng là 27 quốc gia Liên Âu đồng thanh chấp nhận Đường hướng chỉ đạo bảo vệ và thăng tiến tự do tôn giáo và tín ngưỡng của Liên Âu. Bây giờ đây là lúc chúng tôi bắt tay vào thực hiện xem có thể làm đến đâu.

Ý Lan, Đài Á Châu Tự do tại Luxembourg \*\*\*\*\*

# 27 GHI CHÚ

## dành cho những Tù nhân Lương tâm dự khuyết

Phạm Hồng Sơn 28-06-2013

1. Nguyên tắc “suy đoán vô tội”: Không ai có quyền cho bạn là tội phạm cho đến khi có một tòa án công chính đủ thẩm quyền đưa ra một phán xét kết tội có hiệu lực.

Nhưng bạn đừng bao giờ trông chờ sẽ có một tòa án như thế trong một chế độ độc đảng toàn trị.

2. Dù bạn là tù nhân hay thậm chí là “phạm nhân”, cũng không ai có quyền xúc phạm danh dự và tuyệt đối không có quyền xúc phạm thân thể bạn.

Chắc chắn bạn cũng không kỳ vọng chế độ độc đảng toàn trị sẽ tôn trọng những điều hiển nhiên này nhưng bạn cần phải nhớ để bảo vệ nhân phẩm tối thiểu cho mình.

3. Bất kể lúc nào, tình huống nào bạn vẫn luôn có ba quyền đương nhiên sau đây: 1- Quyền không trả lời (im lặng), tức cũng là trả lời. 2- Quyền không ký. 3- Quyền sửa sai, đính chính, phản bác, phản cung lại những điều đã nói hoặc đã ký.

Tất nhiên khi làm như thế, bạn sẽ bị chế độ độc tài đảng trị liệt vào dạng “ngao cổ” “cứng đầu” nhưng chắc chắn bạn sẽ có nhiều giấc ngủ ngon hơn trong tù và đời bạn sẽ bớt được nhiều nỗi day dứt không đáng có.

4. Nếu phải giam chung với tù hình sự, đừng sợ hay ác cảm trước những bộ dạng gớm ghiếc hay những cơ thể xám trở đầy mình của họ. Phía sau những ghê rợn đó có thể là một trái tim rất nhạy bén, tự trọng và đầy bản lĩnh. Hãy sống nghĩa hiệp với họ.

5. Ba suy nghĩ sai lầm bạn cần loại ngay ra khỏi đầu: 1- Không khai, không có chứng cứ hoặc mọi việc bạn làm đều đúng luật nên họ sẽ không thể kết tội được bạn và sẽ phải thả bạn. 2- Bên ngoài sẽ giúp bạn hoặc vì bạn là người nổi tiếng, có nhiều quan hệ nên trước sau họ cũng phải thả hoặc án phạt sẽ không đáng kể. 3- Thế là hết rồi, xong rồi.

Than đời hay buông hết hy vọng với đời là hoàn toàn chẳng nên, kể cả lúc bị gông xiềng, nhưng rồi bạn sẽ lại nhận thấy điểm tựa tốt nhất cho đời bạn trước hết vẫn chính là bạn. Bạn cũng không nên phải quá cay đắng nếu vẫn mắc phải suy nghĩ sai lầm số 1 vì sự vô sỉ của chế độ toàn trị Cộng sản cho đến nay vẫn nằm ngoài sự tưởng tượng của rất nhiều người.

6. Đừng bao giờ tin lời nói, lời hứa, kể cả cam kết (bằng chữ), của điều tra viên (nhà chức trách). Đừng

bao giờ trở thành nguồn tin cho họ (dù họ đã biết hay chưa). Cũng đừng bao giờ sững người khi họ nói đồng đội của bạn đã phản bội bạn.

Hãy tạc vào lòng ba lời nhắn của tiền nhân: “Đừng nghe những gì họ nói mà hãy xem những việc họ làm”, “Đừng trao trứng cho ác”, và: “Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo.”

7. Ba điểm cần nhớ nằm lòng khi làm việc (đi cung, đi thẩm vấn, “đi làm” hay gặp gỡ bất kỳ nhân vật nào thuộc chính quyền): 1- Nói nhiều không có lợi. 2- Nổi nóng, khiếm nhã không có lợi. 3- Nhượng bộ hay coi thường đối thủ đều là nguy hiểm.

Hai điểm đầu cho phép bạn được rút kinh nghiệm nhưng điểm thứ ba phải coi ngay là miệng vực. Khi nghiêm khắc thực hiện ba điểm này bạn sẽ hiểu thấu hơn sự đúc kết của cổ nhân: “nhất thủy nhì hỏa”. Song, bạn không nên nhằm giữa sức mạnh hủy diệt khổng lồ với sức mạnh xanh cũng khổng lồ nhưng nhân ái, thu phục.

8. Hãy chủ động đón nhận một trang đời mới ngay khi bạn bị tổng vào tù. Càng chủ động bao nhiêu, đời tù của bạn sẽ càng nhẹ nhõm bấy nhiêu.

Nếu bị biệt giam, nghĩa là đời bạn đã được trao một cơ hội để nhận rõ sự khác biệt hoàn toàn giữa đơn độc và có đơn, được gặp một cơ may để khám phá, tiếp nhận nhiều sức mạnh, cảm hứng, hạnh phúc, đồn ngộ từ những tĩnh lặng mênh mông sâu hút gần như tuyệt đối của vũ trụ. Còn nếu được giam chung là người ta đang tôi cho bạn những kỹ năng hội nhập, đoàn kết, ảnh hưởng, rèn thêm cho bạn lòng trắc ẩn, đức quên mình, là giúp bạn nhìn ra những khiếm khuyết, thói xấu lấu lỉnh nhất trong bạn và cho bạn trải nghiệm sự kinh ngạc tột cùng trước sự đa dạng vô biên, vô cấp độ của những khả năng, tài năng, sức chịu đựng và những ham muốn, ước vọng, cả cao cả vô cùng lẫn thấp hèn tột bậc, của loài người và thậm chí của chỉ một người.

Hãy nhớ câu châm ngôn hài hước của tù hình sự: “Đi tù nếu không học được cái lọ thì cũng sẽ được cái chai”.

9. Đừng quá thành kiến với công an. Nhưng phải cảnh giác khi họ tử tế. Người ác nhất vẫn có lúc tử tế nhưng hãy nhớ công an là công cụ của chế độ độc tài toàn trị – chế độ

không bao giờ muốn tính thiện con người trở dậy có lợi cho bạn – kẻ đang bị coi là thù địch. Hãy trân trọng, ghi nhận mọi thiện ý nhưng chớ mềm lòng.

10. Trong khi thẩm vấn không nhất thiết bạn phải thuộc phía thụ động, sợ hãi. Chính kẻ thẩm vấn cũng có nỗi hoang mang của riêng họ. Họ sợ không khuất phục được bạn. Họ hồi hộp sẽ không moi tin thêm được từ bạn. Và họ rất lo lắng rằng bạn sẽ ngày càng vững vàng hơn.

11. Người ta có thể rất tức tối, thậm chí căm ghét bạn nhưng bạn phải biết không ai có thể khinh thường một tù nhân lương tâm kiên định. Căm ghét vẫn có thể chuyển thành tôn trọng thậm chí kính trọng. Nhưng khinh thường thì không bao giờ.

12. Đừng quá trông chờ vào luật sư khi bị cầm tù. Một luật sư tốt nhất lúc này cũng chỉ có 3 vai trò chính: 1- Cầu nối thông tin giữa bạn và bên ngoài. 2- Cung cấp thêm một số luận cứ pháp luật cho niềm tin của bạn. 3- Chứng nhân cho những gì bạn thể hiện trong những phiên tòa “công khai”.

Bạn nên nhớ bạn không chỉ là thân chủ mà còn là người liên đới, chịu trách nhiệm trước hết và sau cùng cho mọi phát ngôn, hành động của người đại diện pháp lý (luật sư) của mình. Và bạn luôn có toàn quyền đồng ý hay chấm dứt liên đới với luật sư bất kể khi nào kể cả ngay tại tòa. Bạn không nên quên chế độ độc tài toàn trị không bao giờ thêm cần đến tranh tụng nhưng họ rất cần hình ảnh và quan điểm của bạn bị đánh hồng ngay trước tòa.

13. Khi nổi nhớ thương gia đình (con cái, cha mẹ, vợ chồng) trào dâng, nên nghĩ đến ba điều: 1- Trách nhiệm của một công dân không chỉ là chăm lo cho gia đình riêng của mình. 2- Đây là điều ngoài mong muốn của bạn. Ngọn nguồn của chia ly, đau khổ này là từ chế độ độc tài. 3- Bạn có thể đã phải gặp một rủi ro xấu hơn như nhiều người đã đột ngột phải chia ly gia đình mãi mãi.

14. Chắc chắn bạn sẽ suy sụp nếu cứ đo đếm thời gian, trông mong ngày trở về. Hãy đặt ra công việc và mục tiêu cần đạt được cho mỗi ngày, mỗi giai đoạn ở tù. Bạn nên nhớ đó là những khoảnh khắc vô cùng đặc biệt mà đời thường không thể có và rất không dễ để hiểu.

15. Có những lúc bạn sẽ có cảm giác vui sướng, nhưng đừng để quá vui. Cũng đừng nghĩ quẩn. Trước mọi vấn đề, cần suy nghĩ thật kỹ càng,

chu đáo nhưng đừng để lo lắng, day dứt làm kiệt sức bạn. Hãy biết an tâm, chấp nhận những rủi ro ngoài khả năng tiên liệu.

16. Hãy biết tự giấu mình mỗi khi cảm thấy yếu ớt, căng thẳng hay sợ hãi. Và cũng phải biết tự thăm khám mình, tự hào về mình mỗi khi vượt qua một thách thức.

17. Cảnh giác với ba loại thời tiết để làm bạn không còn là bạn: nóng quá, lạnh quá và đặc biệt tiết trời u ám, ẩm thấp (như tiết tháng Ba miền Bắc).

18. Thà nhịn đói còn hơn ăn đồ không an toàn (nghỉ là ôi thiu, không tin cậy, thức ăn lạ). Hãy nhớ câu: "Chết vì ăn là rất nhục".

19. Tuyệt đối không dùng dao cạo cũ (của người khác), không để tiêm chích, không để chạm dao kéo (nếu không phải là trường hợp cấp cứu tính mạng). Hãy nhớ câu: "Chết vì xuề xòa là cái chết đáng trách".

20. Ba cách đơn giản giúp tăng cường sinh lực và sức dẻo dai cho cơ thể: 1. Chạy (hoặc đi bộ) ngay tại chỗ hoặc trong khoảng cách 2m. 2. Chống đẩy (hít đất), đứng lên ngồi xuống nhiều lần. 3. Làm dẻo các khớp từ cổ đến chân, xoa bóp cơ thể.

Siêng năng là cần thiết. Nhưng điều cần hơn là thực hành với sự hiệp nhất cùng nhịp thở trong sự tò mò, chú tâm để cảm nhận và lắng nghe những rung động bình dị mà kỳ lạ trên từng phần thân thể. Hãy luôn nhớ: Mỗi khi bạn lười nhác hay ngại ngùng là có một nụ cười đang hé trên môi của quyền lực độc tài.

21. Có ba thứ quý giá, ngoài bạn ra, không ai có thể tước đi được: 1- Giác ngủ ngon. 2- Lý tưởng. 3. Mơ ước và suy tư.

22. Hãy đặt mọi yêu sách, đấu tranh của bạn trên ba trụ cột: pháp luật, phi bạo lực và chính trực. Tuy nhiên, tôn trọng pháp luật không có nghĩa là chấp nhận cả những qui định, luật lệ vô lý, phi nhân.

23. Những lúc cảm thấy đau khổ cùng cực hãy nghĩ đến ba điều: 1- Những người bị khuyết tật về thân thể hay trí não. 2- Những bạn bè, người thân đồng tuổi nhưng đã không may qua đời sớm. 3- Sự lo toan, tất tưởi, rủi ro của gia đình ở bên ngoài. Hãy nhớ câu: "Nỗi khổ của ta không bao giờ là nỗi khổ lớn nhất".

24. Những khi bạn cảm thấy không thể chịu đựng thêm được nữa, hãy nhớ đó chính là lúc bạn đã tiến tới sát khả năng phát hiện ra những năng lực mới của bản thân khiến chính bạn phải sửng sốt.

25. Cả hai thứ, thân thể và ý chí, luôn cần được chăm chút, rèn luyện

trong suốt những ngày tù. Nhưng nếu phải giữ lại một thì phải chọn cái thứ hai – cái không ai có thể tù hãm hay giết chết được, trừ bạn.

26. Nếu bạn xác quyết rằng Tạo hóa đã hào phóng ban cho mọi con người có khả năng tận hưởng những quyền tự do bất khả nhượng thì bạn cũng phải tin rằng Tạo hóa muốn con người phải thực sự xứng đáng hơn mọi loài vật khác khi nhận ân sủng lớn lao đó. Bởi Tạo hóa đã chỉ cho một loài duy nhất của địa cầu biết chế

ra nhà tù: đó là con người.

27. Đường đến tự do không nhất thiết cứ phải xuyên qua nhà tù nhưng những kẻ kìm giữ tự do rất hay mượn nhà tù để thử độ khát khao tự do. Và những kẻ đó chắc chắn sẽ không thấy cần phải đoái hoài tới những tự do bất khả nhượng của chúng ta nếu họ cho rằng độ khát khao tự do của chúng ta thuộc loại chẳng cao lắm.

© 2013 Phạm Hồng Sơn

<http://www.procontra.asia/?p=2664>

## ĐẠO VÀ HÀNH ĐẠO

*Đạo - CHÁNH ĐẠO - làm đời thêm tươi đẹp  
Thánh hóa con người từ chốn bùn nhơ  
Người hành đạo cõi lòng không chật hẹp  
Không tự tôn mình là nhất bao giờ !*

*Đạo - CHÁNH ĐẠO - dẫn đường Chân-Thiện-Mỹ  
Đạo dạy đời Bi - Trí - Dũng - hy sinh  
Người hành đạo phải dẹp lòng vị kỷ  
Yêu tha nhân như thể đã yêu mình*

*Đạo - CHÁNH ĐẠO - thi trước sau như một  
Đạo mang vào đời hiếu nghĩa, nhân luân  
Người hành đạo không đong tuồng, đội lốt  
Lường gạt niềm tin, buôn thánh bán thần*

*Đạo - CHÁNH ĐẠO - dạy quật cường, vô úy  
Dạy yêu thương gìn dựng nước non nhà  
Người hành đạo phải thành tâm thiện ý  
Không lạm quyền cho lợi ích riêng ta*

*Đạo - CHÁNH ĐẠO - hiểu luân hồi, sinh tử  
Nên chẳng gian tham, hiểm độc, vô tình  
Người hành đạo không ngoa ngôn vọng ngữ  
Ngậm máu phun người, điều bạc, bắt mình*

*Đạo - CHÁNH ĐẠO - thực hành Bi - Trí - Dũng  
Dựng hòa bình, mưu quốc thái, dân an  
Người hành đạo không gian manh, phản phúc  
Hại kẻ hiền lương dung dưỡng bạo tàn*

*Đạo - CHÁNH ĐẠO - luôn luyện tâm rèn trí  
Dùng trí - nhân - nhân - vô úy - đúng đường  
Người hành đạo không đi cùng ma quỷ  
Hại giống nòi và phá nát quê hương !*

**Ngô Minh Hằng 07-2013**

## KINH TÙ

*XUÂN LỘC đã dạy ngàn kinh  
gởi đi Hịch Nước vào tim triệu tù.  
PHƯƠNG UYÊN là cả bài kinh  
vượt tù đi rúc niềm tin cho đời.  
kinh Mẹ ôm ấp PHONG TÀN  
TA ơn Mẹ vẫn bên con trong tù.  
đảng ăn gian tù QUỐC QUẢN  
LÊ đang là quã, chuyển sang là bò.  
hoan hô bác sĩ PHAM HỒNG  
SƠN kinh 27 lên tường buồng giam.  
oánh ĐỖ MINH HẠNH đều tay  
như chày gỗ mõ, tung thảy Phật Hồ.  
dùng tay ! dự khuyết lọ CAO  
OÁNH ngực sấm hồi, may ra thành người.  
ngoan cố ! dân nấu làm CAO  
OÁNH tù hôm trước, hôm sau... lên nòi!*

**Ghềnh, ngày 5-7-2013**

# CHÍNH TRỊ - KINH TẾ: chiếc cầu đã gãy

.....Mặc Lâm pv Ts Phạm Chí Dũng 02-07-2013.....

Việt Nam luôn bảo lưu quan điểm chính trị và kinh tế không cần thiết phải song hành trong khi khái niệm này được thế giới chứng minh ngược lại. Điều gì đang xảy ra trong nền kinh tế và chính trị không thể đồng hành ấy? Mặc Lâm phỏng vấn Tiến sĩ kinh tế Phạm Chí Dũng để tìm câu trả lời.

## Nhiều tướng lĩnh lên tiếng

**Mặc Lâm:** *Thưa ông, kinh tế và chính trị đối với các nước không Cộng sản là cặp phạm trù tương quan không thể tách rời. Đối với Việt Nam phải chăng hậu quả đang xảy ra xung đột trên cả hai lĩnh vực kinh tế và chính trị?*

**TS. Phạm Chí Dũng:** Câu hỏi của anh không chỉ có tính triết học mà còn cả về “thần học”. Vật chất và ý thức thượng tầng luôn đi đôi và dính liền với nhau. Nhưng cái mà tôi muốn đề cập là hình như đang có một thể lực “thần quyền” nào đó ở Việt Nam, đang dụng tâm lấy ý thức và trên hết là ý thức hệ để làm mờ nhạt những xung đột xã hội có nguy cơ sắp bùng nổ.

Hãy tự hỏi, sau 38 năm từ ngày chấm dứt chiến tranh, dù rằng GDP và đời sống người dân luôn được báo cáo là “năm sau tăng cao hơn năm trước”, nhưng nạn tham nhũng và mức sống dân tình vẫn tỷ lệ nghịch với nhau như thể theo cấp số nhân.

Chưa bao giờ nhóm lợi ích và chủ nghĩa thân hữu lại bộc lộ nanh vuốt của chúng một cách lộ liễu, bài bản và thủ đoạn như hiện nay – như một hình ảnh mà người phương Tây đã đúc kết là “chủ nghĩa tư bản dã man”. Cũng chưa bao giờ hố phân cách giữa người giàu và người nghèo trong xã hội lại lớn đến như thế này.

Thế thì cứ mãi “Học tập tư tưởng Hồ Chí Minh” để làm gì? Điều gì sẽ có ích từ lời dạy của tiền nhân nếu không được nhập tâm tới nơi tới chốn đối với lớp hậu bối để trở thành “công bộc” xứng đáng?

Xung đột giai cấp cũng từ đó mà khơi nguồn. Xung đột tư tưởng và

những gì thuộc về thượng tầng cũng bắt nguồn từ xung đột giai cấp. Hậu quả cho đến nay của kinh tế và nền chính trị mà anh hỏi cũng là một cặp phạm trù mang tính hệ lụy tất yếu.

Chúng ta hãy quay trở lại với biểu đồ “suy thoái tư tưởng” của nền kinh tế từ những năm 2005-2006 đến nay. Cách đây 7-8 năm, tình hình kinh tế vẫn còn trong sức chịu đựng của người dân, tham nhũng lộ diện nhưng chưa hoành hành lộ thiên như bây giờ. Còn hiện nay, dường như mọi việc đang mất kiểm soát, không ai đứng ra trị tham nhũng, không ai dám chịu trách nhiệm về một nền kinh tế lụn bại và bị lũng đoạn từ trong ra ngoài.

Thế thì chính trị đi xuống cũng là tất yếu thôi. Hệ lụy ấy - một người dân bình thường cũng có thể nhìn thấy còn rõ hơn đêm giữa ban ngày. Ở via hè, người dân công khai nói về những mâu thuẫn trong nội bộ đảng, không chỉ về một đồng chí X nào đó mà còn cả về các nhóm và phe phái đang đấu tranh với nhau, nhưng không phải là cuộc tranh đấu để có hạnh phúc giai cấp như Mác nói, mà là vì động cơ cá nhân.

**Mặc Lâm:** *Có phải xuất phát từ những điều như ông vừa nói làm cho sự lên tiếng ngày càng nhiều của những tướng lĩnh đã về hưu hay các nhà cách mạng lão thành trong thời gian gần đây?*

**TS. Phạm Chí Dũng:** Nhiều tướng lĩnh về hưu và cách mạng lão thành đã phải thốt lên là chưa bao giờ Đảng bị phân hóa như hiện nay, chưa bao giờ mầm mống xung đột trong Đảng xuất hiện dày đặc đến thế trong bối cảnh chân đứng chính trị của Đảng đang trở nên mong manh hơn lúc nào hết.

Những vị tướng lĩnh lão thành như Nguyễn Quốc Thước và Nguyễn Trọng Vĩnh đều là nhân chứng sống động cho rạn bình minh đã lướt qua và rặng hoàng hôn đang ập đến.

Đó là cái gì, nếu không phải là một dạng đồng pha giữa đô thị lao

độc của kinh tế với biểu đồ suy thoái của chính trị? Nhưng ở một thái cực ngược lại, chưa bao giờ kinh tế và chính trị, hay nói chính xác hơn là chính trị với kinh tế, lại bị lại tách rời đến thế này. Dường như chính khách chỉ là chính khách mà quên rằng mình là “công bộc”, và người ta lo lắng đến chức phận của mình hơn hẳn chuyện cơm no áo ấm của nhân dân.

Hãy trở lại câu hỏi của anh, trong đó nêu rằng ở các nước phát triển, mối quan hệ giữa kinh tế và chính trị là không thể tách rời. Còn nếu sự tách rời đó đang và sẽ xảy ra ở Việt Nam thì sự thế sẽ như thế nào?

Hiển nhiên, ai cũng thấy là một nền chính trị sẽ không thể giữ được chân đứng vững chắc nếu nó tách rời cơ sở hạ tầng kinh tế, thoát ly cái chức trách lo lắng cho đồng bào của mình.

## Làm sao để thay đổi?

**Mặc Lâm:** *Ông dự đoán thế nào nếu ông Thống đốc ra đi? Một nền kinh tế tươi mới hơn hay cần thời gian chuyển tiếp chờ đợi người kế vị rửa sạch những gì mà ông Bình để lại?*

**TS. Phạm Chí Dũng:** Thành thật mà nói, tôi cũng không dám hy vọng rằng bỏ đi một nhân vật như Thống đốc Nguyễn Văn Bình có thể làm cho tình hình kinh tế tốt hơn, nhất là với bệnh trạng các huyết mạch tài chính đã xơ vữa cùng tắc nghẽn, luôn chực chờ một sang chấn bùng vỡ.

Tôi hiểu câu hỏi của anh và tâm tư của những người mà tôi có thể đồng cảm. Không phải vì những người này không quá chán ngán nỗi trạng và cung cách của giới quan chức lợi ích và những người theo chủ nghĩa thân hữu, mà có thể họ chưa tìm được một lối ra nào từ thực trạng mà họ coi là “đánh bùn sang ao”. Thay kẻ này thì sẽ có ngay một kẻ khác trám vào, có khi còn tệ hơn nữa - họ nghĩ thế.

Nhưng bài toán đang thắt nút tại điểm sinh tử của nó: nếu những lãnh đạo vô trách nhiệm không ra đi thì ai sẽ phải đi ra? Người dân chăng? Mà nhân dân thì còn nơi nào để mà đi khi mọi nơi đều là quan

# KÍCH THÍCH KINH TẾ HAY KHÔI PHỤC NIỀM TIN ?

..... **Vũ Hoàng pv Nguyễn Xuân Nghĩa 10-07-2013**.....

chức, và hơn thế, mọi nơi đều vang lên tiếng chuông báo động về nạn quan chức lộng hành những nhiều.

Sự thay đổi tối thiểu, khả dĩ nhất và an toàn nhất đối với Đảng và Chính phủ là cần từ bỏ chế độ quyền kinh doanh và độc quyền quản lý tài chính – điều mà chính Quốc hội cũng đã một số lần phải lên tiếng. Nhưng sự lên tiếng này vẫn còn quá nhỏ nhẹ trong thời buổi âm thanh lũng đoạn ồn ã hơn rất nhiều.

Nhưng nói gì thì nói, hãy nên bắt đầu từ việc nhỏ với những kết quả nhỏ, bởi những người muốn có một sự thay đổi mang tính cải tổ ngay lập tức sẽ phải rước lấy nỗi thất vọng tức thì. Trong bối cảnh chính trị “đồng hành” với kinh tế như thế này, thật khó có thể xảy ra một biến đổi nào đủ lớn để thỏa mãn một phần nhỏ yêu cầu dân quyền và dân sinh, ít ra cho đến năm 2015.

**Mặc Lâm:** Ông có chờ đợi một thay đổi chính trị nào từ phía chính phủ để kích hoạt nền kinh tế hiện nay?

**TS. Phạm Chí Dũng:** Một thay đổi nào đó, nếu có, theo tôi chỉ có thể xảy đến từ Chính phủ. Nếu 2008 là thời điểm khởi đầu cho chu kỳ lao dốc của đường biểu diễn kinh tế quốc gia, thì biểu đồ suy thoái niềm tin công dân đối với Chính phủ cũng song hành không kém thua về khía cạnh vĩ mô.

Chưa bao giờ trong lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam lại có một chính phủ, với một bộ máy công quyền đậm dấu ấn tư quyền và quá tươi hồng trong công tác tham mưu, bị sói mòn niềm tin xã hội đến như thế.

Uy tín cá nhân thủ tướng cũng vì thế bị “giảm sút nghiêm trọng” – như tổng kết của không ít nhà phân tích chính trị trong nước và quốc tế. Nhưng tôi cho rằng tính từ “nghiêm trọng” còn mang hàm ý khiêm tốn, nếu tổ chức một cuộc trưng cầu ý dân thật sự công khai và minh bạch. Thật quá rõ, một bộ máy tham mưu như các bộ ngành hiện thời là quá khó cho bất cứ thủ tướng nào trên thế giới để lấy lại những gì đã mất.

**Mặc Lâm:** Xin cảm ơn ông.



Đúng một tháng sau những biến động về tín dụng ngân hàng tại Trung Quốc, Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia tại VN lại đề nghị Chính phủ nói lòng đầu tư của khu vực công để kích thích kinh tế khi lạm phát đã có dấu hiệu thuyên giảm. Diễn đàn Kinh tế tìm hiểu về lẽ đúng sai của đề nghị kích thích này qua phần trao đổi với chuyên gia kinh tế Nguyễn Xuân Nghĩa do Vũ Hoàng thực hiện.

## Tương quan kinh tế-chính trị

**Vũ Hoàng:** Xin kính chào ông Nghĩa. Thưa ông, sau nhiều chương trình liên tiếp về kích thích kinh tế bằng đầu tư và tín dụng, qua những liên hệ với trường hợp Trung Quốc và VN, ông nói đến biện pháp kích thích nhất thời khi kinh tế rơi vào suy trầm, nhưng đồng thời cảnh báo về loại hậu quả bất lường của việc kích thích mà ông gọi là “liều thuốc đỏ bệnh”.

Tuần qua, Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia tại Việt Nam lại vừa kiến nghị lên Chính phủ việc nói lòng đầu tư của khu vực công nhằm thúc đẩy tăng trưởng. Nói cách khác, Việt Nam trừ tính biện pháp kích thích mới, khi lạm phát có vẻ sút giảm. Đề nghị ấy lập tức gây tranh luận về lẽ đúng hay sai, nên hay không nên, giữa các chuyên gia kinh tế, và đài Á Châu Tự Do đã tham khảo ý kiến của nhiều vị ở trong nước về việc này. Bây giờ, xin yêu cầu ông trình bày cho khuôn khổ suy luận khi người ta gặp bài toán tương tự.

**Nguyễn Xuân Nghĩa:** Tôi xin đi thẳng vào vấn đề khi chính quyền một quốc gia cần ban hành loại biện pháp gọi là phản chu kỳ, "anticyclique", để chặn đà suy giảm và kích thích kinh tế. Nói chung, ta có biện pháp ngân sách như tăng chi cho đầu tư hay giảm thuế cho hoạt động sản xuất, có biện pháp tiền tệ là hạ lãi suất hoặc bơm tín dụng, song song còn loại biện pháp hành chính để khai thông môi trường kinh doanh cho doanh nghiệp. Biện pháp nào cũng có nét lợi hại riêng, có mức công hiệu nhanh chậm và nhất là hậu quả lâu dài sau khi kinh tế đã ra khỏi đình đốn. Thí dụ như việc tăng chi và giảm thuế để nâng mức đầu tư có thể gây bội chi ngân sách, và bội chi cũng như bơm tiền lại có thể dẫn tới lạm phát.

Khi cần nhắc giá trị của từng giải pháp hay quyết định kinh tế, người ta cần nhìn trên toàn cảnh và cho lâu dài, cụ thể thì tự hỏi là bơm vào đâu, để kích thích cái gì và sẽ gặp những hậu quả gì, phí tổn nào? Lý do là thật

ra nhà nước không tạo ra của cải. Việc lấy tiền ở đây để bơm vào đó, hoặc vay bây giờ để sẽ trả sau này là những quyết định sẽ có hậu quả đến người dân. Đó là cái lẽ thông thường, bây giờ ta mới nói đến trường hợp khác biệt của Trung Quốc và VN.

**Vũ Hoàng:** Thưa ông, phải chăng trường hợp Trung Quốc và Việt Nam có thể khác do chiến lược phát triển và vì cơ chế kinh tế và hệ thống chính trị hay không?

**Nguyễn Xuân Nghĩa:** Thưa đúng như vậy. Hệ thống chính trị tập quyền khiến người ta khó thảo luận và biểu quyết công khai về biện pháp thuế khóa hay ngân sách khi những quyết định quan trọng nhất lại xuất phát từ một cơ chế bí mật là lãnh đạo của đảng cầm quyền. Khác biệt thứ hai là hệ thống ngân hàng trung ương và các ngân hàng thương mại hay doanh nghiệp lớn nhất lại nằm trong tay nhà nước, chứ không độc lập tính toán theo quy luật thị trường, mà nhà nước cũng là một bộ phận của đảng. Thứ ba là khu vực kinh tế nhà nước và hệ thống quốc doanh lại giữ vị trí chủ đạo trong sách lược phát triển nên được ưu tiên nâng đỡ, trong khi thực tế thì các doanh nghiệp của tư nhân mới tạo ra việc làm và thúc đẩy sinh hoạt kinh tế.

**Vũ Hoàng:** Thưa ông, hậu quả của những khác biệt đó là gì khi nhà nước ban hành loại quyết định kích thích?

**Nguyễn Xuân Nghĩa:** Chúng ta thấy là biện pháp tăng chi cho đầu tư và bơm tín dụng cho sản xuất lại ưu tiên trút vào doanh nghiệp nhà nước, gây lãng phí qua các dự án xây dựng hạ tầng có ít giá trị kinh tế, thổi lên bong bóng đầu cơ về địa ốc và cổ phiếu khi tiền được bơm ra quá rẻ quá nhiều. Hậu quả chung là bơm nước vào chỗ trứng, gây ra nạn ủng thủy hay lạm phát, và chất lên một núi nợ quá cao. Trong khi ấy, tiểu doanh nghiệp của tư nhân lại vay tiền không được và chết đói trên cạn. Sau khi trình bày khung cảnh chung của quyết định kích cầu vào đâu, ta mới bàn vào đề nghị kích thích của Ủy ban Giám sát Tài chính QG tại VN.

## Trường hợp VN và TQ

**Vũ Hoàng:** Theo như chúng tôi hiểu thì ủy ban này đã luận rằng thị trường tài chính và tiền tệ của Việt Nam đã có chuyển biến tích cực và lạm phát có khả năng giảm thấp hơn mục tiêu 6,5% nên chính phủ cần tập trung chính sách vào ưu tiên là tăng

trường kinh tế thì mới đạt mục tiêu tăng trưởng năm nay là 5,5%. Ông nghĩ sao về kiến nghị này?

**Nguyễn Xuân Nghĩa:** Tôi hơi buồn cười là chuyện mình xảy ra khi lãnh đạo Bắc Kinh giạt mình vì đà lạm phát của họ trong Tháng Sáu đã tăng từ 2,1% lên 2,7% nên gây thêm khó khăn cho ý hướng nói lỏng tín dụng đang được bàn cãi tại Trung Quốc.

Với mức lạm phát ấy –so với 6,7% của Việt Nam trong Tháng Sáu– khi các ngân hàng đang bị nghẽn mạch tín dụng mà lãnh đạo kinh tế tại Trung Quốc còn dẫn đo cân nhắc! Trong khi đó, VN lại hồn nhiên đánh giá là khỏi sợ lạm phát và phải kích cầu nữa...

Chi tiết này khiến ta nhìn lại nguy cơ lạm phát thật ra vẫn rất cao của Việt Nam vì từ đầu năm nay, chưa khi nào lạm phát lại sụt dưới 6,4%. Với biện pháp phá giá đồng bạc vừa ban hành, thị trường đầu tư dự đoán là Hà Nội còn phá giá nữa với hậu quả bất lợi cho lạm phát. Vì vậy mà trái phiếu Việt Nam mất giá, phân lời gia tăng và giới đầu tư nước ngoài dập dưng rút vốn.

Điều ấy có nghĩa là thị trường không tin là lạm phát sẽ giảm, cho nên việc bơm tiền kích thích chưa hẳn là có lợi, vì chỉ kích thích lạm phát như chuyện đã xảy ra sau hai lần kích cầu vào năm 2008 và 2010. Nôm na là VN chưa giải quyết xong những tai hại của liều thuốc đỏ bệnh năm xưa thì lại đòi bơm thêm thuốc bổ. Mà chuyện không chỉ có vậy khi ta nhớ đến kinh nghiệm Trung Quốc.

**Vũ Hoàng:** Ông nói đến kinh nghiệm Trung Quốc, nó giúp ích gì cho quyết định của Việt Nam?

**Nguyễn Xuân Nghĩa:** Tôi xin được nhắc lại một chi tiết mà diễn đàn của chúng ta đã đề cập là khoản nợ quá lớn của Việt Nam và Trung Quốc. Lãnh đạo Bắc Kinh có ý thức được mối nguy chết ngạt của núi nợ tín dụng do chính sách bơm tiền kích thích từ những năm 2008 trở lại đây. Trong núi nợ đã gấp đôi Tổng sản lượng GDP có những khoản nợ xấu và sẽ mất.

Vì vậy, từ cuối Tháng Năm qua suốt Tháng Sáu, khi các ngân hàng của họ bị ách tắc tín dụng và xin nhà nước bơm tiền thì họ ngần ngại, do dự và từ chối. Họ thấy ra sai lầm tai hại của việc ngân hàng nhà nước bơm tiền vào doanh nghiệp của nhà nước, hoặc các công ty đầu tư của địa phương, tức là cũng của nhà nước, để thực hiện nhiều dự án ít giá trị và còn thổi lên bong bóng đầu cơ và để lại những khoản nợ ung thối mà nhà nước sẽ phải thanh toán sau này. Kinh nghiệm của Trung Quốc, mà

Hà Nội coi như mẫu mực, khiến ta phải nhìn vào núi nợ xấu tại Việt Nam. Nó xấu đến chừng nào thì các cơ quan chức năng chưa biết được, với con số trời sập bất ngờ và khó tin. Mà việc quản lý hoặc thanh toán khối nợ xấu này thật ra tiến hành quá chậm, với quá ít vốn.

**Vấn đề nợ xấu**

**Vũ Hoàng:** Ông nói đến vụ quản lý khối nợ xấu là có ý nhắc đến sự ra đời của Công ty Quản lý Tài sản của các tổ chức tín dụng tại Việt Nam, thường được gọi dưới tên tắt là VAMC. Sau mấy năm bàn tính và chuẩn bị, công ty này chính thức hoạt động từ Thứ Ba mừng 09 tháng 07. Liệu cơ chế này có khắc phục được vấn đề ấy không?

**Nguyễn Xuân Nghĩa:** Tôi e là chính các quan chức hữu trách về quản lý công ty cũng chưa có được câu trả lời, ngoài cách phát biểu chung chung cho phải đạo mà chẳng trần án được ai.

Lý do thứ nhất là họ chưa tổ chức xong bộ máy cấp cứu và những quy định về cách đánh giá mức nợ chỉ được ban hành trong 12 tháng nữa. Lý do thứ hai còn quan trọng hơn vậy là chuyện "câu giờ" để ngân hàng có thể xóa giảm nợ xấu, làm sao xóa thì chưa biết. Lý do thứ ba là công ty này có lon nước quá ít để dập tắt một đám cháy quá lớn, tổng cộng khoảng 24 triệu đôla trước một núi nợ ngân hàng được ước lượng khoảng năm tỷ, chưa tới 0,50%. Lý do thứ tư là phạm vi giải cứu của công ty chỉ là một trong ba mạch nước, và các khoản nợ trên một tỷ đồng của khách nợ cá thể và hơn ba tỷ của khách nợ tập thể là các doanh nghiệp. Hai mạch kia là do ngân hàng thương mại tự giải quyết lấy và nặng nề nhất là việc Bộ Tài chính phải xử lý khoản nợ của doanh nghiệp nhà nước và của dự án xây dựng cũng do nhà nước thực hiện. Bây giờ Ủy ban Giám sát Tài chính lại nói đến việc các dự án đầu tư công để kích thích thì chẳng hiểu là họ sống ở đâu.

Xin nói thêm rằng khi tin tức về công ty "Quản tài" VAMC được loan ra thì tập đoàn lượng giá quốc tế Fitch Ratings có nhận định bi quan đầy mai mỉa. Tháng trước, cũng chính Fitch Ratings đã phơi bày núi nợ Trung Quốc với nhiều dự đoán cực kỳ bi quan cho nhiều năm tới.

**Vũ Hoàng:** Thưa ông, kết hợp ngắn ấy chuyện thì hình như người ta mờ mờ thấy ra mối quan hệ giữa núi nợ xấu của các ngân hàng và trách nhiệm của hệ thống doanh nghiệp nhà nước. Vì chiến lược phát triển và tổ chức quản lý của VN và Trung

Quốc, ngân hàng phải ưu tiên tài trợ doanh nghiệp nhà nước thực hiện các dự án ít giá trị kinh tế và nhiều rủi ro tài chính khiến ngân hàng ôm vào một khối nợ xấu và kẹt vốn. Trong khi ấy, các cơ sở tư doanh lại khó vay được tiền và rơi vào hoàn cảnh mà người dân trong nước gọi là "chết lâm sàng". Bây giờ, có người cho là tình hình tài chính và tiền tệ đã cải thiện để đề nghị nói lỏng đầu tư công nữa thì có phải là lại tái diễn hiện tượng "liều thuốc đỏ bệnh" hay chăng?

**Nguyễn Xuân Nghĩa:** Tôi thiên nghĩ rằng những ai đề nghị chuyện đó hãy vào phòng tắm nhìn ống thuốc đánh răng! Lý do đơn giản là khi đã bơm thuốc ra thì sẽ khó hút lại và gây ra nạn vung vãi tốn kém. Vung vãi là lạm phát, tốn kém là nợ xấu.

Sự thật là trước khi bơm ra thì phải nghĩ đến việc hút vào để khỏi thổi bùng lạm phát. Việt Nam chưa quản lý được hệ thống bơm tiền cho chặt chẽ và có định lượng để kịp thời điều tiết khối tiền trên thị trường. Thứ nữa, hệ thống còn bị lệch lạc là bơm không đúng đối tượng có ích cho sản xuất mà lại trút vào doanh nghiệp nhà nước kém hiệu năng nên gây ra đầu cơ và mất nợ. Vì thế, ưu tiên không là kích thích mà là khôi phục niềm tin của người dân rằng nhà nước đã sửa lại hướng nhìn và tầm nhìn. Nói vắn tắt thì cỗ xe kinh tế chưa định cho đúng hướng mà lại đòi tống ga thì sẽ lao xuống vực.

**Vũ Hoàng:** Xin cảm tạ ông Nghĩa về cuộc trao đổi với rất nhiều hình ảnh bắt mắt và nhức tim như vậy.

## TỰ DO NGÔN LUẬN

Bán nguyệt san ra ngày 1 và 15 mỗi tháng

IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:

witness2005@gmail.com

Muốn đọc tờ báo trên mạng,

xin mời ghé:

<http://www.tdngonluan.com>

[www.tudodanchvietnam.net](http://www.tudodanchvietnam.net)

<http://tudongonluan.atspace.com>

<http://www.viet.no>

Trong trang mạng thứ 1 và thứ 3 trên đây, Quý vị có thể tìm thấy nhiều tài liệu đấu tranh cho dân chủ tại Việt Nam

# ĐẤT NƯỚC ANH HÙNG - HIẾN PHÁP LẠC HẬU !

.....Phạm Trần 03-07-2013.....

Đảng Cộng sản Việt Nam thường khoe “dân tộc ta anh hùng” và “đất nước ta anh hùng”, nhưng lại không thể giải thích được tại sao lại muốn có một Hiến pháp lạc hậu, phản dân chủ và không muốn dân có tự do ?

Đó là thực tiễn của một nước Việt Nam đang chờ Quốc hội thông qua Hiến pháp mới vào tháng 10 năm nay, sau 2 ngày Quốc hội thảo luận Dự thảo Hiến pháp sửa đổi 1992 tại Kỳ họp 5 kết thúc ngày 21/06 (2013).

Tại kỳ họp 5, một số Đại biểu đã có ý kiến không nên vội vã thông qua Hiến pháp trong năm 2013 mà hãy hoãn đến Kỳ họp 7 năm 2014.

Báo Người Lao Động viết trong số ra ngày thứ Tư, 05-06-2013: “Đại biểu Phạm Đức Châu (Quảng Trị) thẳng thắn: “Qua 2 ngày góp ý dự thảo Hiến pháp cho thấy nhiều chế định quan trọng vẫn còn ý kiến rất khác nhau, thậm chí ngược nhau như: chính quyền địa phương, Hội đồng Bảo hiến, Viện kiểm sát... Chỉ còn hơn 3 tháng nữa sau kỳ họp này, QH sẽ thông qua nên tôi sợ rằng không đủ thời gian để tổng kết, nghiên cứu hội thảo và kết luận những vấn đề lớn như vậy”.

Trong khi đó, Đại biểu Lê Văn Lai (Quảng Nam) đề xuất kéo dài thêm thời gian lấy ý kiến nhân dân về dự thảo Hiến pháp. Ông nói : “Hiến pháp không chỉ dừng lại trong hội trường này với 500 ĐB QH mà là đại diện cho 85 triệu dân. Nếu QH bấm nút thông qua thì một bản Hiến pháp mới sẽ ra đời nhưng xin nhớ đây là vấn đề hết sức hệ trọng”.

Theo Phó Chủ tịch Quốc hội Ưông Chu Lưu trong 2 ngày họp có 86 ý kiến phát biểu về Dự thảo Hiến pháp sửa đổi trên tổng số 119 đại biểu đăng ký phát biểu.

Quốc hội có 500 Đại biểu mà chỉ có 119 người ghi tên muốn phát biểu rồi cuối cùng chỉ có 86 người được nói về bộ Luật cao nhất của một Quốc gia là Hiến pháp thì mức độ quan tâm và tầm quan trọng nên

được đánh giá ở mức độ “thấp” hay “tối thấp” ?

Không ai nên vội ngạc nhiên vì đã có một số đông Đại biểu Quốc hội “cả đời không dám mở miệng” tại Hội trường !

Vì vậy, dù có người này người kia muốn Quốc hội phải “rất cẩn thận” việc thông qua Hiến pháp, Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật của Quốc hội Phan Trung Lý vẫn cho biết Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho rằng : “Việc xây dựng dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 đã và đang được tiến hành đúng các bước theo tiến độ và yêu cầu mà Quốc hội đã đề ra. Trên cơ sở ý kiến của nhân dân, ý kiến của đại biểu Quốc hội tại kỳ họp này, Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 sẽ tiếp tục hoàn thiện dự thảo trình Quốc hội xem xét, quyết định tại kỳ họp sau.” (Báo Sài Gòn Giải Phóng, 18-06-2013).

Tuyên bố của ông Lý đưa ra trước 3 ngày Quốc hội bế mạc kỳ họp 5 và điều này đã được Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Sinh Hùng xác nhận trong diễn văn bế mạc ngày 21-06-2013. Ông nói : “Một lần nữa, thay mặt Quốc hội, tôi xin hoan nghênh và trân trọng cảm ơn đồng bào ở trong nước và đồng bào ta ở nước ngoài đã nhiệt tình hưởng ứng và có nhiều ý kiến đóng góp tâm huyết, trí tuệ xây dựng Dự thảo sửa đổi Hiến pháp. Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp đã tập hợp, tổng hợp đầy đủ, khách quan, trung thực ý kiến của nhân dân; nghiêm túc nghiên cứu, tiếp thu, giải trình cụ thể các ý kiến này để chỉnh lý Dự thảo sửa đổi Hiến pháp trình Quốc hội. Tại kỳ họp này, bằng trí tuệ và tâm huyết của mình và trên cơ sở ý kiến của nhân dân, các vị đại biểu Quốc hội đã thảo luận dân chủ, thẳng thắn với tinh thần trách nhiệm cao các nội dung của Dự thảo Hiến pháp, nhất là các vấn đề có tính nguyên tắc liên quan đến bản chất của Nhà nước và hệ thống chính trị nước ta, đến quyền làm chủ của nhân dân, quyền con người

và quyền gắn liền với nghĩa vụ của người dân. Quốc hội yêu cầu Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp, các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm nghiên cứu, tiếp thu nghiêm túc ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội; tiếp tục tiếp nhận ý kiến góp ý của nhân dân đến ngày 30-9-2013 để hoàn thiện Dự thảo sửa đổi Hiến pháp trình Quốc hội xem xét, thông qua tại kỳ họp thứ 6.”

## Phản dân phò đảng

Lời nói của ông Nguyễn Sinh Hùng không những hoàn toàn sai với những việc đã xảy ra mà còn chứng minh Ban soạn thảo đã không quan tâm đến những ý kiến khác với quan điểm của đảng với những bằng chứng như sau:

Thứ nhất, Ủy ban Soạn thảo do ông Hùng đứng đầu đã làm việc bôi bác, chỉ cốt làm cho xong việc theo ý muốn của đảng là phải bằng mọi cách duy trì nội dung Hiến pháp bảo đảm tuyệt đối quyền lãnh đạo toàn diện nhà nước và xã hội cho đảng.

Thứ hai, Ủy ban cũng đã không thêm đóai hoài đến các ý kiến xây dựng của nhiều tầng lớp nhân dân đã đóng góp vào việc xây dựng một bản Hiến pháp dân chủ và bảo đảm quyền làm chủ đất nước, và quyền tự hữu đất đai của người dân.

Thứ ba, Ủy ban đã không dám tổ chức các cuộc gặp và thảo luận với những tập thể quần chúng đã có những ý kiến khác với Ủy ban về những điều khoản của Hiến pháp mới, nhất là Điều 4 đương nhiên dành quyền lãnh đạo cho đảng mà không qua bất cứ cuộc bầu chọn nào của dân.

Thứ tư, những quyền lợi của dân như các quyền : tự do ngôn luận, báo chí, lập hội, hội họp, biểu tình, tự do tôn giáo vẫn chỉ có hình thức và không có bất cứ bảo đảm nào cho các quyền này được tự do thi hành vì các các tổ chức bị ràng buộc vào những điều kiện khe khắt của Pháp lệnh hay Nghị định, như trường hợp của các Tôn giáo, hay Luật đối với Báo chí. Các văn kiện này được viết ra chỉ có mục đích duy nhất là nhằm “làm mất giá trị của Hiến pháp” !

Bằng chứng như đã viết trong Điều 25 (sửa đổi, bổ sung Điều 70)



của Hiến pháp mới:

1. Mọi người có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, theo hoặc không theo một tôn giáo nào. Các tôn giáo bình đẳng trước pháp luật.

2. Nhà nước tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo.

3. Không ai được xâm phạm tự do tín ngưỡng, tôn giáo hoặc lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để vi phạm pháp luật.

Hay trong Điều 26 (sửa đổi, bổ sung Điều 69): “Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tiếp cận thông tin, hội họp, lập hội, biểu tình theo quy định của pháp luật.”

Thứ năm, quyền lập Hiến của dân không được HP mới công nhận thì bản HP làm ra cho ai ?

Thứ sáu, quyền quyết định sau cùng của Hiến pháp mới (hay quyền phúc quyết) thuộc quyền của Quốc hội là phi pháp vì dân chưa bao giờ trao quyền làm HP cho Quốc hội.

Chính các đảng viên Cộng sản, chiếm đa số tuyệt đối trong Quốc hội đã tự cho mình quyền “làm Hiến pháp và sửa đổi Hiến pháp” từ bản Hiến pháp năm 1959, trái với Hiến pháp đầu tiên 1946.

Việc này được lập lại tại Điều 75 (sửa đổi, bổ sung Điều 84) của Hiến pháp mới.

Hiến pháp sẽ được Quốc hội thông qua vào tháng 10-2013 tại Kỳ họp 6 còn nói rộng quyền được làm Hiến pháp, sửa đổi Hiến pháp tại Điều 124 (sửa đổi, bổ sung Điều 147) cho Hành pháp và Lập pháp.

Điều này viết rằng : “Việc làm Hiến pháp, sửa đổi Hiến pháp được quy định như sau:

1. Chủ tịch nước, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ hoặc ít nhất một phần ba tổng số đại biểu Quốc hội có quyền đề nghị làm Hiến pháp, sửa đổi Hiến pháp. Quốc hội quyết định việc làm Hiến pháp, sửa đổi Hiến pháp khi có ít nhất hai phần ba tổng số đại biểu Quốc hội biểu quyết tán thành;

2. Quốc hội thành lập Ủy ban dự thảo Hiến pháp. Thành phần, số lượng thành viên, nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban dự thảo Hiến pháp do Quốc hội quyết định;

3. Ủy ban dự thảo Hiến pháp

soạn thảo, tổ chức lấy ý kiến nhân dân và trình Quốc hội về dự thảo Hiến pháp;

4. Hiến pháp được thông qua khi có ít nhất hai phần ba tổng số đại biểu Quốc hội biểu quyết tán thành. Việc trưng cầu ý dân về Hiến pháp do Quốc hội quyết định.”

Với tiến trình làm và sửa Hiến pháp hoàn toàn theo ý muốn của đảng như đã được Ủy ban soạn thảo trình tại Quốc hội ngày 17-5-2013 thì vai trò Lập hiến của dân đã bị Hiến pháp mới loại bỏ.

Vì vậy tại kỳ họp 5 của Quốc hội vừa kết thúc (ngày 21-06-2013), đã có một số Đại biểu “đề nghị Hiến pháp sau khi được Quốc hội thông qua cần phải được toàn dân phúc quyết và lúc đó Hiến pháp mới có hiệu lực vì nhân dân là chủ thể của quyền lực Nhà nước” (Theo Báo điện tử của Chính phủ), nhưng những ý kiến này đã bị mau chóng bỏ rơi.

#### Tiến bộ nhưng chưa đủ

Trong 2 ngày thảo luận tại Quốc hội, ngoài những điểm then chốt bị thụt lùi nghiêm trọng và không có chút hy vọng gì Hiến pháp mới sẽ khá hơn Hiến pháp 1992, Quốc hội khóa XIII cũng đã ghi lại được vài đột phá trong 3 lĩnh vực :

Thứ nhất, tuy vẫn khẳng định “nền kinh tế nước ta là kinh tế thị trường, định hướng XHCN” rất mơ hồ nhưng các Đại biểu đã không đồng ý để cho “kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ quản” như Ủy ban Dự thảo đề nghị. Ngược lại, đa số đã đồng ý “Nền kinh tế Việt Nam là nền kinh tế thị trường, định hướng XHCN với nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế”.

Thứ hai, tuy đa số Đại biểu Quốc hội tiếp tục làm theo ý đảng “đất đai thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý”, nhưng không tán thành để cho nhà nước ủy quyền “thu hồi đất cho các mục đích phát triển kinh tế-xã hội” như Ủy ban dự thảo đề nghị.

Thứ ba, phe bảo thủ trong quân đội đã chịu thua trước sức ép của dư luận để cho “Lực lượng vũ trang nhân dân tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng, Nhà nước và

nhân dân”, thay vì “tuyệt đối trung thành với đảng trên Tổ quốc” như dự thảo ban đầu.

Tuy nhiên Hiến pháp mới vẫn không tôn trọng quyền dân trong các quyết định liên quan đến “vận mệnh quốc gia” như Hiến pháp 1946 đã công nhận tại Điều thứ 32.

Điều này viết rất rõ về quyền làm chủ đất nước của người dân : “Những việc quan hệ đến vận mệnh quốc gia sẽ đưa ra nhân dân phúc quyết, nếu hai phần ba tổng số nghị viên đồng ý. Cách thức phúc quyết sẽ do luật định.”

Hiến pháp 1946 còn tôn trọng quyền phán quyết sau cùng của dân tại Điều thứ 70 quy định việc sửa đổi Hiến pháp:

“Sửa đổi Hiến pháp phải theo cách thức sau đây:

a) Do hai phần ba tổng số nghị viên yêu cầu.

b) Nghị viện bầu ra một ban dự thảo những điều thay đổi.

c) Những điều thay đổi khi đã được Nghị viện ưng chuẩn thì phải đưa ra toàn dân phúc quyết.”

Như vậy, Hiến pháp mới dự trù thông qua tại Kỳ họp 6 vào tháng 10/2013, sẽ không những chỉ thua Hiến pháp đầu tiên năm 1946 mà còn phản bội lại những hy sinh xương máu của không biết bao nhiêu thế hệ đã đổ xuống cho những người còn sống hôm nay.

Sự tụt hậu này sẽ được giải thích ra sao với một đảng cầm quyền luôn luôn tự cho mình là anh hùng nhưng lại muốn đất nước có một Hiến pháp phản dân chủ để tiếp tục đè đầu bóp cổ nhân dân ?

**Dự thảo Hiến pháp của Cộng sản là sự gian lận có hệ thống. Phương cách lấy ý kiến về nó là sự cưỡng bức có tổ chức. Toàn dân Việt Nam không thể nào chấp nhận trò lừa bịp và áp đặt này.**

# Việt Nam - cuộc thảo luận bị hủy bỏ Những câu hỏi về quan hệ Việt-Nhật

.....Gs Ari Nakano 28-06-2013.....

Năm nay đánh dấu năm thứ 40 thiết quan hệ ngoại giao giữa Nhật Bản (NB) và VN. Khi thủ tướng Shinzo Abe thăm VN vào tháng Giêng, hai quốc gia khẳng định quan hệ hai bên đã nâng cao đến tầm "đối tác chiến lược" và đồng ý tiếp tục hợp tác xây dựng các nhà máy điện hạt nhân và phát triển các nguồn đất hiếm. Thế nhưng, nhiều vấn đề đã xuất hiện liên quan đến những nguồn lực mới đây và việc phát triển năng lượng tại VN. Nếu chỉ nhìn đơn giản sự tiến bộ cho tới lúc này thì thấy có nguyên nhân lớn liên hệ tới việc xây dựng nhà máy điện hạt nhân ở đây.

Việc khai thác mỏ bôxít và sản xuất alumina đang tiến hành do các công ty Trung Hoa tài trợ tại Tây Nguyên VN là một dự án tầm cỡ lớn ngang tầm với việc xây dựng nhà máy điện hạt nhân. Song dự án này đã được ký kết bí mật bởi các nhà lãnh đạo hai đảng CS TQ và VN, và công việc được bắt đầu mà không có bàn bạc gì cả tại Quốc hội Việt Nam.

Không đưa ra được các báo cáo tác động môi trường, và có ý kiến cho rằng dự án này vi phạm luật pháp. Do thiếu minh bạch trong tiến trình ra quyết định cũng như không buộc được chính phủ phải giải thích các chi tiết của dự án, nên một phong trào đối lập có tổ chức do trí thức Việt Nam lãnh đạo đã lớn mạnh lên, và cuộc phiêu lưu bôxít này đã gắn kết hành động đòi dân chủ và đòi công khai mọi chuyện.

## Ít lý giải được về dự án khai thác mỏ bôxít

Tôi đã phỏng vấn nhiều người ở các làng làm nông nghiệp tại các tỉnh Đắc Nông và Lâm Đồng, nơi các nguồn bôxít đang được khai thác, nhưng không ai trong những người cư dân nơi đây đã được giải thích rõ ràng về các mỏ bôxít và việc xây dựng và mở rộng các nhà máy tinh luyện alumina, và cũng chẳng biết gì hơn về các kế hoạch cưỡng chiếm đất đai, chuyển đền bù, vân vân. Mặc dù những người dân các làng đều phản đối các công ty và cơ quan nhà nước về những thiệt hại do các địa điểm xây dựng gây ra, như nơi chứa cặn thải, như nước thải, như tiếng ồn và độ rung, song chẳng hề có giải pháp cơ bản nào đã được thực thi.

Các công ty cũng không chi trả lương cho công nhân xây dựng vì "thiếu tiền". Nhiều người trong số công nhân đó là những công nhân di

cư từ các vùng xa xôi hẻo lánh tới, rất nhiều người trong số đó về nghỉ Tết xong thì không quay lại làm việc nữa, vì tình trạng công việc cũng bấp bênh. Chẳng ai tin việc chính quyền nói rằng sự phát triển mang lại công ăn việc làm và những cơ hội được đào tạo nghề nghiệp cho cộng đồng và đóng góp vào việc tăng trưởng nền kinh tế địa phương. Bộ Công thương là cơ quan kiểm chứng dự án nhấn mạnh rằng họ "tôn trọng phong tục tập quán của dân bản địa", nhưng sự thật thì rành rành là khác hẳn.

Trong khi nhà máy tinh luyện alumina ở Lâm Đồng được giả định sẽ bắt đầu sản xuất vào năm 2010, thì kế hoạch xây dựng ban đầu đã bị đẩy lui đến hai năm. Đã hai lần ra quyết định lùi thời hạn đưa nhà máy tinh luyện đó vào sản xuất.

Theo lời giải thích của cơ quan quản lý dự án, những lý do chậm trễ là do các yêu cầu kỹ thuật phức tạp để sản xuất alumina, có những "sai sót" ở vài giai đoạn của quy trình khiến cho công việc sản xuất không ổn định và cũng còn do sự chậm chạp trong việc thu hồi đất. Cũng đã có kế hoạch mở rộng cảng Kê Gà ở tỉnh Bình Thuận để chuyên chở alumina, thế nhưng công việc xây dựng đã không tiến triển cả 5 năm sau khi chính phủ ký giấy phép vào năm 2007, và tháng Hai vừa rồi, cuối cùng thì dự án cũng đã chấm dứt. Cũng không có tiến bộ gì trong việc mở rộng các con đường và gia cố cầu nối nhà máy tinh luyện với cảng. Dự án rõ ràng là đã thất bại, song có một điều vẫn còn không rõ ràng: ấy là ai chịu trách nhiệm về chuyện đó.

Có nhiều lời chỉ trích về sự thất bại của nhiều dự án lớn khác nhau, như dự án phát triển bôxít, như tình trạng tham nhũng ở những doanh nghiệp nhà nước. Tình hình đã ép chính phủ phải lên tiếng trả lời, cho nên vào tháng Ba, đã có cuộc họp để "các bộ trưởng trả lời dân". Khi được hỏi về sự phát triển kế hoạch bôxít bị kéo lê thê, Bộ trưởng Công thương Vũ Huy Hoàng đã nói rằng lý do thất bại là vì đây là "lần đầu thử nghiệm ở VN", và VN "không có kinh nghiệm gì trong việc quản lý vốn quá to tát đến thế" (hàng chục tỷ đô-la) và dự án "đòi hỏi những yêu cầu kỹ thuật phức tạp". Tình trạng với chuyện nhà máy điện hạt nhân cũng tương tự.

Đầu năm nay, tôi tổ chức một cuộc hội thảo ở Hà Nội về sự phát

triển nguồn lực và chính sách môi trường, với sự trợ giúp của Bộ Công thương VN và các đại học, viện nghiên cứu của NB. Thế nhưng Bộ Công thương từ chối thẳng thừng việc đưa vấn đề phát triển bôxít vào chương trình nghị sự và sẽ không cho phép những chuyên gia và trí thức nào có phê phán dự án được tham dự hội thảo. Thậm chí bộ này còn không chấp nhận sự tham gia của Bộ Tài nguyên và Môi trường của VN, là cơ quan có nhiệm vụ xử lý các vấn đề môi trường. Tôi muốn tạo cơ hội cho những người thúc đẩy dự án và những người phê phán dự án có điều kiện ngồi với nhau và tham gia thảo luận cởi mở, thế nhưng ngay từ giai đoạn chuẩn bị hội thảo thì các ý định của chúng tôi đều bị phá.

## Phe chống lại việc xây nhà máy điện hạt nhân và những cuộc bắt bớ vô pháp luật

Những nhà trí thức VN tiếp tục chống lại việc phát triển bôxít cũng chia sẻ thông tin về những tai nạn tại nhà máy Chernobyl lẫn nhà máy điện hạt nhân Fukushima số 1, và đều lên tiếng chống lại các dự án xây dựng nhà máy điện hạt nhân mà Nga và NB đang thực hiện tại tỉnh Ninh Thuận. Nhưng các gương mặt chính đều đang bị cơ quan An ninh của VN theo dõi giám sát, rồi bị bắt bớ vô luật pháp và bị lục soát nhà ở.

Cái xu thế mạnh mẽ ở các quốc gia trên thế giới là tìm cách thực hiện việc kiểm soát mạnh mẽ việc giải quyết các vấn đề liên quan đến các tài nguyên chủ yếu và các dự án phát triển năng lượng. Điều này có nghĩa là đặt chính phủ và các công ty, các cư dân địa phương và các cộng đồng dân thiểu số cũng như các chuyên gia và trí thức, các công dân và các tổ chức phi chính phủ, các tổ chức quốc tế trên cùng một địa vị ngang bằng như nhau. Thế nhưng chính phủ VN tuy vẫn nói là đi theo một chính sách ngoại giao "tham gia tích cực vào cộng đồng quốc tế", song thực tế thì đã đi theo hướng ngược hẳn lại. Trong hơn 20 năm tôi làm nhà quan sát đất nước này, tôi thấy chính phủ VN bao giờ cũng tìm cách che giấu những sự thật họ không muốn phô ra, và điều này cơ bản không hề thay đổi. Việc xây dựng các nhà máy điện hạt nhân, cùng với một bầu không khí chính trị không đủ công khai cởi mở và sự xóa bỏ tự do ngôn luận, tất cả sẽ gây nên những vấn đề nghiêm trọng trước khi thu được những kết quả về công nghệ và kinh tế. NB cần hiểu rõ tình hình VN và do đó hãy xem xét lại cách thức hợp tác với một đối tác như thế. **Phạm Toàn dịch.**

# VĂN KIẾN ĐẦU HÀNG

.....**Bài Tin 01-07-2013**.....

Chưa bao giờ có sự đầu hàng nhanh chóng và nhục nhã đến như vậy. Nhân danh Chủ tịch nước, ông Trương Tấn Sang, đã dẫn đầu đoàn đại biểu cấp cao VN sang thăm chính thức Trung Quốc. Ngày 21-06 ông đã ký với Chủ tịch nước kiêm Tổng Bí thư đảng CS Trung Quốc Tập Cận Bình bản Tuyên bố chung rất quan trọng, liên quan trực tiếp đến vận mệnh nước ta.

Bản Tuyên bố chung bằng hai thứ tiếng Trung Quốc và Việt Nam này đã được dịch ra nhiều thứ tiếng khác và phổ biến đi khắp thế giới.

Mọi người Việt Nam yêu nước không thể không bàng hoàng và phẫn nộ khi đọc kỹ văn kiện nói trên, không thể không nhận định đây là một văn kiện tuyên bố đầu hàng bọn bành trướng và xâm lược phương Bắc.

Chấn chấn cả Bộ Chính trị 16 người đã được thông báo và đồng tình với bản Tuyên bố chung (TBC) thảm hại này.

Đọc thật kỹ bản TBC, có thể dễ dàng nhận ra nó được phía Trung Quốc khởi thảo và phía Việt Nam hoàn toàn không được đóng góp hay thay đổi gì hết. Bản TBC hoàn toàn phản ánh tham vọng bành trướng và xâm lược của đế quốc Cộng sản Đại Hán Trung Hoa đối với đất nước Việt Nam, phục vụ đã tâm biến nhà nước Việt Nam Cộng sản thành một chư hầu của Trung Quốc, biến Việt Nam thành một thuộc địa kiểu mới của Trung Quốc, với sự tiếp tay của nhóm lãnh đạo CS bất tài và tham nhũng đã thoái hóa đến cùng cực.

Kính mời đồng bào ta ở trong nước và nước ngoài, kể cả các đảng viên Cộng sản, hãy đọc cho kỹ bản TBC ký chưa ráo mực này.

Ngoài bản TBC dài lòng thòng gồm có 8 điểm, trong đó riêng điểm 3 chứa đựng đến 13 mục quan hệ hợp tác vừa mở rộng vừa ăn sâu, 2 bên còn ký đến 10 văn kiện khác, trong đó có Chương trình hoạt động chung của chính phủ 2 nước, Thỏa

thuận hợp tác chiến lược toàn diện giữa bộ Quốc phòng 2 nước, Thỏa thuận giữa 2 bộ Nông nghiệp về đường dây nóng trong nghề đánh cá trên biển, về giám sát chất lượng, kiểm dịch thực vật, Điều lệ hợp tác quản lý cửa khẩu trên đất liền, Ghi nhớ về xây dựng các trung tâm Văn hóa Việt-Trung, Quan hệ giữa các tổ chức hữu nghị, Hợp tác trong thăm dò dầu khí ngoài khơi Vịnh Bắc Bộ...

Trong 13 mục quan hệ mở rộng và ăn sâu, sau khi khẳng định phương châm 16 chữ vàng và 4 tốt, TBC kể ra một loạt thỏa thuận: thường xuyên tiếp xúc ở cấp cao đảng, chính phủ, hoạt động của Ủy ban chỉ đạo hợp tác chiến lược toàn diện song phương, quan hệ chặt chẽ giữa 2 đảng, 2 ban Đối ngoại, 2 ban Tuyên huấn, về nghiên cứu lý luận, về xây dựng đảng, quan hệ giữa 2 bộ Ngoại giao, giữa các vụ, cục trong 2 bộ Ngoại giao, quan hệ giữa 2 quân đội, 2 bộ Quốc phòng, trao đổi về công tác đảng, công tác chính trị trong quân đội, trong đào tạo sỹ quan, trong tuần tra chung ở vùng biên phòng đất liền, hợp tác về thực thi pháp luật, an ninh, về trật tự an toàn xã hội, về an ninh biên giới và cảnh sát biên, thực hiện kế hoạch 2 hành lang 1 vành đai vùng biên giới, hợp tác về năng lượng, giao thông vận tải, đầu tư kinh doanh, hợp tác về văn hóa, khoa học, công nghiệp và thông tin...

Bản TBC còn nhấn mạnh đến mối quan hệ hợp tác chặt chẽ giữa 7 tỉnh biên giới phía Bắc Việt Nam với 3 tỉnh biên giới phía Nam Trung Quốc: Vân Nam, Quảng Tây, Quảng Đông và đảo Hải Nam.

TBC cũng nói đến hợp tác của Ủy ban Liên hợp biên giới Việt-Trung để tàu thuyền đi lại tự do trong khu Bắc Luân, hợp tác khai thác du lịch thác Bản Giốc, và cũng không quên nói đến hợp tác đánh cá chung trong Vịnh Bắc Bộ.

Đọc kỹ các văn bản, có cảm giác như Việt Nam đã hội nhập vào

trong lòng Trung Quốc. Tuy 2 mà một. Hoà nhập triệt để về mọi mặt, đặc biệt là về quốc phòng, về đối ngoại, về an ninh, trị an xã hội, về đảng, nhà nước, về quân đội, về công tác đảng, bảo vệ đảng, bảo vệ quân đội. Cứ như ở thời kỳ quan hệ anh em đồng chí bèn chặt nhất vậy.

Đây phải chăng là một cạm bẫy do nhóm lãnh đạo mới của đảng CS Trung Quốc, với Tập Cận Bình cầm đầu, giăng ra để nhử Trương Tấn Sang chui vào tròng. Chiếc bẫy này chắc chắn đã được chuẩn bị rất công phu, và buộc Trương Tấn Sang phải cúi đầu chấp nhận cả gói, không sửa đổi du di gì được dù một ly.

Không hề có một chữ nào về Hoàng Sa, Trường Sa là đất Việt Nam bị cưỡng chiếm bằng vũ lực. Không một yêu cầu nào về việc bảo vệ tính mạng tài sản của ngư dân VN trong vùng biển quốc gia của mình. Không một lời bác bỏ nào đối với cái lưỡi bò phạm pháp trên bản đồ Trung Quốc. Chủ quyền quốc gia đã bị hoàn toàn từ bỏ. Lũ giặc bành trướng được coi là bạn bè thân thiết nhất, là đồng chí tin cậy nhất, còn hơn anh em ruột thịt.

Đây có thể là phản ứng có tính toán của nhóm Tập Cận Bình đối với lời lên án của Việt Nam tại cuộc họp Shangri-La ở Singapore cuối tháng 5 vừa qua. Tuy chỉ là lời nói bóng gió, không nêu đích danh, nhưng cũng đủ để bị chạm nọc, để mất mặt giữa trường quốc tế và để nổi tự ái giận dữ. Đó là câu của thủ tướng Ba Dững: «*Đầu đó đã có những biểu hiện đề cao sức mạnh đơn phương, những đòi hỏi phi lý, những hành động trái với luật pháp quốc tế, mang tính áp đặt và chính trị cường quyền*». Đã nhún nhường, nói xa xôi, nhưng vẫn cay đắng, vì bọn trùm bành trướng luôn kiêu ngạo, tự cao tự đại, tự coi là yêng hùng trong thiên hạ.

Trung Nam Hải gần đây tỏ ra rất lo ngại khi trí thức và tuổi trẻ Việt Nam cũng như một số đảng viên CS lão thành tỏ rõ ý muốn Việt Nam liên minh quân sự với Hoa Kỳ, Ấn Độ, Nhật Bản, Liên Âu... trước mối đại họa bành trướng Trung Quốc.

Cũng có thể đây là một tính toán thâm độc của Trung Nam Hải,

nhưng cũng có thể là một tính toán sai lầm trong cơn hoảng hốt. Họ không tính rằng sự lộ mặt quá lộ liễu là ông chủ của 16 ông vua tập thể ở Ba Đình là đại đột và nguy hiểm cho họ ra sao. Nước cờ này sẽ đẩy đảng CSVN đang núng thế thụt sâu thêm xuống hố suy thoái, bị lên án mạnh thêm là bán nước cầu lợi riêng, chia rẽ thêm nhóm lãnh đạo vốn đã hiềm khích nhau, kích thích mạnh thêm các cuộc xuống đường quyết liệt chống bành trướng và tay sai của đồng bào ta. ◆◆◆◆◆◆◆◆

vừa được bầu bổ sung vào bộ chính trị là một chỉ dấu rằng quan hệ với TQ trở thành ưu tư hàng đầu của lãnh đạo CS VN. Nghiêm trọng hơn là Quốc hội, theo hiến pháp là cơ quan quyền lực cao nhất và quyết định chính sách đối ngoại (điều 83), cũng không được thông báo. Chắc chắn sẽ không có đại biểu quốc hội nào phản đối, hay thậm chí bày tỏ sự thắc mắc. Ai cũng biết cái gọi là quốc hội của chế độ Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa VN chỉ là một cơ chế bù nhìn, nhưng lần này từ bù nhìn thật là quá nhẹ. Tất cả những thỏa thuận và hiệp ước trong chuyến đi này đều hoàn toàn do một vài người trong ban lãnh đạo CS

trị tập đại sứ TQ tại VN để chất vấn mà chỉ dám "giao thiệp" bằng cách đem thư đến sứ quán TQ để than phiền và để nhận những câu trả lời rất trịch thượng. Nhân dân VN, nhất là giới trẻ VN, đã rất phẫn nộ. Họ sẽ còn phải phẫn nộ hơn nữa vì sự lệ thuộc đó nay đã trở thành toàn diện và triệt để sau những gì mà ông Trương Tấn Sang vừa ký kết và cam kết bởi vì nó còn được "thúc đẩy", "mở rộng", "tăng cường" và "làm sâu sắc thêm". Những ai nghi ngờ có thể đọc lại bản tuyên bố chung. Những cụm từ "thúc đẩy", "mở rộng", "tăng cường" và "làm sâu sắc thêm" được lặp lại hơn 60 lần trong một văn kiện dài khoảng 3700 chữ. Cụm từ "hợp tác chiến lược toàn diện" được nhấn mạnh bốn lần, từ "hợp tác" được nhắc lại 61 lần. Ngược lại hai chữ "bình đẳng" hoàn toàn vắng mặt.

## CÒN TỆ HƠN MỘT TỘI, ĐÂY CŨNG LÀ MỘT SAI LẦM

Nguyễn Gia Kiểng 05-07-2013

Chuyến viếng thăm chính thức Trung Quốc (TQ) ba ngày của ông Trương Tấn Sang nhân danh nhà nước CHXHCN Việt Nam đã phá mọi kỷ lục về số lượng hiệp ước được ký kết. Bản tuyên bố chung VN - TQ sau chuyến viếng thăm này cho biết hai bên đã đồng ý và thỏa thuận trên nhiều điểm rất quan trọng và đã ký kết 8 hiệp ước và "nhiều văn kiện hợp tác kinh tế khác". Nhiều là bao nhiêu? Chắc chắn phải là quá dài để có thể kể hết dù đòi hỏi cơ bản của một thông cáo chung quan trọng như vậy là phải đầy đủ và chính xác. Nhưng đầu sao thì những hiệp ước được ký kết cũng không quan trọng bằng những thỏa thuận mà bản tuyên bố chung tiết lộ. Không biết những thỏa thuận này có được viết thành văn bản hay không.

VN bàn bạc với nhau và quyết định một cách kín đáo. Đây là một sự dăm dúi rất nghiêm trọng và cũng là một thách đố xác xược với nhân dân VN, cũng như với đại bộ phận cán bộ và quan chức của chế độ, khi ta nhìn vào nội dung các thỏa thuận.

Điều chắc chắn là ông Trương Tấn Sang chỉ tới Bắc Kinh để ký nhận chính thức những gì đã được quyết định từ trước và do TQ áp đặt. Bằng cớ là sau đó ông đã im lặng một cách bẽ bàng. Chính quyền CS VN cũng im lặng ngoại trừ cuộc "phỏng vấn báo chí" của ông Phạm Bình Minh do bộ ngoại giao tự soạn. Báo nào, nhà báo nào đặt câu hỏi? Hình ảnh tiêu biểu nhất của chuyến công du này là tấm hình ông "chủ tịch nước" Trương Tấn Sang cúi rạp mình trước đội vệ binh danh dự TQ bên cạnh một Tập Cận Bình ung dung đứng thẳng.

Điều cũng chắc chắn không kém, dù nội dung các thỏa hiệp không được công bố và người ta chỉ có thể dựa trên bản tuyên bố chung, là ban lãnh đạo CS VN đã đem đất nước vào hãn quỹ đạo TQ.

Ai cũng biết quan hệ hiện nay giữa TQ và VN không phải là một quan hệ hợp tác mà là một quan hệ lệ thuộc. Từ "lệ thuộc" không phải là của những người đối lập mà do chính ông Trần Quang Cơ, người từng đại diện VN trong đàm phán thiết lập quan hệ Việt Trung hồi thập niên 1980, nói ra. Quan hệ lệ thuộc này thể hiện rõ ràng qua cách ứng xử của chính quyền CS VN đối với TQ mà mọi người đều đã thấy. Sau mỗi lần tàu hải giám TQ bắn giết, đánh đập, bắt giam ngư dân VN và sau đó bắt nộp phạt, thậm chí bạo hành tàu thăm dò địa chấn của VN ngay trong hải phận VN, chính quyền Hà Nội đã không bao giờ dám

Có ba điều đặc biệt nghiêm trọng cần được chú ý.

Một là VN đã cam kết "điều phối" và "phối hợp" với TQ, nói cách khác nhận mệnh lệnh của TQ, trong các quan hệ đối với thế giới, kể cả với Liên Hiệp Quốc, đặc biệt là đối với khối ASEAN và trong các diễn đàn khu vực. Chúng ta mất chủ quyền và không còn tiếng nói độc lập.

Hai là chúng ta cũng có nguy cơ mất cả lãnh thổ bởi vì chính quyền CS VN đã chấp nhận để bầy tình biên giới VN - Điện Biên, Lai Châu, Lào Cai, Hà Giang, Cao Bằng, Lạng Sơn và Quảng Ninh - "hợp tác" và "cùng phát triển" với bốn khu tự trị của TQ ở các tỉnh Quảng Đông, Quảng Tây, Hải Nam, Vân Nam. Muốn cùng phát triển thì phải có chế độ chính trị tương tự nghĩa là tự trị, điều mà chắc chắn TQ sẽ khuyến khích, xúi giục và tài trợ, như là bước đầu của ly khai. Đất nước đang bị đặt trước một tình trạng rất phức tạp và hiểm nghèo.

Ba là chính quyền CS VN còn vừa bóp chết khả năng hợp tác chặt chẽ với các nước dân chủ, nghĩa là với hầu như cả thế giới. Vào lúc mà TQ đang được nhìn như một mối nguy, có hy vọng gì để Hoa Kỳ, Châu Âu, Nhật và các nước dân chủ chuyển giao cho VN những vũ khí và kỹ thuật hiện đại khi VN đã trở thành một chư hầu của TQ với cam kết "làm sâu sắc thêm hợp tác giữa quân đội hai nước" và "làm sâu sắc thêm giao lưu hợp tác trong lĩnh vực khoa học công nghệ, lập phòng thí nghiệm chung, chuyển giao công nghệ" để tiến tới thế liên kết "hai hành lang, một vành đai" ?

Hậu quả tức khắc đã có thể nhìn thấy. Ông Trương Tấn Sang ngay sau đó đã sang thăm viếng chính

thức Indonesia trong hai ngày và đã chỉ được tiếp đón lạnh nhạt trong một chuyến đi hoàn toàn vô tích sự. Sau buổi hội kiến hình thức bắt buộc với tổng thống Susilo Bambang Yudhoyono, kết thúc bằng một cuộc họp báo chung không có gì để tường thuật vì hai bên không có gì để nói, ông gặp xã giao chủ tịch quốc hội Indonesia, người ít có lý do để gặp ông nhất vì VN không có quốc hội đúng nghĩa, sau đó đến thăm Văn phòng ASEAN tại Djakarta, cuối cùng thăm đại sứ quán VN trước khi về nước kết thúc chuyến công du nhạt nhẽo. Indonesia và VN không có gì để hợp tác về văn hóa, khoa học và kỹ thuật, ngoại thương giữa hai nước không đáng kể. Hợp tác giữa hai nước rất cần thiết nhưng trong tương lai còn khá dài chủ yếu là hợp tác để tăng cường sự liên đới trong khối ASEAN và bảo đảm hòa bình trong vùng, đặc biệt trên Biển Đông, nơi cả hai nước cùng chia sẻ những lo âu trước tham vọng bá quyền lộ liễu của TQ. Sự hợp tác này đã trở thành vô nghĩa khi VN đã chấp nhận làm tai mắt của TQ trong khối ASEAN. Chuyến thăm viếng Hoa Kỳ và Pháp của thượng tướng Đỗ Bá Tỵ, tổng tham mưu trưởng quân đội, cũng đã chỉ là một chuyến du lịch thuần túy. Ai còn muốn nói chuyện và hợp tác với một con cờ của TQ mà thế giới đang nhìn như một đe dọa cho hòa bình và những giá trị phổ cập ?

Không có gì đáng ngạc nhiên nếu từ nay quan hệ kinh tế của nước ta với Hoa Kỳ và Châu Âu cũng sẽ sút giảm vì một lý do giản dị là họ không muốn tiếp sức cho một chính quyền vi phạm nhân quyền đồng thời cũng là một vệ tinh của TQ. Lệ thuộc TQ như vậy không chỉ khiến VN mất chủ quyền và có nguy cơ mất thêm đất, biển và đảo, nó còn khiến chúng ta mất những nguồn đầu tư và những thị trường lớn. Kinh tế VN đang khốn đốn và sẽ còn khốn đốn hơn nữa trong những ngày sắp tới. Thật là vô duyên khi ông Nguyễn Tấn Dũng tuyên bố tại hội nghị Shangri-La, Singapore, ba tuần trước đó rằng VN sẵn sàng thiết lập quan hệ đối tác chiến lược Mỹ, Anh và Pháp với điều kiện là họ không can thiệp vào các vấn đề nội bộ của chế độ. Ai muốn thiết lập quan hệ đối tác chiến lược với chính quyền CS VN trong lúc này ? Lời nói của ông Dũng khiến người ta nhớ lại chuyện chính quyền CS VN từng đặt điều kiện để chấp nhận bình thường hóa quan hệ ngoại giao với Hoa Kỳ chỉ để khám phá ra sau đó là Hoa Kỳ chưa sẵn sàng. Cảnh cửa

hợp tác tuy vẫn còn mở nhưng chỉ mở để chờ đợi một nước VN dân chủ và thực sự có chủ quyền.

Chúng ta có thể tự hỏi tại sao những người lãnh đạo CS lại có thể bất chấp quyền lợi đất nước đến như thế ? Đó trước hết là vì họ quyết tâm giữ chính quyền bằng mọi giá. Các lãnh tụ CS VN, ngày trước cũng như bây giờ, dù xung đột với nhau đến đâu cũng đều đồng ý với nhau là phải bám vào TQ để giữ chính quyền, ngay cả nếu vì thế mà đất nước bị thiệt hại. Về điểm này, họ đều như nhau. Ai còn hy vọng gì ở ông Trương Tấn Sang sau chuyến đi này? Kể cả ông Nguyễn Thiện Nhân mà nhiều nhân sĩ từng đánh giá là một người mới và cởi mở. Họ quên rằng từ hơn hai năm qua ông Nhân là chủ tịch Ủy Ban Chỉ Đạo Hợp Tác Song Phương VN-TQ của phía VN và đã là kiến trúc sư của chính sách đưa VN vào hãn quý đạo TQ. Ông vừa được thưởng công bằng một ghế trong Bộ chính trị, rất có thể do áp lực của Bắc Kinh.

Phải nhìn thẳng vào sự thực: Đảng Cộng Sản VN không phải là một đảng yêu nước và không ai trong số những người có quyền nhất trong chế độ đặt quyền lợi của đất nước và dân tộc lên trên hết cả. Họ ứng xử không khác gì một lực lượng chiếm đóng. Tất cả đều chủ trương đàn áp thẳng tay mọi khát vọng dân chủ và không một ai may mắn xúc động trước những bản án nặng một cách dã man đối với những thanh niên chỉ có tội yêu nước, đòi dân chủ và phản đối chính sách xâm lược của TQ. Đàn áp chính trị đã rất thô bạo trong hơn ba năm qua và sẽ còn hung bạo hơn nữa trong những ngày sắp tới.

Họ nghĩ rằng có thể dựa vào TQ để tiếp tục thống trị đất nước. Nhưng còn tệ hơn tội phản quốc, đây đồng thời cũng là một sai lầm lớn cho chính họ. TQ không vững vàng như họ tưởng, mà chỉ là một sự phá sản chưa tuyên bố. Nó sẽ không thể duy trì lâu mức tăng trưởng kinh tế giả tạo bằng những chỉ tiêu công cộng, bằng cách sản xuất rồi tồn kho vì không bán được, bằng cách xây dựng những thành phố không người ở và những cầu đường không cần thiết. Nếu cách quản lý kinh tế này mà không dẫn tới phá sản thì phải vất bỏ tất cả mọi kiến thức và kinh nghiệm về kinh tế. Sự phá sản của mô hình TQ là chắc chắn và càng che đậy lâu bao nhiêu sự sụp đổ sẽ càng đau đớn bấy nhiêu.

Với một cái nhìn bình tĩnh, ta có thể nhận định rằng tăng trưởng kinh tế của TQ đã có được nhờ hai yếu tố:

một là vì thế giới hy vọng sự hợp tác sẽ khiến TQ chuyển hóa về dân chủ và hòa nhập vào thế giới, hai là vì trong gần ba thập niên lý thuyết kinh tế thời thượng tại các nước giàu đã là lý thuyết kích thích tăng trưởng bằng tiêu thụ tối đa và nhập khẩu thả cửa. Nhưng hiện nay tình thế đã thay đổi hẳn. TQ đang trở thành một đe dọa cho hòa bình và một thách thức đối với các giá trị phổ cập, thế hợp tác đang nhường chỗ cho thế cạnh tranh. Mặt khác, chính sách phát triển kinh tế bằng tiêu thụ và nhập khẩu đã được nhận diện là rất sai và, từ nay, ưu tư hàng đầu của mọi chính quyền là giữ cân bằng ngân sách và cân cán thương mại. TQ đã cố che giấu những khó khăn bằng một chính sách tín dụng liều lĩnh và bằng cách gia tăng chi tiêu công cộng với kết quả là khối tín dụng phình lên một cách nguy hiểm. Vào năm 2008, khi cuộc khủng hoảng bắt đầu, khối tín dụng của TQ được ước lượng là 9.000 tỷ USD, ngày nay con số này là 23.000 tỷ USD, nghĩa là gấp bốn lần tổng sản lượng nội địa (GDP), trong đó một nửa là nợ khó đòi. Chưa kể khối tín dụng mà các công ty quốc doanh lớn cho các công ty nhỏ vay được ước lượng vào khoảng 200% GDP. Đó là những dấu hiệu rất báo động. Sự phá sản của TQ không còn che giấu được bao lâu nữa. Thực ra nó đã bắt đầu xuất hiện. Ngay lúc ông Trương Tấn Sang đang ở TQ thì ngân hàng lớn thứ tư của TQ, TQ Ngân Hàng, đã hết khả năng hoàn trả và chỉ được cứu nguy nhờ sự can thiệp khẩn cấp của Ngân hàng Trung ương. Trong cùng thời gian, lần đầu tiên TQ đã phải bỏ một dự án phát hành công khó phiếu vì không có người mua. Hiện nay, mười lăm (15) trong số mười sáu (16) ngân hàng lớn nhất của TQ có trị giá chứng khoán thấp hơn trị giá kế toán, nói nôm na là lỗ và nguy ngập. Dự luận đã rất xôn xao khi Hoa Kỳ và Pháp bị mất điểm AAA và tụt xuống hàng AA+, nhưng ngày nay mức độ tín nhiệm của kinh tế TQ chỉ còn là A- với qui chế "theo dõi quan ngại" (negative watch), nghĩa là còn có thể giảm nữa theo các định chế đánh giá (rating agency).

Và TQ không chỉ sắp phá sản về mặt kinh tế mà còn đang bị hủy diệt về môi trường. Sông cạn, đất khô, nước không uống được, không khí không thở được. Chính sự tồn tại của TQ đang bị đe dọa.

Cũng có những dấu hiệu cho phép nghĩ là chính Tập Cận Bình và ban lãnh đạo mới của TQ đã nhìn thấy nguy cơ của họ và đang tìm cách thích nghi với bối cảnh thế giới mới,

# CHUI ĐẦU VÀO THÙNG LỌNG TRUNG QUỐC

—Ngô Nhân Dụng 10-07-2013—

nghĩa là thay đổi bản chất của chế độ. Nếu quả như thế thì tương lai của VN không đến nỗi quá đen tối, nhưng sự mù quáng của ban lãnh đạo CS VN lại càng lộ bịch hơn: đi thần phục một kẻ đang chuẩn bị đầu hàng.

Những người lãnh đạo CS VN chỉ cần nhìn lại kinh nghiệm của chính họ. Cho tới giữa thập niên 1980 họ đã tưởng Liên Xô chỉ có thể toàn thắng, họ đã hung hăng đặt tất cả niềm tin vào sự che chở của Liên Xô và thách thức cả thế giới. Để rồi kinh hoàng khi Liên Xô đột ngột tan vỡ. Điểm chung của các đế quốc bạo ngược là chúng tỏ ra rất mạnh vào lúc sắp sụp đổ, vì lý do đơn giản là lúc đó cũng là lúc chúng gồng mình nhất. Lịch sử sắp lặp lại. Chỉ có một điều là lần này chế độ CS VN không còn quan thầy nào để dựa.

Trên một mặt khác, lịch sử cũng hình như đang lặp lại. Điều đáng ngạc nhiên nhất trong lúc này là sự im lặng điếc tai của trí thức VN. Cũng như ba mươi năm trước, vào lúc mà ban lãnh đạo CS VN lấy quyết định chuyển hướng 180 độ để thần phục TQ, đã hầu như không có một phản ứng nào sau chuyến đi TQ của Trương Tấn Sang. Một giả thuyết là vì các nhân sĩ phân biệt phần lớn được sự khuyến khích của ông Sang và do đó nể nang ông Sang. Nếu như vậy thì quá tệ, họ đã đặt một liên hệ cá nhân lên trên vận mệnh của đất nước. Một giả thuyết khác là trí thức VN chỉ dám phản biện ở mức độ mà họ nghĩ là được phép, nhưng lần này chính quyền CS đã quá quyết theo hần TQ và mọi tiếng nói ngược lại sẽ không còn được dung túng. Nếu như vậy thì còn tệ hơn. Cũng có thể họ không ý thức được một cách đầy đủ sự nghiêm trọng của tình thế dù nhiều người đã báo động (1) vì VN thực ra không có trí thức chính trị. Nhưng dù không muốn, không dám hay không biết thì cũng rất đáng buồn. Các thế hệ mai sau sẽ phải chua chát tự hỏi trí tuệ và phẩm giá của cha chú họ ở đâu.

Trong khi chờ đợi, thế hệ trẻ hôm nay sẽ phải rút ra kết luận khẩn cấp là họ không thể chờ đợi gì ở thế hệ trước cả. Và như vậy cũng không còn lý do gì để nể nang.

## Nguyễn Gia Kiểng

### (1) Đề nghị đọc thêm:

- Quan hệ Việt Trung, thực tế bề bành hơn nhiều
- Báo động: họ đã quyết định
- Họ đang đưa đất nước vào ngõ cụt và đêm đen



Tuần trước, ông Bùi Tín, cựu phó chủ bút báo Nhân Dân (Hà Nội) hiện đang tị nạn tại Pháp, viết một bài nhận xét về bản “Tuyên bố chung” giữa Trương Tấn Sang và Tập Cận Bình, ký ngày 21 Tháng 06 vừa qua tại Bắc Kinh: “Không hề có một chữ nào (xác định) về Hoàng Sa, Trường Sa là đất Việt Nam bị cưỡng chiếm bằng vũ lực. Không một lời yêu cầu đòi bảo vệ tính mạng tài sản của ngư dân Việt Nam trong vùng biển quốc gia của mình. Không một lời bác bỏ nào đối với cái ‘lưỡi bò’ phi pháp trên bản đồ Trung Quốc. Chủ quyền quốc gia đã bị hoàn toàn từ bỏ.”

Hòa Thượng Thích Quảng Độ cũng công bố một bản Nhận định về cùng vấn đề này. Ngài viết: “Tuyên bố chung tại Bắc Kinh không hề có một dòng nào xác định việc Trung Quốc xâm chiếm quần đảo Hoàng Sa và một phần đảo Trường Sa của Việt Nam, hoặc hàng nghìn cây số trên đất dọc biên giới, đặc biệt tại Thác Bản Giốc, Ải Nam Quan, v.v. hay đòi hỏi Trung Quốc hoàn trả biển và đất đã xâm chiếm.”

Những lời lên án trên khiến dư luận chú ý hơn đến văn kiện mà hai ông Trương Tấn Sang và Tập Cận Bình đã ký sau một chuyến công du ba ngày. Trong thực tế, xưa nay người Việt ở trong và ngoài nước không mấy khi chú ý đến các bản thông cáo chung của lãnh tụ hai đảng Cộng sản, vì biết trước rằng đó thường chỉ gồm những lời tuyên truyền trống rỗng.

Nhưng khi vị tăng thống thứ năm của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất phải viết rằng Hội đồng Lưỡng viện của Giáo hội “vô cùng quan ngại về nội dung bản tuyên bố chung này” thì mọi người Việt Nam yêu nước phải cùng chia sẻ nỗi lo lắng đó. Mặc dù bản tuyên bố chung có nhắc đến quan hệ giữa hai đảng Cộng sản, Trương Tấn Sang đã ký kết với tư cách là chủ tịch nhà nước Việt Nam, nhân danh cả đất nước và dân tộc Việt Nam.

Hòa thượng Thích Quảng Độ phải cảnh cáo: “Với kẻ cướp đã vào

chiếm đóng một góc nhà ròi, ông chủ tịch nước vẫn ‘nhất trí’ với mưu kế của kẻ xâm lăng...” Giống như nhà báo Bùi Tín viết: “Lũ giặc bành trướng được coi là bạn bè thân thiết nhất, là đồng chí tin cậy nhất.” Ông lên án: “Chưa bao giờ có sự đầu hàng nhanh chóng và nhục nhã đến như vậy.”

Đầu hàng nhanh chóng như thế nào? Chỉ trong ba ngày, ông Trương Tấn Sang đã ký tên vào một văn kiện dài bốn ngàn chữ, trong đó đề cập đến hàng chục bản văn khác về việc hợp tác giữa hai nhà nước; và hai bên cũng ký kết nhiều văn bản mới khác nữa. Chỉ trong ba ngày, họ đã xem lại để “nhất trí hợp tác” thi hành rất nhiều văn kiện. Trong đó có, thí dụ, “Nghị định thư hợp tác giữa hai Bộ Ngoại giao; Đối thoại chiến lược quốc phòng cấp thứ trưởng; Thỏa thuận hợp tác giáo dục giai đoạn 2011-2015; Kế hoạch hành động thực hiện Hiệp định Văn hóa Việt-Trung giai đoạn 2013-2015; Kế hoạch công tác năm 2013 của ủy ban liên hợp biên giới trên đất liền hai nước,” vân vân. Hai bên còn thảo luận và “nhất trí” về việc “hoàn thành việc xây dựng trung tâm văn hóa của nước này ở nước kia, tăng cường hợp tác trong các lĩnh vực sản nghiệp văn hóa, nguồn nhân lực. Hai bên nhất trí tổ chức Liên hoan Thanh niên Việt-Trung lần thứ 2 vào nửa cuối năm nay;” lại “tăng cường hơn nữa hợp tác” giữa bảy tỉnh của Việt Nam và bốn tỉnh của Trung Quốc ở hai bên biên giới. Bao gồm mọi lãnh vực, chỉ trong ba ngày đã ký kết xong.

Hãy nhìn vào danh sách các văn kiện mới được Trương Tấn Sang và Tập Cận Bình cam kết với nhau, với các “thỏa thuận” cũ được duyệt xét, sửa đổi, bất cứ người nào có suy nghĩ cũng phải tự hỏi làm sao họ “thỏa thuận” với nhau nhanh chóng như vậy? Xin kể ra mấy bản văn mới ký: Một “Thỏa thuận hợp tác biên phòng giữa Bộ Quốc phòng hai nước Việt Nam-Trung Quốc;” một “Chương trình hành động triển khai quan hệ đối tác hợp tác chiến lược

toàn diện Việt Nam-Trung Quốc;” một “Thỏa thuận giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam và Bộ Nông nghiệp Trung Quốc về việc thiết lập đường dây nóng về các vụ việc phát sinh đột xuất của hoạt động nghề cá trên biển.” Lại thêm, “Thỏa thuận giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam và Tổng cục Giám sát Chất lượng, Kiểm nghiệm, Kiểm dịch Trung Quốc về hợp tác trong lĩnh vực kiểm nghiệm, kiểm dịch động thực vật xuất nhập khẩu;” “Điều lệ công tác của ủy ban hợp tác quản lý cửa khẩu biên giới đất liền Việt Nam-Trung Quốc;” “Bản ghi nhớ giữa chính phủ Việt Nam và chính phủ Trung Quốc về việc thành lập trung tâm văn hóa tại hai nước;” “Bản ghi nhớ về kế hoạch hợp tác giai đoạn 2013-2017 giữa liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam và hội hữu nghị đối ngoại nhân dân Trung Quốc;” “Thỏa thuận sửa đổi lần thứ 4 giữa Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và Tổng công ty Dầu khí ngoài khơi quốc gia Trung Quốc liên quan tới vịnh Bắc bộ;” đặc biệt còn có một bản “Thỏa thuận về những nguyên tắc cơ bản chỉ đạo giải quyết vấn đề trên biển Việt Nam-Trung Quốc;” và nhiều thỏa hiệp hợp tác kinh tế khác. Tất cả đều được ký kết trong chuyến thăm trong ba ngày.

Trong trường bang giao quốc tế, ít có hai quốc gia nào lại ký kết với nhau, cùng một lúc, nhiều văn kiện “hợp tác” bao trùm đủ các lãnh vực sinh hoạt của quốc dân như vậy. Hai nước Canada và Mỹ đã sống bên cạnh nhau một cách hòa bình hơn hai thế kỷ, kinh tế, quốc phòng, ngoại giao lãnh vực nào cũng hợp tác với nhau. Nhưng họ cũng chưa bao giờ ký kết cùng một lúc nhiều thứ cam kết ràng buộc nhau, sau ba ngày thăm viếng như vậy!

Phải nhấn mạnh đến các điều liên quan đến quân đội, vì quân đội nước nào cũng là lực lượng bảo vệ quốc gia. Tập Cận Bình và Trương Tấn Sang ký kết, hứa hẹn với nhau sẽ “...làm sâu sắc thêm hợp tác giữa quân đội hai nước... đi sâu trao đổi kinh nghiệm công tác đảng và chính trị trong quân đội, tăng cường đào

tao cán bộ và giao lưu sĩ quan trẻ.” Chúng ta phải chú ý tới việc “đào tạo cán bộ” trong quân đội, đặc biệt về “công tác đảng” và “chính trị,” nghĩa là giáo dục, đào tạo não bộ của các sĩ quan trong quân đội. Theo tinh thần những cam kết này, chúng ta có thể thấy tái diễn cảnh “rèn cán chính quân” mà Hồ Chí Minh đã đem vào Việt Nam trong thời kháng chiến chống Pháp: Việc huấn luyện chính trị và nhồi sọ lý thuyết Mác-Lênin và tư tưởng Mao Trạch Đông cho các sĩ quan trẻ Việt Nam có thể sẽ được đặt dưới sự chỉ đạo của các cố vấn Trung Cộng; hoặc đưa họ sang Trung Quốc thụ huấn các giáo điều tương tự! Chính trong các đợt “rèn cán chính quân” bắt đầu từ những năm 1950, sau khi Hồ Chí Minh đưa tư tưởng Mao Trạch Đông lên hàng lý thuyết chỉ đạo cho đảng Lao Động, mà rất nhiều sĩ quan trẻ tài ba đã bị nghi kỵ, bị hạ tầng công tác, nhường chỗ cho thành phần bản cổ nông được các cố vấn Trung Cộng chấp thuận.

Tuy việc nhồi sọ các cán bộ trong quân đội là điều đáng lo ngại nhất, nhưng bản TBC của Tập Cận Bình và Trương Tấn Sang còn mở rộng chương trình “đồng hóa” về tư tưởng, về lý luận bao trùm hầu hết các lãnh vực khác, không giới hạn trong quân đội. Họ ký kết như sau: “Hai bên... nhất trí làm sâu sắc thêm hợp tác giữa hai đảng, thúc đẩy cơ chế giao lưu hợp tác giữa hai ban đối ngoại và ban tuyên giáo, tuyên truyền của hai đảng vận hành thuận lợi, tăng cường hợp tác trong lĩnh vực đào tạo cán bộ đảng và nhà nước. Hai bên nhất trí phối hợp chặt chẽ, cùng nhau tổ chức tốt hội thảo lý luận hai đảng lần thứ 9, tăng cường hơn nữa trao đổi kinh nghiệm về xây dựng đảng và quản lý đất nước... ở mỗi nước.”

Đọc những lời cam kết bao gồm đủ các lãnh vực từ quân sự đến “đào tạo cán bộ đảng và nhà nước,” đến “Đối ngoại, Tuyên giáo, Tuyên truyền” như trên, chúng ta cảm thấy có một “âm mưu đồng hóa” của đảng Cộng sản Trung Quốc; mà họ đang được đảng Cộng sản Việt Nam tích cực ủng hộ để thi hành. Chưa kể tới những cam kết giữa hai đảng

Cộng sản khi nhắc tới các tranh chấp đang xảy ra trên biển Đông, sẽ bàn trong mục này vào dịp khác.

Nhà báo Bùi Tín cũng nhận thấy: “Đọc kỹ các văn bản, có cảm giác như VN đã hội nhập vào trong lòng TQ. Tuy hai mà một. Hòa nhập triệt để về mọi mặt, đặc biệt là về quốc phòng, về đối ngoại, về an ninh, trị an xã hội, về đảng, nhà nước, về quân đội, về công tác đảng, bảo vệ đảng, bảo vệ quân đội.”

Có thể nói, Cộng sản Việt Nam đang tiếp tục đưa cả nước chui đầu vào trong cái thòng lọng do Trung Cộng đưa ra. Hòa thượng Thích Quảng Độ giải thích sự hợp tác mật thiết giữa hai đảng Cộng sản hiện nay đã “xuất phát từ ý thức nô lệ của ông Hồ Chí Minh khi ông làm bài thơ tuyên truyền ‘Cứu Trung Quốc thì cứu tự kỷ’ (Cứu Trung Quốc là tự cứu mình) đưa đăng trên báo Cộng Sản Tàu Cứu Vong Nhật Báo năm 1940 tại Quế Lâm.” Chúng ta thông cảm với HT Quảng Độ khi ngài viết: “Người con Phật không thể khoanh tay đứng ngó hay chỉ thấp hương cầu nguyện, mà phải đem từng biệt nghiệp chuyển hóa cộng nghiệp ác hành.”

Hơn tám mươi triệu người Việt Nam cũng không thể chỉ “khoanh tay đứng ngó hay chỉ thấp hương cầu nguyện!”

### Trích TUYÊN BỐ CHUNG

*Hai bên đã nhìn lại quá trình phát triển quan hệ Việt-Trung, nhất trí cho rằng tình hữu nghị Việt-Trung là tài sản chung quý báu của nhân dân hai nước, khẳng định sẽ tuân theo các nhận thức chung quan trọng mà Lãnh đạo hai nước đã đạt được trong những năm qua về phát triển quan hệ hữu nghị Việt-Trung, tiếp tục kiên trì phương châm “láng giềng hữu nghị, hợp tác toàn diện, ổn định lâu dài, hướng tới tương lai” và tinh thần “láng giềng tốt, bạn bè tốt, đồng chí tốt, đối tác tốt”, không ngừng tăng cường tin cậy chiến lược, làm sâu sắc thêm hợp tác cùng có lợi trên các lĩnh vực, xử lý thỏa đáng các vấn đề còn tồn tại, tăng cường điều phối và phối hợp trong các vấn đề quốc tế và khu vực, thúc đẩy quan hệ Việt-Trung phát triển lành mạnh, ổn định lâu dài.*

Năm nào cũng vậy, cứ đến ngày Nhà Báo Việt Nam, 21 Tháng 06 là

báo chí truyền thông của nhà nước lại tràn ngập những thông tin, hình ảnh các lãnh đạo tỉnh này, sở kia đến thăm, tặng hoa và chúc mừng báo A, B, C... các quan chức, giới trí thức, doanh nhân... chúc mừng ngày nhà báo. Rồi những bài viết ca ngợi thành tựu của nền báo chí cách mạng, phản bác những lời chỉ trích của thế giới về tình trạng không có tự do ngôn luận, tự do báo chí ở Việt Nam.

Cứ như thể nghề báo thật sự được coi trọng, báo chí có thể làm đúng chức năng phản ánh sự thật, là quyền lực thứ tư trong xã hội.

Thực tế ai cũng biết trong một chế độ độc tài độc đảng như ở Việt Nam, báo chí chỉ là công cụ của nhà cầm quyền, hoạt động dưới sự quản lý và giám sát của Bộ Thông tin và Truyền thông Việt Nam, và dưới sự định hướng của ban tuyên giáo trung ương đảng Cộng sản Việt Nam.

Do vậy, mặc dù ở Việt Nam có hơn 700 tờ báo in, 67 đài phát thanh-truyền hình trung ương và địa phương, 34 báo điện tử, hàng ngàn trang thông tin điện tử nhưng "chỉ có một tổng biên tập" mà thôi.

Việc phải luôn luôn viết trong tâm thế có thể bị bắt đền đồ thổi phạt bất cứ lúc nào khiến các nhà báo dần dần có thói quen tự kiểm duyệt, tự biên tập, né tránh tất cả mọi đề tài bị nhà nước xếp vào loại "nhạy cảm".

Bên cạnh đó, trong một môi trường mà đạo đức xã hội ngày càng tha hóa, đạo đức nghề nghiệp của nhiều nhà báo dường như cũng ngày càng xuống thấp.

Xã hội đã lắm ung nhọt, rác rưởi, nhưng chính một số nhà báo, bằng những bài viết vô lương tâm, vô trách nhiệm của mình, đã ném thêm rác vào đời sống tinh thần của người đọc.

Loại rác rưởi dễ thấy nhất là những bài báo "lá cải", chạy theo những đề tài, yếu tố gợi dục, bạo lực để câu khách.

Trên một số trang tin, báo mạng và cả báo giấy, ngày nào cũng tràn ngập tin tức về các vụ "cướp, giết, hiếp" các kiểu, trong và ngoài nước. Vấn đề không chỉ nằm ở số lượng mà còn ở cách khai thác thông tin, từ cách giật tít nhằm câu khách cho đến nội dung đi sâu quá chi tiết vào những vụ án, nhất là án tình, hiếp dâm hoặc giết người man rợ.

Có những vụ án được báo chí khai thác liên tiếp hàng chục bài, từ lúc mới xảy ra cho đến khi bắt được hung thủ, ra tòa, kết án, thậm chí khi hung thủ đã vào trại giam một thời gian báo chí cũng xới lại.

Trong cách đưa tin của báo chí VN nhiều khi phải nói là rất thiếu lương tâm. Những vụ bán dâm, hiếp dâm, giết người, kẻ phạm tội bị phơi bày tên tuổi mặt mũi đã đành, còn nạn nhân tuy cũng có để tên tắt, tên giả nhưng lại tiết lộ thông tin về quê quán, nhà cửa, nơi học, nơi làm việc... nên nếu bà con làng xóm, bạn bè quen biết với nạn nhân thì cũng dễ đoán ra.

Các nhà báo dường như không hề nghĩ đến chuyện nạn nhân hay kẻ cả người thân, con cái của kẻ thủ ác sẽ sống tiếp cuộc đời của họ ra sao.

Đời tư của các nghệ sĩ, giới biểu diễn cũng là một đề tài được báo chí lá cải thường xuyên khai thác. Những thông tin kiểu ngồi lê đôi mách, dòm qua lỗ khóa, rồi nào những hình ảnh "lộ hàng", khoe thân...

Thật ra dân chúng ở đâu trên thế giới thì cũng thích tìm hiểu những thông tin về giới nghệ sĩ, những người nổi tiếng, và báo chí lá cải ở đâu thì cũng rất biết cách khai thác đề tài này. Nhưng ở các nước dân chủ pháp trị, có luật pháp hằn hoi, nếu báo chí đưa tin không đúng sự thật sẽ bị kiện ra tòa, có khi sập tiệm.

Vấn đề của Việt Nam là báo chí cứ tha hồ viết, một số người nhiều khi bị đưa tin không đúng hoặc bị xâm phạm đời tư quá đà cũng ít khi muốn kiện. Bởi vì cũng đã có vài vụ nghệ sĩ kiện báo chí nhưng rồi mất thời gian, mệt mỏi mà cũng chẳng đi đến đâu.

Đó là chưa kể cứ đưa tin các người đẹp tậu xế hộp siêu sang, ở những ngôi nhà lộng lẫy, mặc những chiếc váy hàng hiệu đắt tiền, cặp bồ với các đại gia... là vô tình cổ xúy cho lối sống chạy theo vật chất, coi chuộng bề ngoài.

Nhưng đáng nói hơn là những bài viết có liên quan đến những nhân vật, những vụ án có yếu tố chính trị, chẳng những không khách quan mà còn xuyên tạc sự thật, bôi nhọ, vu khống đủ kiểu.

Từ những vụ biểu tình phản đối Trung Quốc cũng bị đài truyền hình nhà nước xuyên tạc thành gây rối trật tự công cộng, đi biểu tình vì nhận tiền của các thế lực thù địch xúi giục... cho đến những người yêu nước, bất đồng chính kiến.

Từ nhà văn Dương Thu Hương, Tướng Trần Độ, Hòa thượng Thích Quảng Độ... trước kia cho đến Luật sư Lê Thị Công Nhân, Linh mục Nguyễn Văn Lý, Kỹ sư Trần Huỳnh Duy Thức, Luật sư Lê Công Định, Thạc sĩ tin học Nguyễn Tiến Trung, các blogger Điều Cây, Anh Ba Sài

Gòn, Công Lý và Sự Thật, sinh viên Nguyễn Phương Uyên, sinh viên Đinh Nguyên Kha... đều là nạn nhân của hệ thống báo chí truyền thông làm theo lệnh đảng.

Báo chí bôi nhọ đời tư, xuyên tạc mục đích đấu tranh của họ vì yêu nước, vì mong muốn Việt Nam sẽ thay đổi trở thành một quốc gia tự do, dân chủ, thoát khỏi sự lạc hậu đói nghèo và nguy cơ xâm lược từ Trung Quốc. Trong khi họ hoàn toàn không có điều kiện để tranh luận, chứng minh ngược lại.

Mới đây nhất là vụ Tiến sĩ luật Cù Huy Hà Vũ tuyệt thực để phản đối cách hành xử của một số cán bộ, giám thị trại giam số 5 Thanh Hóa. Sau nhiều ngày im lặng không đếm xỉa gì đến vụ tuyệt thực và yêu cầu của ông Vũ, khi thấy dư luận ngày càng căng, cộng với phong trào tuyệt thực đồng hành cùng CHHV lan rộng trong và ngoài nước, nhà cầm quyền đã đối phó bằng cách cho báo chí, truyền hình đồng loạt đưa tin ông Vũ không hề tuyệt thực, vẫn béo khỏe.

Báo chí "lề dân" đã nhanh chóng vạch trần những điếm không thuyết phục, phi lý, chứng tỏ một sự cất dấn, xảo trá của những bài báo, clip nói trên. Nhưng những thông tin do báo, đài của nhà nước tung ra cũng làm cho một số người dân, ngay cả những người từng ủng hộ ông Vũ, hoang mang, nửa tin nửa ngờ.

Sự thật vẫn là sự thật. Cuối cùng lá thư của ông Cù Huy Hà Vũ tuyên bố kết thúc cuộc tuyệt thực sau 25 ngày, khi trại giam số 5 Bộ Công an buộc phải ra văn bản giải quyết đơn của ông đã chứng minh ông thật sự tuyệt thực.

Ông Cù Huy Hà Vũ cùng gia đình và những người ủng hộ đã hai lần chiến thắng nhà cầm quyền và cả mạng lưới truyền thông "lề đảng" hùng hậu. Lần thứ nhất, nhà cầm quyền định bôi nhọ ông bằng "2 bao cao su", nhưng khi trò bản thiêu hèn hạ này bị vạch trần thì chính họ cũng phải đánh bài lờ, không nhắc đến trong phiên tòa xử ông Vũ. Và lần này, âm mưu bôi nhọ ông Vũ không tuyệt thực cũng đã thất bại.

Không hiểu những "nhà báo" và cả những ông tổng biên tập, giám đốc của những tờ báo, đài đã ra lệnh cho cấp dưới viết, làm những video clip xảo trá như vậy có khi nào cảm thấy tự xấu hổ, nhục nhã? Và đội ngũ những dư luận viên, blogger tay sai tự cách mạng hạ thi nhau bôi bác, cười cợt vụ tuyệt thực này nữa.

Thực tế, không phải nhà báo "lề đảng" nào cũng bán rẻ lương tâm. Vẫn còn đó những nhà báo có thực



tâm thực tài, đầu đầu với vận mệnh đất nước, với thực trạng xã hội nát bét và số phận còn quá thiệt thòi của dân tộc VN trong một thể chế chính trị lạc hậu, sai lầm như hiện nay.

Có những người trong số họ đã chấp nhận bỏ bảo để làm người viết lách tự do, gia nhập hàng ngũ báo chí "lề dân", hoặc nếu chưa thể bỏ nghề được vì miếng cơm manh áo thì cũng cần trọng với ngòi bút, hoặc chọn những cách viết khiến độc giả có thể hiểu được sự thật "giữa 2 hàng chữ".

Chế độ độc tài nào rồi cũng phải sụp đổ. Dù sớm dù muộn.

Nhân ngày Nhà Báo Việt Nam, chỉ muốn nhắc với tất cả những người mang danh nhà báo nhưng không có lương tâm nghề nghiệp, hoặc chấp nhận làm bồi bút cho nhà cầm quyền bôi nhọ những người yêu nước, kể cả những kẻ đến giờ này vẫn còn viết lách, làm phim tiếp tục xuyên tạc sự thật lịch sử, bưng bô cho chế độ... Rằng trong thời buổi công nghệ kỹ thuật tiên tiến này, không một bài báo, video clip, bộ phim... nào đã đưa ra có thể xóa sạch không dấu vết.

Nếu không còn biết xấu hổ là gì thì cũng nên biết sợ cho điều này và tương lai của chính mình.\*\*\*\*\*

khoảng 5 ha (50.000 m<sup>2</sup>) xây dựng rất kiên cố, tường bê tông cao 5 m bao quanh khu trại giam. Cảm nghĩ tôi lúc đó, phân trại 1 giống như một trại lính, cho tôi một cảm giác tốt hơn khi bị giam tại số 4 Phan Đăng Lưu (Sài Gòn) hay ở Chí Hòa và Bồ Lát.

Khoảng nửa tháng học nội quy và xả hơi, màn lao động đầu tiên trại giam yêu cầu, ba anh em chúng tôi phải chuyên gạo vào kho cùng với đội bếp của trại giam. Dù cả ba không quen lao động nặng, nhưng chúng tôi vẫn có thể làm xong công việc. Những ngày tiếp theo, chúng tôi bị buộc làm việc trong xưởng tách vỏ hạt điều cùng với các tù nhân thường phạm khác. Tách vỏ hạt điều là một công việc rất cực và nguy hiểm, nhựa vỏ hạt điều văng trúng da là phỏng ngay, mức khoán lại rất cao. Điều A to như ngón chân cái thì gần 30 kg, điều B to như ngón tay cái 23 kg, điều C, D thì mức khoán thấp hơn. Đối với tù nhân, đây là mức khoán "khủng",

quản chế, tôi lên trại, phiên tòa xử phúc thẩm vắng mặt, tòa phúc thẩm tước mất 6 tháng. Tù nhân án nặng như cái núi Chứa Chan trước mặt trại giam thì nhìn án tù tôi mà phán chỉ bằng "giác ngủ trưa" của họ. Tôi là tù con so, họ đều vài khóa trở lên, án 10 năm là nhẹ. Có người thân thể đầy hình xăm, đủ các con trông như một sở thú di động. Tội danh từ trộm cắp bình thường cho đến đại hình, giết người, gây thương tích, ngộ sát, hãm hiếp... Lúc đó, thật sự tôi không thấy một sự sợ hãi hay xem thường họ. Họ là nạn nhân của chế độ.

Phân trại 1, trại giam Xuân Lộc thật sự là một địa ngục cho tù nhân thường phạm, lao động và chỉ có lao động mới cho họ cơ hội sớm trở về xã hội, còn trở về xã hội họ sẽ làm gì, bản thân họ cũng không biết. Các biện pháp giáo dục hướng thiện ư, đó là hàng xa xỉ. Ngoài những tù nhân liên quan đến án kinh tế, các tù nhân thường phạm khác được thăm nuôi là hàng hiếm. Gia đình, xã hội cũng không còn nhớ đến họ từ khi họ bước vào đây và dù cho rằng có nhớ đi chăng thì cũng không có điều kiện để thăm nuôi họ, họ vào tù ra khám như cơm bữa. Hầu hết các tù nhân đều trông đợi vào khẩu phần cơm, thức ăn... của trại. Một tuần được phát thức ăn hai ngày, các ngày khác tự mà lo. Bệnh đau xin nghỉ, hãy uống vài thuốc paracetamol rồi đi làm. Trại giam không tin là tù nhân bệnh thực sự nếu họ còn đi đứng, còn nói chuyện...

Trong tù có nhiều chuyện buồn nhưng phải phì cười. Hôm qua mới thấy tù nhân chia tay bạn bè thì ngày mai nghe nói họ đã bị bắt lại cách trại giam chưa đến 50 km vì phạm một tội nào đó. Tôi không nghĩ rằng, cái kiểm điểm 3 tháng một lần với dòng chữ: "nhận rõ tội lỗi" là sự thật. Một tù nhân mù chữ có thể nhờ anh đội trưởng hay bạn tù viết dùm theo bản kiểm điểm có sẵn. Giáo dục kiểu gì mà thư viện trại giam không có một quyển sách về luật pháp, tôn giáo cũng bị nghiêm cấm và cai tù thì dụng một cái là quát lên đầu tù nhân hay đưa vào biệt giam cùm chân.

## VIẾT CHO NHỮNG NGƯỜI TÙ THƯỜNG PHẠM .....Nguyễn Bắc Truyền 8406 04-07-2013.....

**Không có giáo dục hướng thiện, chỉ có cưỡng bức lao động.**

Tôi có cơ hội sống tại phân trại 1 – trại giam Xuân Lộc (Đồng Nai) từ tháng 8-2007 đến tháng 4-2008. Trong thời gian này tôi ở khu nhà giam số 6 trong phân trại cùng với 150 tù nhân thường phạm.

Phân trại 1 có khoảng 10 khu nhà giam, khoảng gần 1.000 tù nhân, 01 hội trường, 01 canteen. Khi tôi ở đây thì dãy nhà giam riêng đang xây dựng ở phía cuối phân trại gần khu giam kỷ luật và trạm xá. Nghe tù "xây dựng" nói là khu này sẽ dành cho tù nhân chính trị. Cảm giác lúc đó thật bình thân, người ta có thể thấy kim tinh của mình trước lúc chết, còn tôi thì thấy phòng giam đang xây để giam mình trong tương lai.

Ngày 17-8-2008, tôi đến phân trại 1 trại giam Xuân Lộc với anh Huỳnh Nguyên Đạo, cùng vụ án và anh Trần Quốc Hiền của một vụ án chính trị khác. Phân trại 1 rộng

họ phải chuyên tâm làm việc từ 7 giờ đến 11 giờ và chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ mới có thể hoàn tất chỉ tiêu, trong điều kiện hầu như không có một trang bị bảo hộ lao động nào cả. Chưa nói đến chủ xưởng điều còn đánh tráo điều B thành điều A để tăng mức khoán.

Thoát ra từ buồng giam chật hẹp của các trại tạm giam, đến phân trại 1 trại giam Xuân Lộc tôi thấy tốt hơn trong những ngày đầu, nhưng sau đó sự thật không như mình nghĩ. Quy định cho tù nhân về chỗ nằm: 2 m<sup>2</sup> (ngang 1 m, dài 2 m) nhưng có bao giờ được vậy. Nhiều lắm thì 0,5 m x 2 m, thậm chí có khi còn hẹp hơn khi số tù nhân tăng lên đột biến như đội xây dựng lâu nay đi phân trại khác lao động thì nay trở về, cả trăm con người tăng lên. Vì đây là đội "con cưng" của trại giam nên phải được đối xử khác với đám bóc vỏ điều, ai nằm chặt chứ các anh xây dựng thì phải ưu tiên.

Án tù giam tôi 4 năm và 2 năm

Tôi gặp Trần Hoàng Giang, một tù nhân chính trị, bị bắt khi 20 tuổi, án 15 năm. Sau khi bị biệt giam 14 tháng vì câu nói “đả đảo Cộng sản”, Giang được đưa lên buồng trên và sống cùng tôi. Cái may của Giang là không bị biệt giam cho đến chết như lời đại tá Nguyễn Trung Bình, giám thị trưởng tuyên bố trước khi Giang bị đưa vào phòng kỷ luật vì không rút lại lời nói.

Trong tình cảnh ăn đói, thiếu thốn và lao động nặng, nhiều tù nhân đã phải tự hủy hoại mình để né lao động. Họ sẽ bị kỷ luật, bị chuyển đi trại khác, nhưng đây là cơ hội cho họ nghỉ ngơi vài ngày, nếu ai may mắn hơn thì được biệt giam hai tuần. Họ chấp nhận như vậy chứ cái mức khoán lao động “khủng”, không sớm thì muộn cũng phải chọn một cách để giải quyết vấn đề “tồn tại hay không tồn tại”.

Một ngày tại xưởng điều, tôi chỉ làm 5 kg hạt điều loại B và tôi kiên quyết như vậy. Trại giam muốn làm gì tôi cũng được, đầu tổ tập thể, biệt giam cùm chân, không cho gặp gia đình... tôi chống cưỡng bức lao động. Tôi nói với quản giáo của đội tôi: “Tôi không quen lao động chân tay, nên tôi chỉ làm đúng với sức của tôi, tôi không có nhu cầu xin giảm án”. Gia đình lên thăm, tôi nói về tình trạng cưỡng bức lao động trong nhà tù. Mẹ tôi và các gia đình tù nhân chính trị khác đã trình bày vấn đề cưỡng bức lao động với Tổng lãnh sự Hoa Kỳ tại Sài Gòn, phái đoàn Hạ viện Hoa Kỳ, đài RFA... Đến tháng 4-2008 các tù nhân chính trị tại phân trại 1 không còn bị buộc lao động. Tuy nhiên gần 1.000 tù nhân thường phạm tại đây vẫn còn bị cưỡng bức lao động cho đến ngày hôm nay.

Tôi không nói tất cả những cảnh sát trại giam đều cư xử ác độc với tù nhân, tuy nhiên cai ngục mà thông cảm cho tù nhân là điều tôi chưa từng chứng kiến khi trải qua năm trại tù, tất cả được quy đổi ra vật chất. Cai tù đã trở thành một cái nghề “chăn dắt” với câu ngạn ngữ “nước sông công tù”. Nhiều giám thị, cán bộ trại giam trở nên giàu có so với mức lương của nghề cảnh sát trại giam. Có người sẵn sàng chi

hàng tỷ đồng để được ngồi vào chiếc ghế giám thị trưởng.

Tù nhân phân trại 1, sau giờ lao động hay những ngày nghỉ, chỉ được sinh hoạt trong khu nhà giam, không được qua thăm bạn bè ở các khu khác. Đây là điều mà tôi nghe tù nhân phàn nàn nhiều về sự khắc nghiệt sau vấn đề lao động. Họ không có thân nhân đến thăm nên họ có nhu cầu chia sẻ với các bạn tù. Trại giam thì cho rằng họ liên hệ để cờ bạc... nên tốt nhất là cấm cửa.

### **Không vùng lên mới là chuyện lạ.**

Ngày 30-6-2013, tôi đã nghe trực tiếp qua điện thoại các tù nhân phân trại 1 nói về sự khắc nghiệt mà tôi đã từng chứng kiến, sau 5 năm những điều đó vẫn còn. Tù nhân chính trị Huỳnh Anh Trí đã nói: **“Họ đối xử với chúng tôi không phải là con người mà như là con vật”**. Câu nói đó, đã cho chúng ta thấy thế nào là hệ thống nhà tù xã hội chủ nghĩa. Trí đã ở chung với tôi tại phân trại 2 trại giam Xuân Lộc, vì đấu tranh không khoan nhượng với trại giam nên thường xuyên bị chuyển đi nhiều nơi trong trại giam Xuân Lộc, cuối năm nay chúng ta sẽ có dịp nghe Trí kể câu chuyện này với tư cách là một chứng nhân.

Tiếp tục đối trá, một vài tờ báo quốc doanh đã cho rằng tù nhân đấu tranh đòi cải thiện chế độ lao tù tại phân trại 1 trại giam Xuân Lộc chỉ là “mâu thuẫn giữa các tù nhân khi đá bóng”. Nghe thật buồn cười, mâu thuẫn giữa các tù nhân mà đích thân tổng, phó cục trưởng Tổng cục Trại giam phải vào tận nơi giải quyết. Từ bao giờ các ông ấy quan tâm đến từng mâu thuẫn của người tù? Nếu các ông làm sớm hơn thì chắc sẽ không có sự kiện ngày 30-6-2013 tại phân trại 1 trại giam Xuân Lộc. Riêng các nhà báo nên vào tù ở một thời gian để có thể phân biệt đâu là đấu tranh cải thiện lao tù của tù nhân và đâu là mâu thuẫn giữa các tù nhân.

Giá cả thực phẩm của canteen là giá trên trời. Tôi nghe rằng làm gì thì làm, 25% tổng số tiền gia đình gởi cho tù nhân phải vào quỹ của phân trại. Nếu không bán với giá

trên trời thì làm sao hoàn thành chỉ tiêu đó. Còn quỹ 25% chia chác như thế nào thì tù nhân làm sao biết, phải hỏi giám thị phân trại.

Một tù nhân khác cho biết: **“Thực phẩm bán cho chúng tôi bị hư nhưng họ vẫn bán, chúng tôi phải mua và phải ăn vì không ăn thì sẽ đói”**. Có thể đây là điều bất nhẫn nhất mà tôi nghe thấy. Lúc tôi ở đó tôi chưa từng nghe tù nhân ca cẩm về việc này. Nay có lẽ kinh tế khó khăn khắp nơi, nên mạng sống của tù nhân cũng bị xem rẻ, có tiền nhưng cũng không được mua hàng còn tốt, phải chấp nhận hàng hư hỏng. Có người bán nào thất nhân tâm như canteen trại giam không?

Và điều sau cùng có thể làm bùng lên ngọn lửa: **“họ đánh đập chúng tôi, cùm tay nhốt trên hội trường và bị bỏ đói”**. Tù nhân bị tước đi một số quyền công dân, nhưng nhiều quyền con người khác không thể bị tước đoạt, nhất là phẩm giá của họ. Họ biết nếu vùng lên, phản đối mạnh, chính bản thân họ sẽ đối mặt nguy hiểm, án tù có thể dài hơn, mạng sống có thể bị đe dọa... nhưng họ không còn giải pháp nào khác khi bị dồn vào đường cùng.

Lãnh đạo tổng cục Trại giam tuyên bố sẽ khởi tố vụ án, hàng chục người sẽ bị tăng án. Trước mắt, trại giam Xuân Lộc đã đưa khoảng 40 tù nhân vào diện bị thăm vấn. Tù nhân chính trị bị chuyển đi trại giam khác ngay trong đêm. Đó là cái giá phải trả của các tù nhân khi họ muốn tồn tại. Tuy nhiên, cái đau lòng nhất từ lời nói của ông Cao Xuân Oánh, tổng cục trưởng tổng cục Trại giam khi cho rằng “những người đòi yêu sách là những kẻ lưu manh, lừa lao động”. Phải chăng người đứng đầu ngành trại giam đã phải bỏ trách nhiệm khi để xảy ra sự kiện tại phân trại 1 trại giam Xuân Lộc. Họ là những tên lưu manh, lừa lao động nhưng chính họ đã tự nuôi sống mình trong nhà tù bằng chính sách “mỡ nó rán nó” và làm giàu cho những cai ngục xem nghề “chăn dắt” tù là nghề hái ra tiền. Họ là những tên lưu manh, nhưng chế độ XHCN phải chịu trách nhiệm khi đẩy họ vào con

đường lưu manh không lối thoát.

Không ai chọn con đường làm tên lưu manh để vào tù, nhưng họ không đáng sợ bằng những tên lưu manh đang giữ quyền lực, ngồi bàn giấy trong phòng máy lạnh, đi xe hơi, xài tiền đô... chúng còn đáng khinh bỉ hơn những tù nhân bị gọi là "lưu manh" trong nhà tù. ♦♦♦

## ĐỖ THỊ MINH HẠNH gửi thư kể về việc bị đánh đập trong tù .....Dân Làm Báo 08-07-2013.....

Hồi tháng 5 vừa qua, tù nhân lương tâm Đỗ Thị Minh Hạnh đã bị chuyển về giam giữ tại trại giam Z30A Xuân Lộc (Đồng Nai). Tại trại giam mới, vì không khuất phục trước bạo quyền nên Hạnh đã bị CA trại giam chỉ đạo cho các tù nhân khác đánh đập thô bạo nhiều lần.

Đỗ Thị Minh Hạnh năm nay 28 tuổi, hiện đang bị kết án 7 năm tù vì đấu tranh bảo vệ quyền lợi công nhân. Đây không phải là lần đầu tiên Hạnh bị bạo hành trong tù. Trước đó, khi còn bị giam giữ tại trại giam CA tỉnh Trà Vinh, các đợt khảo cung và tra tấn dã man của CA nơi đây đã khiến phần tai bên trái của Hạnh bị điếc hoàn toàn.

Sau khi bị đánh đập, Đỗ Thị Minh Hạnh đã viết thư kể lại toàn bộ sự việc cho gia đình. Vì nhiều lý do, phải đến 2 tháng sau bức thư mới được phổ biến, tuy nhiên nội dung bức thư vẫn mang tính thời sự, nhất là sau cuộc nổi dậy của tù nhân Xuân Lộc hôm 30/6.

Qua bức thư, từng giòng chữ của Hạnh đều là những bằng chứng mạnh mẽ tố cáo chế độ lao tù Cộng sản độc ác, phi nhân. Cũng qua bức thư, chúng ta thấy được đáng đờng dững cảm, trái tim nhân ái và cao cả của Đỗ Thị Minh Hạnh...

Danlambao xin được gửi đến tất cả bạn đọc trong thôn bức thư Đỗ Thị Minh Hạnh gửi đến ba mẹ.

Ba kính yêu của con!

Đã nhiều lần con viết thư về cho ba nhưng có lẽ thất bại. Con biết hiện giờ ba đang rất lo lắng cho con nên con nghĩ thêm lần nữa viết thư cho ba. Hy vọng mười lá thì cũng phải có một lá.

Ba kính yêu của con!

Con đang cố diễn đạt làm sao cho ba hiểu con và hoàn cảnh trong này. Chắc ba và anh chị không hiểu lý do tại sao con không chịu lao động phải

không? Vậy thì con sẽ nói rõ cho ba và anh chị hiểu.

Ở Hàm Tân, con thoải mái, làm việc theo ý thích, không bị ép buộc gò bó. Việc chuyển trại là dự đoán từ trước từ chị em bạn tù vì con biết quá nhiều chuyện của trại. Nay bị chuyển lên đây lao động vất vả. Không phải con sợ vất vả mà sức con yếu, đau ốm, phần con không phục cách làm việc nơi này và không khuất phục bức

ép nào.

Và điều này còn liên quan đến danh dự người đấu tranh. Tất cả công việc họ áp đặt con làm đều liên quan va chạm với tập thể. Nếu có sơ sót gì thì tập thể có thể chì chiết, hạ nhục, có khi dẫn đến... vũ lực.

Thật lòng, con không nghĩ rằng mình lại được chứng kiến phương thức sử dụng tù trị tù, tù xử tù mà con còn trở thành một minh chứng.

Ngay bữa đầu tiên gặp tại phòng giáo dục, một cán bộ tỏ vẻ áp đảo nhưng con đầu ngại, họ chỉ làm thế với người yếu bóng vía mà thôi.

Trong mấy ngày đầu, con không ra điểm danh buổi sáng. Họ không nói gì, cũng không ai đã động đến. Thì hôm 3/5, sau thăm gặp (2/5), họ bắt chị em phơi nắng nếu con không ra. Cán bộ (CB) trực trại cầm còng số tám xông vào nhà tắm lôi con ra không mảnh vải. Con chống lại hành động đó, họ quát nạt và giao còng cho một phạm nhân vào giờ còng đòi đánh con.

Con la lớn "Trại giam sử dụng tù đánh tù". Sau đó, con ra ngoài, mọi người bức xúc cho là tại con mà họ bị phơi nắng nên chửi con: "Đồ con đ... , con qui"... Các cán bộ đứng đó nhếch mép cười. Con la lớn: "Trại giam sử dụng tù xử tù". Sau đó đám đông xông vào buồng giam đánh con nhưng một cô trật tự cản lại. Máy CB nhìn lại ngó, bỏ đi mặc con la to bất mãn. Chiều hôm đó, CB an ninh tên Giang (người coi thăm gặp hôm đó) gặp con, thái độ khó ưa. Mẹ Dương Thị Tròn khuyên con nên ra điểm danh, nên hôm 4/5 con ra và la lớn: "Tôi ra đây không phải vì sợ các người mà tôi không muốn vì tôi mà chị em bị Cộng sản bắt phơi nắng, bị hành hạ. Việc sử dụng tù xử tù là hành động đê hèn, bỉ ổi, vô liêm sỉ đối với một cô gái nhỏ bé như tôi, thật đáng khinh bỉ".

Vài ngày sau, con bẻ đội, vào đội

2, đội đập điều. Nhưng được gởi tại buồng giam 25+26 là hai đội có nhiều tiền án tiền sự và án cao. Và chị em ai cũng hiểu mục đích của họ đưa con vào đó.

Khi con vào buồng giam, con được xếp ở trên lầu với chỗ nằm 6 tầng 2, vừa để đồ, vừa nằm, sinh hoạt, ăn uống. Lại không đủ thước tắc mắc mùng và mức nước. Con lên gặp CB yêu cầu đúng quy định 2m2. Con yêu cầu chuyển buồng và có sự cũi vĩa. Một lát sau CB vào phòng yêu cầu chị em nằm chật lại chừa chỗ rộng hơn cho con. Sao con có thể chịu vậy. Con không thể để vì con rộng mà họ chật hơn 6 tầng. Vì vậy con chấp nhận nằm chật.

Qua hôm sau, cán bộ quản giáo (CBQG) đội 2 (Phương) đến gặp con. CB nói con ở nhà. Con nói con không nhận công việc trực sinh (chà toa let, quét dọn buồng, canh giờ cơm nước, lấy quần áo cho hơn 50 người), trách nhiệm cao, con không nhận. Con cũng không đập điều.

Thì chiều 9/5, tự quản kêu con sáng mai đi làm. Con chỉ cười và con nhất định sẽ không nhận công việc này. Sáng hôm sau, con ăn mặc đàng hoàng, cầm theo tô chén xuất cồng. Nhưng con nghe là ban giám thị bảo CBQG làm bàn đập điều cho con ra làm. Chị em bảo là liệu nó có làm không? Ban trả lời: "Chẳng lẽ tập thể lại thua con bé đó". Đó là những gì họ kể với nhau con nghe lỏm được. Thế là con yêu cầu làm việc. CB kêu chị trật tự bảo con đi làm. Con bỏ vào thay quần áo ở nhà. CBQG Phương vào gọi con, con nói không đi và đòi gặp ban. CB đó bảo nếu con không ra thì đội không được xuất cồng. Và nếu không xuất cồng sớm thì họ không hoàn thành mức khoán. Điều đó khiến họ bức xúc. Trong giờ xuất cồng, họ để mặc chị em chạy đổ vào khu sau vào phòng lòi con đi. Con không thể để họ sử dụng tập thể khống chế con lần nữa nên con nằm lì và nói với chị em:

"Em chỉ có thể nói lời xin lỗi các chị, em không thể làm khác, các chị hãy đấu tranh với CB, không thể vì em mà bị liên lụy. Đây là cách thức của CB". Thế là trong đám đông, có một chị đập đầu con đập mạnh xuống nền, một chị đập vào lưng và vai, một chị đập vào mông làm con đau phần dưới. Con choáng váng và không hề đánh trả. Vì con hiểu vì họ bức xúc, vì nhận thức chưa cao, bị sử dụng. Các CB không hề có mặt trong khu. Và chẳng ai làm chứng. Đầu con ê buốt nhưng tinh thần con càng mạnh mẽ. Sau đó 2 người vào buồng kéo con, con vẫn nằm, một trong hai cầm gầu

mức nước đập vào đầu con làm bé nạt cái gầu. Sau đó kéo con rớt xuống đập mạnh vào cầu thang. Ra đến cửa buồng, một đám người kéo xe đẩy xuống, bé con lên xe đẩy, trật tự đóng cửa nhốt con lại, đẩy con ra như một con thú bị nhốt trong chuồng trước tập thể chị em. Ra đến trước cổng, họ đành để con ở nhà làm việc.

Chiều hôm đó, mấy chị đội 25+26 đi làm về kéo qua buồng Đ2 la những người đánh con. Rất nhiều chị em đến quan tâm hỏi han, xem đầu con bị đau ra sao và xin thuốc cho con. Họ vô cùng bất mãn việc đối xử với con như vậy. Qua họ con biết tên người đánh con là ai.

Ngày thứ 7 họp đội. Đây là cơ hội cho kẻ lập công thay CB mổ xẻ. Nhưng tất nhiên, con lên tiếng phản đối và yêu cầu: việc của tôi, tôi chịu trách nhiệm, đừng để chị em vì tôi mà bị ảnh hưởng. Chưa kể sáng đó, CB lại tiếp tục dùng cách đó để ép con đi làm lần nữa nhưng thất bại, chị em lên tiếng phản đối. Việc đánh con, CBQG có nói là chị cứng đầu thì để tập thể xử lý chị. CB Giang thì nói: việc giáo dục phạm nhân dựa trên GD tập thể. Sau đó họ đề xuất kỉ luật nhốt con 7 ngày. Các chị em trong buồng lo lắng cho con.

Họ quan tâm khiến con cảm động. Sau đó họ đọc kỉ luật cảnh cáo.

Họ lại ép con làm trực sinh và con không làm. Con đã quyết và không thay đổi. Sau hành động của họ, con nhất quyết không làm gì. Tuy nhiên con vẫn giúp người già yếu bằng tình cảm và khả năng của con. CB Giang xúc phạm điều đó là "bố thí".

Mẹ Tròn, PGHH và chị Dung lo cho con nhiều. Cô Hồng thì phải đập điều vất vả. Cô Hồng khổ, chẳng ai thăm nuôi. Vì vậy nên hiền, họ bảo sao nghe vậy. Giờ con ổn định, không lao động.



Chúng tôi, nhân dân khu phố Trịnh Nguyễn, phường Châu Khê, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh có đôi lời ngỏ với các vị, những nhà tri thức thuộc tầng lớp tinh hoa nhất của Việt Nam. Người dân chúng tôi đã từng tham gia hai cuộc kháng chiến giành độc lập tự do cho dân tộc. Đã có người hy sinh, có người đã mất mát một phần cơ thể. Chúng tôi đã hy sinh để cho người thân của chúng tôi có ruộng đất để cày cấy, có việc làm để nuôi sống gia đình.

Thế nhưng, giờ đây chúng tôi sắp sửa mất đi ruộng vườn, nơi bao nhiêu năm chúng tôi đã đổ mồ hôi công sức. Cuộc sống của chúng tôi sẽ thế nào khi người nông dân chúng tôi không còn đất để sản xuất? Chúng tôi biết làm gì đây để nuôi sống gia đình, cho con cháu chúng tôi ăn học. Chúng tôi biết rằng đồng ruộng giờ đây không thể giúp chúng tôi làm giàu nhưng nó giúp chúng tôi có việc làm, giúp chúng tôi không thể chết đói, chúng tôi không phải dùng thực phẩm độc hại của Trung Quốc. Người nông dân chúng tôi quanh năm quen với việc đồng áng, chúng tôi không có cơ hội để làm việc trong các nhà máy, xí nghiệp. Bên cạnh đó, cuộc khủng hoảng kinh tế đang làm cho các doanh nghiệp phá sản, người thất nghiệp rất nhiều, vậy làm sao chúng tôi có việc làm, có thu nhập? Chẳng lẽ chúng tôi sẽ phải đi ăn xin hay làm trộm cướp để có tiền sinh sống? Cha ông chúng ta đã nói "nhàn cư vi bất thiện".

Qua các phương tiện truyền thông đại chúng, người dân chúng tôi được biết nhà nước Việt Nam đã và đang thu hồi rất nhiều đất nông nghiệp, kể cả những mảnh đất màu mỡ để làm các dự án bất động sản, khu công nghiệp và nhà máy. Người dân ở các nơi đó, sau khi nhận được một ít tiền đền bù, đã tiêu hết tiền vào việc ăn uống hàng ngày, mua sắm thiết bị cho gia đình. Vì là số tiền ít ỏi, sau một thời gian ngắn người dân đã tiêu hết và trở thành người thất nghiệp, không có thu nhập để nuôi sống gia đình. Do đó, xã hội bây giờ có rất nhiều vụ trộm cắp, cướp của giết người xảy ra. Mặt khác, chúng tôi nhận thấy với việc thu hồi đất nông nghiệp tràn lan như hiện nay cùng với việc biến đổi khí hậu thì liệu Việt Nam có đảm bảo được an ninh lương thực, liệu có phải lệ thuộc vào nước ngoài không? Và lệ thuộc như vậy thì nước ta liệu có độc lập và chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ?

Mặc dù có suy nghĩ trên nhưng khi được biết chính quyền địa phương có chủ trương xây dựng nhà máy xử lý nước thải sinh hoạt cho thị xã Từ Sơn-Bắc Ninh đặt tại khu đồng Lỗ Vó và Dạ Cá là khu ruộng trước kia chi bộ và nhân dân đã ưu ái dành cho các gia đình chính sách. Do vậy, nhân dân chúng tôi đề nghị di chuyển ra xa vì những lí do sau:

**Thứ nhất: Tại sao lại đặt vị trí nhà máy tại khu đồng Lỗ Vó và Dạ Cá?** Đây là khu ruộng chính sách, khu ruộng mật đã được nhân dân và chi bộ trước đây ưu tiên cho các gia đình chính sách nhằm thể hiện sự quan tâm của đảng và nhà nước và truyền thống nhân văn của dân tộc có từ hàng ngàn năm lịch sử, cũng là thể hiện đạo lý uống nước nhớ nguồn đối với các gia đình chính sách.

**Thứ hai: Vị trí xây dựng nhà máy xử lý nước thải.** Diện tích đất dự kiến xây dựng nhà máy xử lý nước thải nằm trên hệ thống nước tưới tiêu cho đồng ruộng ở phía sau nhà máy. Như vậy khi nhà máy được xây dựng thì toàn bộ diện tích đất nông nghiệp ở phía trong của chúng tôi không có nước tưới. Do vậy toàn bộ diện tích đất nông

**T** NHÂN DÂN TRỊNH NGUYỄN  
 thư ngỏ kính gởi các vị nhân sĩ trí thức  
 .....Từ Sơn, Bắc Ninh 09-07-2013.....

# KHI HỘI NÔNG DÂN LÀ CÔNG CỤ CỦA ĐẢNG

Tự Do .....*Nam Nguyễn RFA 05-07-2013*.....

nghiệp ở bên trong chúng tôi không thể canh tác được. Nhân dân chúng tôi đã yêu cầu, đề nghị chủ đầu tư dịch chuyển nhà máy vào phía trong nhưng không được chấp nhận. Chúng tôi mong các bậc trí thức, những người có trí tuệ chỉ rõ cho chúng tôi việc yêu cầu như vậy có đúng không? Việc xây dựng nhà máy tại đây có hợp lý không? Đây đã là giải pháp tốt nhất cho việc xử lý ô nhiễm môi trường ở Từ Sơn?

**Thứ ba: Giải thích rõ cho chúng tôi hiểu về việc xây dựng nhà máy.** Nhìn vào mô hình tổng thể của nhà máy, nhân dân chúng tôi thấy nhà máy được xây dựng rất đẹp và khang trang nhưng vị trí có vẻ không giống với thực tế. Chúng tôi không hiểu nhà máy xử lý nước thải thì có cần phải có bể chứa nước thải chưa được xử lý hay không? Nếu có thì bể chứa đó được xây dựng ở đâu và xây dựng như thế nào? Còn không có bể chứa thì nước thải được dẫn trực tiếp vào nhà máy, được xử lý luôn và đổ nước ra ngoài (Công nghệ xử lý chắc rất hiện đại)? Việc dẫn nước thải của các làng nghề đến nhà máy được thực hiện như thế nào? Nước thải sinh hoạt của nhân dân chúng tôi (dân Trịnh Nguyễn) có được gom đưa vào nhà máy để xử lý và gom như thế nào? Sau khi nước thải đã được xử lý thì đổ ra bên ngoài như thế nào? Có ảnh hưởng đến chất lượng nước dùng cho nông nghiệp và việc kiểm soát chất lượng nước như thế nào? Nhà máy được thi công trong thời gian bao nhiêu lâu, có thực hiện đúng với mục tiêu của dự án không? Dự án không đảm bảo với yêu cầu đề ra của dự án (không giải quyết được việc ô nhiễm môi trường của các làng nghề) thì lãnh đạo có chịu trách nhiệm và chịu trách nhiệm như thế nào? Khi đó ai, cán bộ nào sẽ là người phải chịu trách nhiệm trước đảng, nhà nước và nhân dân và hình thức xử lý như thế nào?

Chúng tôi phải đặt ra các câu hỏi trên vì người dân chúng tôi được biết nhiều dự án đầu tư của doanh nghiệp sau khi thu hồi đất, giải phóng mặt bằng xong thì để đấy không làm gì hoặc làm có hình

thức , tron g khi đó ngư ời dân địa phư ong lại khô có đất sản xuất . Chú ng tôi mon g các vị nhân sĩ trí thức, các nhà khoa học giúp đỡ người dân chúng tôi, cùng chúng tôi làm rõ các vấn đề trên.

**Thứ tư: Mức đền bù đất là quá thấp.** Người dân chúng tôi được đền bù khoảng gần 200 triệu đồng cho một sào đất (360 m2). Với mức đền bù này người dân chúng tôi không thể làm gì được. Sau một thời gian ngắn số tiền đó sẽ hết, người dân chúng tôi sẽ chết đói, con cháu chúng tôi không thể tới trường được. Chúng tôi sẽ là những người thất nghiệp, không việc làm và không có nguồn tiền để sinh sống. Nếu nhà nước lấy đất thì phải bảo đảm cho dân chúng tôi có việc làm, có thu nhập ổn định, đảm bảo đời sống cho chúng tôi. Thế hệ con cháu chúng tôi sống bằng gì khi mà ruộng là nguồn nuôi sống chúng tôi và con cháu chúng tôi mai sau?

**Thứ năm: Đất nước ta ở vùng núi, vùng hải đảo, vùng sâu, vùng xa còn nghèo.** Các em nhỏ chưa có trường lớp, bệnh viện, đường xá đi lại không tiện lợi. Đời sống của bà con và nhân dân ở vùng đó còn gặp nhiều khó khăn. Số tiền của dự án xây dựng nhà máy xử lý nước thải khoảng 200 tỷ đồng này đề nghị chuyển lên các vùng khó khăn để

Vào lúc nông nghiệp khủng hoảng nghiêm trọng vì bế tắc thị trường tiêu thụ, Hội Nông dân Việt Nam họp Đại hội Toàn quốc từ ngày 1 tới 3 tháng 7 ở Hà Nội với các khẩu hiệu hoành tráng “Đoàn kết-Đổi mới-Chủ động-Hội nhập-Phát triển bền vững.”

## Vẫn là một tổ chức chính trị

Hội Nông dân Việt Nam đã có lịch sử 83 năm và nay sau nhiều lần đổi tên, nó vẫn không thoát ra khỏi những cái áo ban đầu là một tổ chức chính trị được thành lập để hậu thuẫn cho phong trào Cộng sản và sau này là đảng Cộng sản và Nhà nước Việt Nam.

Liệu tổ chức được cho là có 10 triệu hội viên đó, ngày nay có thực lòng trên dưới ủng hộ Đảng và Nhà nước hay không. Đây là một câu hỏi khó trả lời. Đối với những người nông dân bình thường, canh tác, chăn nuôi, thả cá, nuôi tôm là những vấn đề thiết thân cho cuộc sống và cuộc sống này đang bị đe dọa vì nông nghiệp khủng hoảng. Một điều được chính các giới chức lãnh đạo Đảng và Nhà nước nhìn nhận.

Nông dân nghĩ gì về Hội Nông dân Việt Nam, tổ chức mà tên gọi rõ ràng mang tính cách đại diện cho họ.

Ông Trần Hai một nông dân ở miền Trung nói với chúng tôi là Hội Nông dân không thể hiện sự đồng hành với nông dân. Ông nói: “*Thực tế ở xã cũng có Hội Nông dân nhưng cũng xin nói rõ ràng cụ thể: chẳng qua Hội Nông dân mang tính cách chính trị, tính cách hình thức. Còn thực tế làm sao cho người nông dân xóa được đói giảm được nghèo, tất cả mọi thứ đó nhà nông tự bươn chải, tự đi trên con thuyền của mình, chứ cũng chẳng có ai hỗ trợ để cho con thuyền đó lướt sóng vươn ra biển khơi hết... chẳng thấy Hội Nông dân ở đâu.*”

Tại vùng đồng bằng sông Cửu Long, nơi đóng góp chủ yếu về gạo và thủy sản xuất khẩu với kim ngạch nhiều tỷ USD hàng năm, nông dân ở đây khi nói về tổ chức Hội đại diện cho giai cấp của mình cũng tỏ ra kém vui. Ông Tám, một nông dân làm lúa ở Cần Thơ phát biểu: “*Hội Nông dân gắn cho họ trách nhiệm phải lo cho nông dân, nhưng họ lo đâu đâu không à. Lo cho nông dân thì*

xây trường, xây lớp, xây bệnh viện, làm đường cho các vùng miền núi, hải đảo và vùng sâu, vùng xa.

Trên đây là mấy điều người dân Trịnh Nguyễn ngỏ lời với các vị nhân sĩ trí thức. Mong các vị bằng khả năng, trình độ hiểu biết của mình hãy giúp người dân chúng tôi (những người ít hiểu biết) có được sự công bằng, đảm bảo được cuộc sống của mình. Chúng tôi không muốn chống lại chính quyền nhưng chúng tôi cũng không muốn mình sẽ bị chết đói, không đảm bảo cuộc sống của mình và con cháu sau này. Nếu những điều ở trên mà người dân chúng tôi chưa được sáng tỏ thì chúng tôi sẵn sàng chết để giữ lại mảnh ruộng của mình để con cháu chúng tôi được hưởng cuộc sống tốt hơn.

Kính mong các vị nhân sĩ trí thức lưu tâm đến người dân chúng tôi. Chúng tôi sẵn sàng đón tiếp các vị đến điều tra, nói chuyện phân tích cho chúng tôi hiểu rõ các vấn đề liên quan.

**Thay mặt hai giới các cụ và nhân dân Trịnh Nguyễn**

**Một số nông dân ký tên**

◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆  
*phải lo từ chi phí đầu vào cho tới đầu ra, từ đó mới đánh giá được thu nhập của nông dân là bao nhiêu phần*

trăm... Chỉ nói khoác không được gì hết, còn nông dân thì chết thảng nào thảng đó chịu. Hơn nữa bên ngân hàng, đúng ra Hội Nông dân phải can thiệp bên ngân hàng giúp đỡ cho nông dân vay với lãi suất ưu đãi trong lúc khó khăn... Đảng này không làm được gì hết, chỉ là đặt ra cái chức danh ngòi chơi xoi nước, lãnh lương hưởng bổng lộc Nhà nước, làm việc quá vô tình... Nông dân bức xúc.”

Có lẽ những người nông dân mà chúng tôi tiếp xúc trông chờ cây đũa thần từ Hội Nông dân để bảo vệ cuộc sống cho họ. Nhưng họ có vẻ không nhìn thấy sự khác biệt giữa một Hội nông dân độc lập mà lãnh đạo các cấp do chính họ bầu ra và một Hội nông dân mà giới chức điều hành là các công chức, đảng viên được bổ nhiệm.

Một nông dân miền Đông Nam bộ hiểu rõ điều này, nhưng chỉ trả lời chúng tôi hết sức vắn tắt: “Hội Nông dân là cơ cấu bên Đảng ủy, hỏi nào tới giờ cái đó được Nhà nước chỉ định... còn bầu thì anh biết chỉ có Hội Đồng Nhân dân, hay bầu đại biểu Quốc hội thì người dân bầu, chứ Hội Nông dân nói chung cái đó cơ cấu bên Nhà nước”

Với cách nhìn sâu rộng hơn, ông Nguyễn Vịnh, một nông dân trồng cà phê và cũng là nhà tư vấn cho nông dân Tây Nguyên nhận định là khi nào luật pháp cho phép nông dân tự lập hội thì vấn đề bảo vệ quyền lợi của nông dân mới hiện thực. Thí dụ khi có Hiệp hội Nông dân trồng lúa có tiếng nói mạnh, thì sẽ là đối trọng với các doanh nghiệp, giá cả khi ấy sẽ là thỏa thuận chứ không phải bị áp đặt từ một phía. Ông Nguyễn Vịnh tiếp lời: “Hội Nông dân Việt Nam là một tổ chức chính trị mang tính xã hội rộng rãi chứ không phải một hiệp hội sản xuất. Cái đó khác nhau về bản chất, Hội Nông dân họ làm nhiệm vụ chính trị... tổ chức quần chúng ủng hộ chính quyền trong việc xây dựng xã hội thời, còn sản xuất ngành nghề thì họ không lo nổi. Hội Nông dân bàn chuyện chung về phong trào sản xuất, còn đi vào chuyên ngành ví dụ Hiệp hội cà phê, Hiệp hội sản xuất tiêu, làm gì có nông dân nào là hội viên. Tất cả các hiệp hội nói chính xác là hiệp hội của những doanh nghiệp ngành nghề đó.”

### Nông dân bị đối xử bất công

Nếu như Hội Nông dân Việt Nam là một công cụ của Đảng và Nhà nước, thì với tư cách 10 triệu hội viên đại diện cho 70% dân số và 50% lực lượng lao động xã hội trực tiếp sản xuất nông lâm ngư nghiệp, giai cấp nông dân đang bị đối xử bất công.

Ngày 2/7, tại Đại hội Đại biểu toàn quốc của Hội Nông dân Việt Nam diễn ra ở Hà Nội, TS Đặng Kim Sơn, Viện trưởng Viện Chính sách và Chiến lược phát triển Nông nghiệp Nông thôn có bài tham luận trước 1.200 đại biểu nông dân. TS Sơn nói rằng nông dân phải có cơ hội được chia sẻ mọi lợi ích. Ông kêu gọi chính quyền cần phải đổi mới nhận thức, coi trọng xây dựng, phát triển giai cấp nông dân, phát huy vai trò chủ thể của nông dân, nông nghiệp, nông thôn phải được phát triển theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Dường như trong vai trò nhà nghiên cứu chính sách và chiến lược, TS Đặng Kim Sơn muốn đóng một tiếng chuông cảnh tỉnh cho chế độ mà ông đang phục vụ. Một tuần trước khi Đại hội Nông dân Toàn quốc diễn ra, ngày 26-6 trên báo Saigon Tiếp Thị Online, TS Đặng Kim Sơn đã gửi đi một thông điệp thật rõ ràng: “Nông dân, nông thôn bị lấy đi quá lớn so với được trả lại.”

Trong tư liệu của chúng tôi, TS Đặng Kim Sơn từ lâu đã báo động về khoảng cách giàu nghèo giữa thành thị và nông thôn ngày một rộng thêm. Ông nói: “...Phải nói cái mà nông dân được hưởng là rất ít. Nông nghiệp được đầu tư chưa tương xứng với mức độ đóng góp của người nông dân, với mức độ phân đầu hy sinh của người nông dân, cũng như những thành tích mà nông nghiệp đem lại. Đầu tư công cho nông nghiệp là thấp, đầu tư của toàn xã hội cho nông nghiệp là thấp. Mức tăng trưởng của nông dân về đời sống tuy cao nhưng chậm hơn nhiều so với mức tăng trưởng của đời sống của người dân ở đô thị... thu nhập trung bình của cư dân nông thôn chỉ bằng một nửa so với thu nhập trung bình của cư dân thành thị... Rõ ràng là người Việt Nam không hài lòng với mức chênh lệch này...”

Theo những gì TS Đặng Kim Sơn nhận định trên SGTT Online, phần hy sinh to lớn của nông dân bị bỏ quên, giá lúa gạo, nông sản rẻ thê thảm, trong khi nông dân thiệt hại thì lại giúp cho rõ hàng hóa khả quan lên, lạm phát giảm đi. Lạm phát giảm nên Chính phủ có nhiều điều kiện thuận lợi để tiến hành điều chỉnh chính sách tiền tệ. Hy sinh của nông nghiệp để bù đắp cho nợ xấu ngân hàng, khó khăn của doanh nghiệp.

Trả lời chúng tôi cùng về vấn đề này, chuyên gia kinh tế Phạm Chi Lan từ Hà Nội nhận định: mấy tháng đầu năm nay lạm phát tiếp tục xuống thấp, đó là một chỉ tiêu kinh tế vĩ mô có thể làm cho Việt Nam thấy đấy là

đã có những tiền bộ nhất định. Nhưng sự thật lại khác, bà Phạm Chi Lan nhấn mạnh:

“Cái vui lạm phát thấp thì nó lại bị trả giá bằng nỗi buồn của người nông dân là không tiêu thụ được sản phẩm. Và do sản phẩm lương thực thực phẩm có mức giá rất thấp mà vẫn khó tiêu thụ cho nên nó làm cho lạm phát xuống thấp. Như vậy có thể nói nỗi vui một chút về cái thiện kinh tế vĩ mô thì phải trả giá bằng nỗi buồn của một lực lượng đông đảo nông dân như vậy, bằng sự hy sinh của nông dân như vậy. Thực sự tôi rất lo lắng vì thị trường trong nước những năm gần đây, đặc biệt hai năm gần đây đã xuống rất nhiều về sức mua. Phải nói là sức của các nhà đầu tư trong nước cũng như của người dân đã kiệt quệ đi rất nhiều, túi tiền của họ vơi đi rất nhiều, cũng do yếu tố bất ổn kinh tế vĩ mô lạm phát cao. Cho nên ai cũng phải thắt lưng buộc bụng và khả năng tiêu thụ giảm đi rất đáng kể. Điều đó lại đánh vào người nông dân, người ta không bán được sản phẩm và thu nhập không được bao nhiêu.”

Theo bà Phạm Chi Lan, thị trường nông thôn đáng lẽ ra là một thị trường rộng lớn có thể tiêu thụ được nhiều sản phẩm khác nhau trong đó có cả sản phẩm nông nghiệp. Bây giờ với tình hình khó khăn như vậy thì một lực lượng nông dân rất đông đảo khoảng 50 triệu người thì cũng không trở thành thị trường được cho chính sản phẩm của mình, cũng như các sản phẩm khác trong xã hội.

Ở Thái Lan, đảng chính trị nào dựa vào lá phiếu của nông dân để thắng cử, đều áp dụng chính sách đặc biệt với nông dân. Điển hình là chính sách ký gởi lúa gạo thời ông Thaksin những năm đầu thập kỷ 2.000. Tương tự hiện nay, chính phủ Yingluck đã áp dụng cơ chế mua lúa cao hơn giá thị trường 50%, tăng thu nhập cho nông dân, bất chấp phần đổi của hiệp hội xuất khẩu gạo.

Nếu nông dân Việt Nam là công cụ của Đảng và Nhà nước, thì lúa gạo họ làm ra có thể xem là vũ khí chính trị. Tuy vậy Việt Nam theo chế độ một đảng cai trị toàn dân, nông dân không thể bỏ phiếu cho một đảng nào khác. Vũ khí chính trị lúa gạo không thể giúp người nông dân Việt Nam được nhiều quyền lợi hơn. Người vận dụng vũ khí chính trị này là Đảng và Nhà nước chứ không phải nông dân.



Những năm gần đây, bộ mặt nông thôn ở Việt Nam đã thay đổi

# Thu hồi đất đang tàn phá văn hóa cộng đồng ở làng quê

.....Anh Vũ, Đài RFA 07-07-2013.....

khá nhiều. Song một mặt trái của tình trạng được cho là phát triển như thế chính là cuộc sống ở làng quê bây giờ đã bị đảo lộn. Những hệ lụy từ sự xuống cấp về mặt tinh thần có thể thấy còn khủng khiếp hơn thời kỳ Cải cách Ruộng đất trước đây.

Việc thu hồi đất đai để phục vụ cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước dưới danh nghĩa phục vụ cho việc phát triển kinh tế ở VN, đặc biệt ở nông thôn, là một hiện tượng phổ biến từ nhiều chục năm nay.

## Một việc làm vi phạm HP

Song rất ít người biết rằng đây là một việc làm vi phạm Hiến pháp, vì điều 23 HP năm 1992 quy định nhà nước chỉ được quyền cho phép thu hồi đất trong trường hợp thật cần thiết nhằm phục vụ cho mục đích an ninh quốc phòng và các lợi ích công cộng; mà hoàn toàn không có qui định cho phép thu hồi đất phục vụ cho việc phát triển kinh tế.

Theo TS. Kinh tế Lê Đăng Doanh, Cố vấn Kinh tế cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Viện Nghiên cứu Quản lý Kinh tế Trung ương cho biết: “Trước kia đảng CSVN có hứa rằng người cày sẽ có ruộng, nhưng bây giờ đảng Cộng sản Việt Nam lại chủ trương cho phép nhà nước thu hồi đất phục vụ cho các dự án phát triển kinh tế - xã hội, là một điều Hiến pháp không có quy định. Hiến pháp chỉ quy định nhà nước được quyền cho phép thu hồi đất phục vụ cho mục đích an ninh quốc phòng và lợi ích công cộng. Chấm hết, không có mục đích phát triển kinh tế. Việc thu hồi đất với giá rất thấp, để giao lại cho tư nhân trong và ngoài nước kinh doanh, là một vấn đề lớn đang tranh cãi hết sức gay gắt”

Việc thu hồi đất ngoài tình trạng vi hiến như thế còn gây ra biết bao nhiêu hệ lụy, làm đời sống của người nông dân bị đảo lộn.

Một truyền thống lâu đời nay của người dân ở nông thôn là hàng xóm luôn “tối lửa đèn tắt có nhau”, bằng biểu hiện thăm hỏi, chia sẻ khi nhà này nhà kia có chuyện vui,

chuyện buồn. Họ là những con người vốn hiền lành, chất phác và rất tinh cảm.

Nhưng bây giờ chỉ vì đã phát triển kinh tế, đồng tiền và đất đai đã chia cắt tình cảm xóm giềng làng nước, tình hàng xóm mai một. Bắt đầu từ việc người dân có chịu nhận hay không nhận tiền đền bù từ chủ đầu tư, với giá rẻ mạt thấp hơn rất nhiều giá thị trường.

Về vấn đề này, bà Lê Hiền Đức, Công dân chống tham nhũng, người đoạt Giải thưởng Liêm chính năm 2007 của Tổ chức Minh bạch Quốc tế cho biết: “*Vì không hiểu pháp luật, nên có người cầm tiền (đền bù) có người không cầm tiền. Tức là có những người tham, thấy tiền, mê, cầm tiền. Đó là một nhóm. Còn một nhóm người khác, kiên quyết, thà chết họ vẫn kiên quyết giữ đất. Đó là nhóm người thứ 2. Bà con không có trình độ, thấy tiền họ đưa cho thì nhận, thành ra nó thành một phe khác. Đó là một điều tôi rất đau lòng, vì nhân dân không đoàn kết*”

Trên thực tế, ban đầu thì còn có chuyện chính quyền vận động và bàn bạc với dân trong vấn đề đền bù và thu hồi. Nhưng một khi đã có một số người nhẹ dạ chấp nhận nhận tiền, thì cũng là lúc phía chính quyền địa phương sẽ dựa vào đó để gây áp lực lên những người còn không chịu nhận tiền bằng mọi biện pháp có thể.

Nhẹ thì các thủ tục giấy tờ liên quan đến chính quyền rất khó được giải quyết, sẽ bị phê thẳng vào hồ sơ là gia đình không chấp hành chủ trương đường lối địa phương. Nặng thì khai trừ đối với đảng viên, cách chức, miễn nhiệm các chức danh liên quan đến chính quyền. Hơn thế nữa, nếu cần thì có thể bị chính quyền tìm cách tạo chứng cứ giả để khởi tố, bắt giam vì tội chống đối.

Về vấn đề này, Công dân chống tham nhũng bà Lê Hiền Đức, cho chúng tôi biết: “*Nhiều nơi lắm! Sau Tết nghỉ là cách đây nửa năm, trên trang blog của tôi có một bài nói về: người ta không nhận tiền đền bù, chính quyền khai trừ họ ra khỏi*

*đang. Tôi có chụp cả cái giấy thông báo khai trừ đảng của một ông tên là Văn hay là Vân ở Bắc Ninh. Chỉ vì không nhận tiền đền bù mà bị họ khai trừ ra khỏi đảng*”

Một mặt thì dùng các biện pháp hành chính như thế để trừng phạt, nhưng mặt khác chính quyền lại dùng chiêu bài hỗ trợ, ưu đãi hộ nghèo bằng số tiền vài triệu đồng để mua chuộc những hộ không chịu ký. Một khi chính quyền đã như vậy, nếu những ai vẫn không chịu ký thì chính quyền lập tức xóa tên và bảo do... nhảm.

## Phương pháp chia để trị

Tình trạng này đã khiến cho nội bộ người dân địa phương mất đoàn kết và chia rẽ. Từ người trong địa phương nghi kỵ lẫn nhau, không chơi với nhau rồi đến trong các gia đình từ mặt nhau là chuyện quá phổ biến. Hiện tượng đám cưới, đám giỗ trong làng chia thành 2 dãy mâm, cho bên nhận tiền và bên không nhận tiền đền bù. Nhiều đám giỗ, đám cưới, đám ma không có người dự. Rồi đến chuyện cũng do bất đồng, mà cha mẹ 2 họ ngăn cấm trai gái yêu đương hoặc cấm kết hôn.

Trong gia đình anh em không nhìn mặt nhau, bố con từ nhau cũng chỉ vì người nhận đền bù, người không nhận. Đến chuyện cha từ con, anh từ em hay tới mức trong gia đình chia đôi, chia ba bàn thờ hay chia cả ngày giỗ cha, giỗ mẹ. Hay chuyện anh em giờ chia 2 phe, bố tôi, mẹ tôi tôi cúng, bố anh mẹ anh anh cúng là chuyện phổ biến.

Khi chính quyền đã chia rẽ được dân theo cách chia để trị, thì là lúc họ thẳng tay trừng phạt. Ngoài ra, nếu các biện pháp kể trên chưa hiệu quả, đặc biệt đối với các cá nhân tham gia khiếu kiện thì chính quyền xã dùng mọi biện pháp, kể cả bắt bỏ tù hồng khuất phục người dân. Về vấn đề này, chị Cán Thị Thêu, dân oan Dương Nội, quận Hà Đông, Tp Hà Nội cho biết: “*Cái việc này đáng lẽ là việc của chính quyền phải lo cho dân từ lâu rồi, nhưng chính quyền không lo cho dân. Máy ngày hôm nay chúng nó họp liên tục, họ bảo bằng mọi giá phải bắt được em, để đưa đi biệt tích thật xa. Việc của em, em chuẩn bị tinh thần như thế.*”

Vào đấy, chắc chắn vào tay chúng nó là chúng nó dùng đủ mọi hình thức đánh đập, tra tấn, tù đầy hoặc sẽ giết em trong tù. Nhưng em sẵn sàng chấp nhận hết."

Không chỉ thế, mọi giá trị văn hóa cộng đồng ở nông thôn bây giờ đã bị đồng tiền chi phối và dần dần bị lãng quên. Người ta làm tiền, kiếm tiền bằng mọi giá, mọi cách. Bây giờ, đất đai hay các công trình công cộng của làng được cho tư nhân đầu thầu kinh doanh làm giàu. Thậm chí đất nghĩa trang của làng cũng bị xẻ phân lô và cho đầu thầu.

Việc này đã làm cho lệ làng và hương ước của làng bị phá vỡ, dẫn tới tình trạng người có tiền đua nhau mua đất để dành cho việc mai táng. Ngược lại, người nghèo thì tắc đất cho người chết chôn cất cũng không có. Bất công xuất hiện và mâu thuẫn càng sâu sắc, điều này được đánh giá là mầm loạn trong tương lai. ◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆

mặc quân phục xanh đậm, rằn ri cầm dùi cui điện nhảy sang tàu cá và dồn ngư dân về phía trước mũi tàu, hai tay để sau đầu. Thuyền trưởng Vương và hai ngư dân Tốt, Nờ bị bắt sang tàu Trung Quốc và phải giơ cao hai tay quì ở phía sau.

"Sau đó được trở lại tàu, nhóm người Trung Quốc lao lên nóc cabin, dùng dao chặt hai trụ cờ ném xuống biển. Tôi cúi xuống bên mạn tàu vớt lá cờ Tổ quốc lên thì nhóm người Trung Quốc xộc tới với thái độ hung dữ chẳng khác nào cướp biển. Họ dùng cùi chỏ tay đánh vào phía sau đầu, dùng dùi cui dí điện vào người khiến tôi ngất xỉu", thuyền trưởng Vương bức xúc nói.

Theo các ngư dân, sau khi thuyền trưởng Vương ngất, nhóm người Trung Quốc vội vàng múc nước biển dội thẳng vào mặt cho tỉnh lại. Sau đó họ mở dây, yêu cầu tàu cá này quay trở về Quảng Ngãi.

"Mỗi lần tôi ngẩng đầu lên là bị nhóm người mặc quân phục rằn ri Trung Quốc dí dùi cui điện phát ra tiếng nổ lách tách gây tê rần khắp cơ thể. Lúc ấy, nước mắt cứ chục tràn ra, nghĩ lỡ có bề gì ai lo cho vợ, con",

cho biết, vụ việc xảy ra lúc 9g sáng ngày 7-7, trong khi 14 lao động đang hành nghề. Thấy tình hình không ổn, ông Cường vội tăng tốc rờ ga tàu bỏ chạy nhưng máy nổ trục trặc nên chạy được vài hải lý thì bị tàu Trung Quốc áp sát, tấn công.

Người trên tàu 306 đã tràn qua tàu cá của ông Cường dùng dùi cui điện uy hiếp, đánh ngư dân, chặt phá toàn bộ dây hơi, dây neo, lấy đi máy định vị, máy dò, hệ thống Icom và hơn 2 tấn cá, rồi bỏ đi. Tổng thiệt hại ước tính hơn 200 triệu đồng.

Sau gần hai ngày đêm, hai tàu cá anh Vương và Cường về quê huyện đảo Lý Sơn trong tình trạng dò đường vì mất hết trang thiết bị, thông tin liên lạc.

Sáng nay (11/7), trao đổi với *VnExpress.net*, ông Trần Cao Mưu, Tổng thư ký Hội Nghề cá Việt Nam cho biết: Hội nghề cá đã xác minh, tổng hợp thông tin về vụ hai tàu cá ở huyện đảo Lý Sơn (Quảng Ngãi) bị tàu Trung Quốc tấn công, thu giữ tài sản vào sáng ngày 7/7 ở vùng biển Hoàng Sa.

"Hội đã gửi văn bản kiến nghị Văn phòng Chính phủ, Bộ Ngoại giao, Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn có "tiếng nói đồng thuận" can thiệp với phía Trung Quốc nhằm bảo vệ quyền lợi của ngư dân", ông Mưu cho hay.

Theo ông Mưu, việc tàu Trung Quốc ngang nhiên dùng vũ lực tấn công, cướp tài sản của ngư dân Quảng Ngãi là hành động thô bạo, vô nhân đạo, đi ngược lại với tinh thần hữu nghị giữa hai dân tộc. Điều này trái với những nội dung mà lãnh đạo cấp cao giữa hai nước vừa ký kết, thỏa thuận đảm bảo yên ổn của ngư dân hành nghề trên biển Đông.

"Hành động này của Trung Quốc vi phạm nghiêm trọng Công ước về Luật biển ban hành năm 1982, không phù hợp tuyên bố giữa các bên với ứng xử DOC, đây là hành động có hệ thống, xảy ra liên tục, ngày càng gây phức tạp thêm tình hình biển Đông. Chúng tôi kịch liệt phản đối hành động vô nhân đạo này của phía Trung Quốc", ông Mưu khẳng định.

Trí Tín



## CỬA BAO GIỜ NGƯ DÂN BỊ ĐÁNH NHƯ VẬY! .....VnExpress 11-07-2013.....

**"Sau 1 giờ truy đuổi, tàu mang số hiệu 306 của Trung Quốc áp sát, nhiều người mặc quân phục xanh đen, rằn ri tràn qua tàu cá dùng dùi cui điện uy hiếp, đánh đập ngư dân rồi trấn lột hết tài sản...", thuyền trưởng Vương kể lại.**

Hơn 20 năm gắn bó hành nghề ở vùng biển Hoàng Sa nhưng chưa bao giờ thuyền trưởng Võ Minh Vương (ngụ thôn Tây, xã An Vĩnh, huyện đảo Lý Sơn) lại chứng kiến anh em ngư dân bị đánh đập tàn nhẫn như vậy. Từng 7 lần bị phía Trung Quốc bắt giữ, phạt tiền, phạt tù vô cớ trong lúc hành nghề ở Hoàng Sa nhưng đây là lần đầu tiên anh Vương bị đánh đập nhiều nhất.

Thuyền trưởng Vương kể lại: vừa rời cảng Lý Sơn ra đến vùng biển Hoàng Sa đánh bắt hải sản được 3 ngày thì gặp nạn. 7g sáng ngày 7-7, sau khi 15 ngư dân trên tàu ăn bữa sáng nhẹ, chuẩn bị dây hơi bắt đầu lặn tìm hải sản thì chiếc tàu to lớn, sơn màu trắng cùng chiếc ca nô bắt gặp lao tới.

Thấy tàu mang số hiệu 306 to lớn gấp 10 lần lao nhanh về phía tàu cá, thuyền trưởng hô anh em vào khoang trú rồi tăng hết ga. Sau 1g theo bám, tàu Trung Quốc áp sát, nhiều người

ngư dân Võ Văn Hưng thuật lại.

Theo anh Hưng, nhiều ngư dân kêu la đau đớn khi bị nhóm người Trung Quốc đâm đá. Ngư dân Nguyễn Tả cho biết thêm: khó thể nào quên giây phút thuyền trưởng Vương bị đánh ngất xỉu trên sàn tàu. Ai cũng lo sợ thuyền trưởng Vương bỏ mạng không có ai điều khiển con tàu trở lại quê nhà.

Từng nhiều năm lặn ở vùng biển Hoàng Sa, Trường Sa của Việt Nam nhưng chưa bao giờ ngư dân Lê Tốt từng thấy những người mặc quân phục, đeo quân hàm lại trắng trợn đến thế. "Ngay cả thuốc men, chai dầu gió, bóng đèn chữ U dùng chiếu sáng trên tàu cũng bị cướp sạch", ngư dân Tốt ảm ức.

Không chỉ đánh, đá ngư dân, nhiều người trên tàu Trung Quốc đã dùng búa, xà beng đập bể nát kính cabin, chẻ nhỏ các cửa nắp hầm, cửa tủ, dùng dao băm nát 720 m dây hơi thành nhiều đoạn nhỏ...Sau đó họ lấy đi nhiều thiết bị, 5000 lít dầu, 1 tấn cá, gây tổng thiệt hại 400 triệu đồng.

Sau khi đánh đập ngư dân, thu giữ tài sản trên tàu cá ông Vương, tàu 306 Trung Quốc tiếp tục rượt đuổi, tấn công tàu ông Mai Văn Cường (quê Lý Sơn). Ông Cường